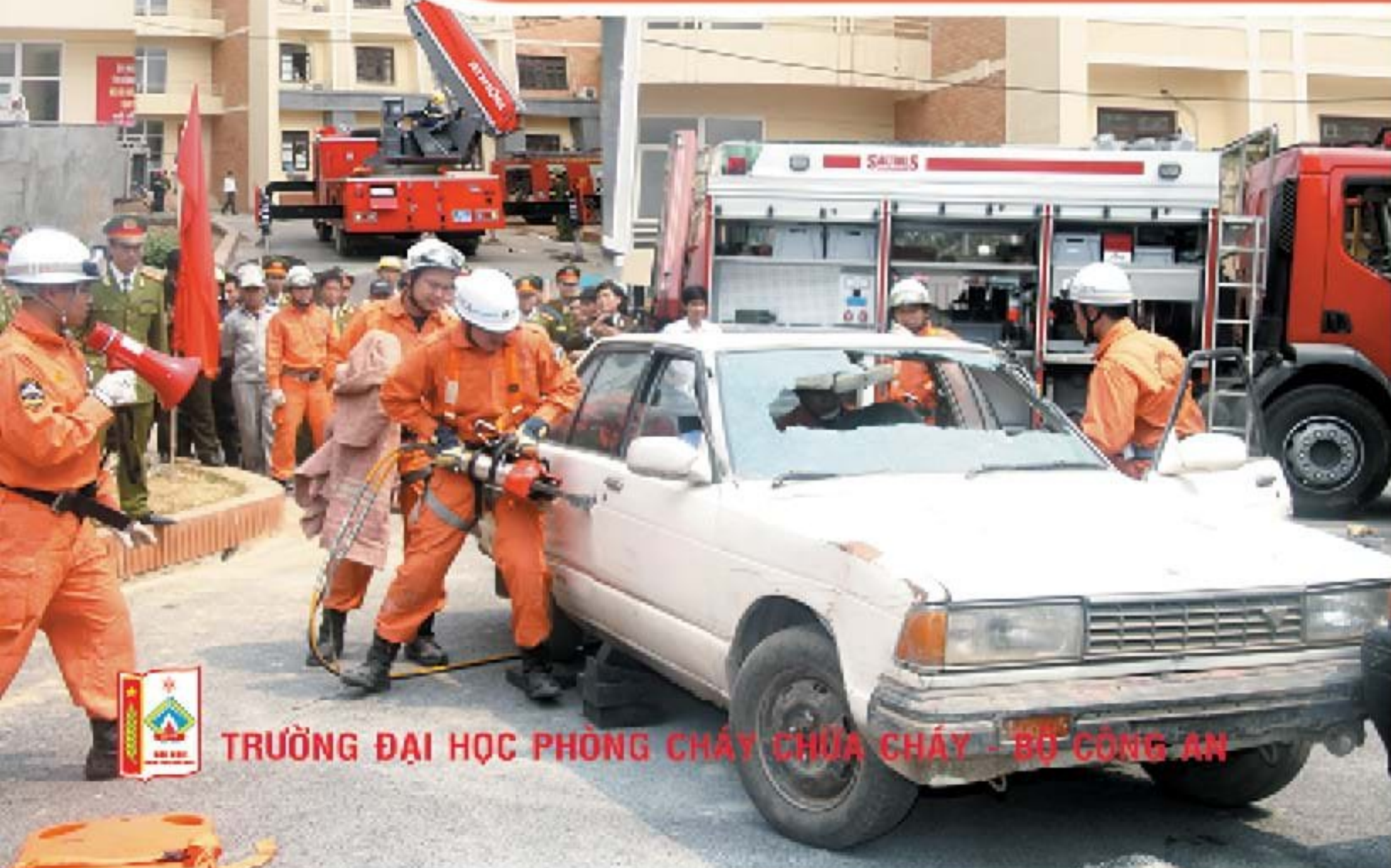


TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 44 tháng 3/2013

ISSN 1859 - 4719



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 44 tháng 3/2013



TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS, ĐỖ NGỌC CẦN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS, NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN

Thượng tá BÙI DANH TUẤN

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ

THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt

Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Bìa 1: Lễ phát động hưởng ứng tuần lễ Quốc gia
an toàn vệ sinh lao động, PCCN trong CAND.

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. PHẠM QUÝ NGO: Nâng cao trách nhiệm của lực lượng CAND trong công tác vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.
6. PHÓNG VIÊN: Trung tướng Bùi Quang Bền - Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an, làm việc với Trường Đại học PCCC.
8. PHÓNG VIÊN: Hợp báo hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ lần thứ 15.

KỶ NIỆM 65 NĂM CAND HỌC TẬP VÀ THỰC HIỆN 6 ĐIỀU BÁC HỒ DẠY (11/3/1948 - 11/3/2013)

10. NGUYỄN VĂN KIẾN: Vận dụng quan điểm quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác phòng cháy và chữa cháy.
12. TẠ CHÍ CÔNG: Công đoàn Trường Đại học PCCC - Một chặng đường phát triển.

KỶ NIỆM 82 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH (26/3/1931 - 26/3/2013) VÀ QUỐC TẾ PHỤ NỮ (8/3)

13. VŨ QUỐC GIÁP: Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC: Thực hiện phong trào "Thanh niên CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy".
15. LÊ MINH TÂM: Phụ nữ Trường Đại học PCCC với công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
17. TRẦN HỒNG MINH: Người đứng sau những chiến công.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

19. VIỆT HƯƠNG: Vườn Quốc gia Ba Vì - Giữ mãi màu xanh bình yên.
21. HOÀNG VIỆT: Cháy rừng - nỗi lo chưa hồi kết.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

23. NGUYỄN VĂN BÌNH: Một số vấn đề về công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thẩm duyệt PCCC.

VẤN ĐỀ HÒM NAY

26. PHẠM THỊ THOAN: Cháy, nổ phim trường - Hiểm họa ngoài kịch bản.

TRANG ĐỊA PHƯƠNG:

NAM ĐỊNH VỚI CÔNG TÁC PCCC

28. ĐẶNG VĂN SINH: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Nam Định.
31. NGUYỄN QUANG THỊNH: Thực trạng và giải pháp công tác PCCC tại các cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn tỉnh Nam Định.
33. THÁI THUY: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định: Phát huy truyền thống đơn vị anh hùng.
35. MỘC MIỀN: Phường Bà Triệu, thành phố Nam Định - Phòng cháy chữa cháy ngay từ cơ sở.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

38. NGUYỄN NAM HẢI: Dấu vết than hóa của gỗ trong điều tra nguyên nhân vụ cháy.
40. NGUYỄN HỒNG HẠNH: Kỹ năng học tập - Một kỹ năng mềm cần thiết cho sinh viên.

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ PCCC

42. ĐINH THÚY LAN: Phần mềm hỗ trợ thiết kế và mô phỏng hoạt động của hệ thống cấp nước chữa cháy cho nhà và công trình.

BẠN CÓ BIẾT

44. LÊ MẠNH HÙNG: Biểu tượng Xi Vắn trong văn hóa Việt.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC TRONG CỘNG ĐỒNG

45. TRANG HUYỀN: Dấu hiệu rò rỉ gas và cách phòng tránh.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

46. PHƯƠNG NHUNG: Tết trồng cây nhớ Bác
48. HẢI ANH: Lửa trong truyện Kiều.

TRANG THƠ

TIN HOẠT ĐỘNG

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CỦA LỰC LƯỢNG CAND TRONG CÔNG TÁC VỆ SINH AN TOÀN LAO ĐỘNG, PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ

Trung tướng PHẠM QUÝ NGỌ

Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Thủ trưởng Bộ Công an



Lời BBT: Ngày 20 tháng 3 năm 2013, tại Vinh Phúc, Bộ Công an đã tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong lực lượng Công an nhân dân. Trung tướng Phạm Quý Ngọ, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Thủ trưởng Bộ Công an đã tham dự và có bài phát biểu chỉ đạo quan trọng. Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy xin trân trọng đăng toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thủ trưởng.

*Kính thưa các quý vị đại biểu,
Thưa toàn thể các đồng chí,*

An toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ vì sự an toàn của con người và vì sự phát triển bền vững của nền kinh tế quốc dân luôn là chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước. Với ý nghĩa đó, hàng năm Chính phủ phát động Tuần lễ quốc gia về An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ trong cả nước. Năm nay, Lễ phát động Tuần lễ lần thứ 15 của Chính phủ được tổ chức vào ngày 17/3/2013 tại tỉnh Bắc Giang với chủ đề “Tăng cường văn hóa an toàn lao động và các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy nổ tại nơi làm việc”.

Hưởng ứng cuộc phát động của Chính phủ, hôm nay, Bộ Công an tổ chức Lễ phát động hưởng ứng tuần lễ quốc gia An toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ trong lực lượng Công an nhân dân. Đây là một điểm nhấn quan trọng, là xuất phát điểm của một năm thực hiện công



tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ của mỗi cơ quan, đơn vị trong lực lượng Công an nhân dân.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi xin nhiệt liệt chào mừng các đồng chí đại biểu, các vị khách quý đại diện Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, các Bộ, Ngành Trung ương và tỉnh Vĩnh Phúc đã đến dự buổi lễ phát động hôm nay.

Kính thưa các đồng chí,

Bộ Công an là một thành viên Ban chỉ đạo Trung ương về Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ. Qua 15 năm triển khai thực hiện, hàng năm lãnh đạo Bộ Công an đều có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương trực thuộc Bộ tổ chức thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ và đã đạt được những kết quả đáng khích lệ; ý thức trách nhiệm của lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương cũng như của đội ngũ sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và công nhân viên Công an về công tác

an toàn – vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ đã có sự chuyển biến rõ rệt; tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ được kiểm chế; các điều kiện làm việc, môi trường lao động của cán bộ chiến sĩ ngày càng được cải thiện, điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy ngày càng được đảm bảo, không có vụ tai nạn lao động và cháy nổ nghiêm trọng xảy ra trong các đơn vị, cơ sở thuộc lực lượng Công an nhân dân.

Mặt khác, lực lượng Công an được Nhà nước giao quản lý một khối lượng tài sản lớn gồm cơ sở vật chất kỹ thuật, vũ khí, khí tài và các phương tiện kỹ thuật, trong hoạt động nghiệp vụ có số lượng đông đảo cán bộ chiến sĩ làm việc trong các điều kiện, môi trường có tính đặc thù cao. Do đó, nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ luôn luôn tiềm ẩn, nhất là đối với các kho vũ khí, vật tư kỹ thuật, các kho tang vật, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ... Theo số liệu thống kê, năm 2012 cả nước đã xảy ra gần 6.777 vụ tai nạn lao động,

làm 6.967 người bị nạn, trong đó có 606 người chết, 1.470 người bị thương nặng, thiệt hại về tài sản hàng trăm tỷ đồng; đã xảy ra 1.906 vụ cháy, 29 vụ nổ, làm chết 84 người, làm bị thương 186 người, thiệt hại về tài sản ước tính 1.421 tỷ đồng và 652 hecta rừng. Theo quy luật tất yếu, khi kinh tế - xã hội ngày càng phát triển thì nguy cơ dẫn đến tai nạn lao động và cháy nổ càng cao, vì vậy chúng ta càng phải quan tâm nhiều hơn nữa đến công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ. Chỉ khi nào các yếu tố an toàn và an ninh được đảm bảo thì mới có được sự phát triển bền vững. Điều đó nêu lên vai trò trách nhiệm nặng nề của lực lượng Công an chúng ta đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.

Để góp phần cùng cả nước thực hiện có hiệu quả Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Lao động, Chương trình Quốc gia về Bảo hộ lao động cũng như Tuần lễ Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ,

(Xem tiếp trang 51)

TRUNG TƯỚNG BÙI QUANG BỀN – ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, THỨ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN, LÀM VIỆC VỚI TRƯỞNG ĐẠI HỌC PCCC



LTS: Ngày 22/02/2013, đồng chí Trung tướng Bùi Quang Bền - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an đến thăm và làm việc với Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Tham gia buổi làm việc có đồng chí Trung tướng Trần Bá Thiệu - Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân; đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Xuân Tư - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân; đồng chí Thiếu tướng Trần Anh Dũng - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội; các đồng chí lãnh đạo V11, V22; X12, X13, X14 thuộc Tổng cục III; H43, H44 thuộc Tổng cục IV và C66 thuộc Tổng cục VII. Sau khi nghe đồng chí Thiếu tướng, PGS.TS Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng, đại diện Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC báo cáo tình hình và phương hướng phát triển của nhà trường; các ý kiến phát biểu của các đồng chí lãnh đạo Tổng cục III, VII và các đơn vị chức năng; đồng chí Thứ trưởng đã phát biểu kết luận, chỉ đạo. Tạp chí PC&CC lược trích nội dung phát biểu chỉ đạo của đồng chí Thứ trưởng, xin trân trọng giới thiệu cùng độc giả.

Cơ bản nhất trí với báo cáo và đề xuất về nhiệm vụ, phương hướng phát triển Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020. Đồng thời ghi nhận, biểu dương sự nỗ lực và những kết quả mà nhà trường đã đạt được trong những năm vừa qua. Mặc dù còn nhiều khó khăn, cơ sở vật chất chật chội, thiếu thốn, chưa ổn định; đội ngũ cán bộ, giáo viên còn chưa đáp ứng kịp yêu cầu ngày càng tăng của nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn nhưng

nhà trường đã có nhiều cố gắng, chủ động đi trước đón đầu yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng được coi trọng và có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng bộ nhà trường hàng năm đều được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy liên tục nhiều năm liền được tặng Cờ Đơn vị thi đua xuất sắc của Bộ Công an.

Về phương hướng xây dựng nhà trường, trong những năm tới, tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng trên lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn của Ngành Công an và của xã hội. Trong điều kiện đất nước ngày càng phát triển, tốc độ đô thị hoá tăng nhanh, các khu công nghiệp được xây dựng nhiều, thiên tai thường xuyên xảy ra, yêu cầu về công tác phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn ngày càng lớn và thường trực. Do đó, đào tạo nguồn nhân lực là nhiệm vụ đặt ra hết sức cấp thiết và nặng nề đối với Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Nhà trường cần xác định rõ vai trò, vị trí và trách nhiệm của mình để cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; phải quan tâm xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên thực sự trở thành những tấm gương tiêu biểu cả về phẩm chất và năng lực; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật ở cả 3 cơ sở theo chủ trương mà lãnh đạo Bộ đã phê duyệt.

Về việc điều chỉnh quy mô, địa điểm, chức năng, nhiệm vụ của Trường Đại học PCCC: Giao cho Tổng cục III chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, sớm đề xuất về mô hình, chức năng, nhiệm vụ, địa điểm, quy mô đào tạo của nhà trường để lãnh đạo Bộ quyết định điều chỉnh cho phù hợp.

Về mô hình đào tạo và xây dựng đội ngũ giáo viên: Tập trung xây dựng Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đáp ứng tốt nhiệm vụ trước mắt là đào

tạo đại học, sau đại học, gắn với đào tạo trung cấp và phối hợp với các đơn vị tiến hành bồi dưỡng cán bộ phòng cháy chữa cháy.

Về biên chế cán bộ, giáo viên, quan điểm của Bộ là sẽ đáp ứng tối đa nhu cầu của nhà trường; đề nghị nhà trường tính toán xác định và dự báo nhu cầu nhân lực cụ thể để báo cáo Tổng cục III đề xuất. Chú ý tuyển chọn học viên của Trường tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc để đào tạo giáo viên giảng dạy nghiệp vụ, các môn khoa học khác có thể tuyển chọn từ các đơn vị khác trong ngành Công an và các trường Ngành ngoài. Đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực giáo viên để phục vụ cho việc thành lập Trường Trung cấp Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Về việc luân chuyển giáo viên, Bộ đã có kế hoạch, Trường chủ động lập danh sách và báo cáo để Tổng cục III liên hệ với Công an các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

Về xây dựng cơ sở 3 của Trường Đại học PCCC tại Long Thành, Đồng Nai: Bộ đã có quyết định bàn giao 20ha đất của Trường Trung cấp Cảnh sát VI cho nhà trường. Đề nghị Trường tích cực phối hợp với Tổng cục IV và V22 tiến hành ngay việc xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm, trang cấp cơ sở vật chất, thiết bị để có thể triển khai việc tuyển sinh đào tạo trung cấp trong năm học 2013 - 2014 với 500 chỉ tiêu. Nhất trí với đề xuất của Trường về tổ chức bộ máy và cơ cấu đội ngũ cán bộ, giáo viên. Đề nghị Tổng cục III phối hợp với Trường Đại học PCCC nghiên cứu, đề xuất sớm triển khai tổ chức bộ máy cơ sở 3 của Trường tại Đồng Nai.

Về kinh phí và phương tiện phục vụ đào tạo: Trên cơ sở quyết định của Bộ, Trường cần xúc tiến ngay việc lập dự án đầu tư xây dựng, nhanh chóng tiến hành các thủ tục giải ngân kinh phí phục vụ đến bù giải phóng mặt bằng; đồng thời thực hiện các bước chuyển đổi địa điểm tại cơ sở 243 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.

Giao cho Tổng cục IV tiến hành các

thủ tục cần thiết báo cáo lãnh đạo Bộ duyệt cấp cho cơ sở 3 của Trường tại Đồng Nai 01 xe con để phục vụ việc đưa đón cán bộ, giáo viên và 02 xe chở quân để phục vụ công tác đào tạo.

Về phương tiện huấn luyện, Bộ đã có ý kiến chỉ đạo, tất cả các đơn vị lập dự án trang bị vũ khí, phương tiện phải xác định các trường là một đầu mối để trang cấp. Giao cho Tổng cục VII cân đối báo cáo, đề xuất lãnh đạo Bộ cấp phương tiện, thiết bị (xe thang chữa cháy, xe chữa cháy, xe cứu hộ cứu nạn, máy bơm và các thiết bị chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn khác) để phục vụ công tác đào tạo của nhà trường (kể cả nguồn phương tiện thuộc các dự án ODA và các nguồn tài trợ khác). Mặt khác, hiện nay Trường đang tổ chức mô hình Đội Chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ học tập do học viên đảm nhận, vừa học tập, vừa trực tiếp tham gia ứng trực và chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn khi có yêu cầu. Đây là mô hình rất hữu ích, cần nhân rộng tại cơ sở 2 và 3 của Trường. Vì vậy, đề nghị Trường cần chủ động tranh thủ nguồn kinh phí của địa phương nơi đóng quân để mua sắm phương tiện phục vụ công tác đào tạo.

Nhất trí về chủ trương thành lập Trường Trung cấp Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: Đề nghị Tổng cục III cùng với Trường nghiên cứu, tính toán phương án khoa học, hợp lý nhất; chủ động chuẩn bị các điều kiện để có thể thành lập Trường chậm nhất vào năm 2015.

Về công tác tuyển sinh và thực tập của học viên: Đề nghị Tổng cục III giao nhiệm vụ cho các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn và tiếp nhận thí sinh đăng ký dự thi để tăng số lượng thí sinh đăng ký dự thi vào Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Trường cần tính toán thời gian và nội dung thực tập của sinh viên cho phù hợp với chương trình đào tạo và theo hướng rút ngắn thời gian đào tạo Đại học từ 5 năm xuống 4 năm.

PV
(Tổng hợp)



HỌP BÁO HƯỞNG ỨNG TUẦN LỄ QUỐC GIA VỀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG PHÒNG CHỐNG CHÁY, NỔ LẦN THỨ 15

Ngày 26/2/2013, tại Hà Nội, Ban Chỉ đạo Tuần lễ Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ (ATVSLĐ - PCCN) đã tổ chức họp báo công bố chương trình Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ - PCCN lần thứ 15. Chủ trì họp báo có đại diện Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Công an, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và tỉnh Bắc Giang, nơi sẽ diễn ra Lễ phát động Tuần lễ ATVSLĐ-CPCCN lần thứ 15.

Tuần lễ quốc gia về ATVSLĐ - PCCN lần thứ 15 với chủ đề "Tăng cường văn hóa an toàn lao động và các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy nổ tại nơi làm việc" được phát động trên phạm vi cả nước từ ngày 17 đến ngày 23 tháng 3 năm 2013. Lễ phát động được tổ chức vào ngày 17/3 tại Khu Công nghiệp Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và được truyền hình trực tiếp trên sóng của Đài Truyền hình Việt Nam và

Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Giang.

Trong suốt quá trình diễn ra sự kiện này sẽ có nhiều hoạt động thiết thực như: các cuộc Hội thảo Quốc tế, Hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi, các cuộc kiểm tra tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, thăm gia đình nạn nhân bị tai nạn lao động, diễn tập phòng chống cháy, nổ...

Tại buổi họp báo, ông Hà Tất Thắng - Cục trưởng Cục An toàn Lao động (Bộ LĐTBXH) cho biết, Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ - PCCN năm nay được phát động nhằm kêu gọi người sử dụng lao động và người lao động cùng nhau chung sức thực hiện tốt công tác ATVSLĐ. Đây cũng là hành động để hướng tới một sự phát triển bền vững và góp phần thực hiện các mục tiêu của Chương trình Quốc gia về ATVSLĐ giai đoạn 2011 - 2015. Để chuẩn bị cho tuần lễ lần này, ngay từ giữa năm 2012 và những tháng đầu năm 2013, Ban Chỉ đạo Trung ương đã phối hợp với các địa phương đôn đốc thực hiện tốt từ công tác chuẩn bị cơ sở vật chất đến các hoạt động hưởng

ứng... Công tác chuẩn bị cơ bản đã hoàn thành, các tỉnh đã sẵn sàng các điều kiện để tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ - PCCN tại địa phương. Tuy nhiên, để tuần lễ diễn ra thuận lợi và thành công, ông cũng đề nghị các địa phương cần chủ ý đảm bảo các yếu tố về trật tự an toàn xã hội; an toàn lao động; an toàn giao thông và an toàn thực phẩm... Đồng thời chủ động phối hợp với các Ngành Công thương, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam... thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác ATVSLĐ và phòng chống cháy, nổ trên địa bàn của mình.

Bên cạnh đó, ông Thắng cũng đánh giá, những năm gần đây các cơ quan, truyền thông, báo chí đã tích cực quan tâm đến công tác ATVSLĐ - PCCN. Năm 2012 đã có nhiều tin, bài, phóng sự, các chương trình cảnh báo về tai nạn lao động, BNN. Riêng thời điểm, trước, trong và sau Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ-PCCN lần thứ 14,

đã có 5.700 tin bài, phong sự phản ánh các hoạt động liên quan. Đồng thời đề nghị, các cơ quan báo chí với chức năng và trách nhiệm của mình cần phối hợp chặt chẽ hơn nữa để tuyên truyền sâu rộng công tác ATVSLĐ đến người sử dụng lao động cũng như người lao động, để nâng cao nhận thức trong việc chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về ATVSLĐ, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc, giúp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ tại nơi làm việc.

Trong buổi họp báo, Ban Chỉ đạo Trung ương cũng thông báo tình hình tai nạn lao động năm 2012. Theo đó, trong năm 2012, trên toàn quốc đã xảy ra 6.777 vụ tai nạn lao động làm 6.967 người bị nạn, trong đó: có 552 vụ tai nạn lao động chết người, làm 606 người chết, 1.470 người bị thương nặng. Tổng thiệt hại về vật chất lên tới 93,6 tỷ đồng, tổng số ngày nghỉ do tai nạn lao động là 85.683 ngày.

Mười địa phương được đánh giá là: đã xảy ra nhiều vụ tai nạn chết người nhất là Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hà Nội, Bình Dương, Đồng Nai, Hà Tĩnh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Đà Nẵng và Bình Thuận. So với năm 2011, năm

2012 số vụ tai nạn lao động và số nạn nhân có xu hướng tăng đáng kể. Số vụ tai nạn tăng 14,9%, số người bị nạn tăng 13,2%, số vụ chết người tăng 9,5%, số người bị thương nặng tăng 11,9%.

Cũng tại buổi họp báo, Thiếu tướng Trần Anh Dũng - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTTXH cho biết: Trong năm 2012, trên toàn quốc đã xảy ra 1.751 vụ cháy tại cơ sở, nhà dân, phương tiện giao thông và 155 vụ cháy rừng; làm chết 73 người, bị thương 136 người. Thiệt hại về tài sản do các vụ cháy, nổ gây nên đã lên tới hơn 1.100 tỷ đồng và 652ha rừng. Số vụ cháy lớn xảy ra trong năm là 32 vụ,

trong đó nhiều nhất là ở Bình Dương: 7 vụ, tiếp đến là Đồng Nai và Hà Nội, mỗi nơi 3 vụ. Các vụ cháy lớn tuy chỉ chiếm 1,03% tổng số vụ cháy nhưng đã gây thiệt hại tài sản chiếm tới 81% tổng thiệt hại do cháy gây ra. Số vụ nổ gây chết người là 29 vụ, làm chết 11 người, bị thương 50 người, gây thiệt về tài sản ước tính trị giá 307 tỷ đồng.

Nguyên nhân chính để xảy ra cháy, nổ chủ yếu là do sự cố hệ thống điện và thiết bị điện 655 vụ, chiếm 37,41%. Bên cạnh đó là do sơ suất trong sử dụng lửa, xăng dầu và khí đốt, sự cố kỹ thuật, vi phạm quy trình, quy định an toàn, tai nạn giao thông và tự cháy... So với năm 2011, số vụ cháy đã tăng 5,1%, số người bị thương giảm 25,27%; thiệt hại tài sản giảm 13,24%. Nhưng điểm đáng lưu ý là hiện nay tình hình cháy, nổ trên cả nước vẫn diễn biến hết sức phức tạp, một trong những nguyên nhân là do: nhiều cơ sở và nhà dân sản xuất, kinh doanh hàng hóa chưa quan tâm đầu tư đúng mức cho hệ thống PCCC và chưa

tuân thủ chặt chẽ các quy định về công tác an toàn PCCC, do hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ và của người dân còn yếu, trách nhiệm chưa cao, chưa phát hiện kịp thời cháy xảy ra, công tác chữa cháy kém hiệu quả, bảo cháy cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CHCN còn chậm.

Trong năm 2012, toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CHCN đã thực hiện 415 vụ cứu nạn cứu hộ, trong đó có 277 vụ cứu trong đám cháy, 73 vụ cứu dưới nước và 13 vụ cứu hộ phương tiện giao thông; 52 vụ tai nạn sự cố khác. Tổ chức hướng dẫn thoát nạn và cứu được hàng ngàn người, tìm được 81 xác nạn nhân, bảo vệ và cứu được khối lượng tài sản, hàng hóa trị giá hàng ngàn tỷ đồng... Toàn lực lượng cũng đã phát hiện và xử phạt hành chính hơn 8.000 trường hợp vi phạm về PCCC với số tiền phạt 13 tỷ đồng, phạt cảnh cáo 27 trường hợp vi phạm và đình chỉ, tạm đình chỉ hoạt động 29 cơ sở, cảnh cáo 32 cơ sở. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CHCN cũng đã hướng dẫn và giúp đỡ các cơ sở xây dựng mới 5.241 phương án chữa cháy, chỉnh lý, bổ sung 20.465 phương án; tổ chức thực tập và diễn tập 4.314 phương án chữa cháy.

PV
(Tổng hợp)



VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM QUẦN CHÚNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

NGUYỄN VĂN KIÊN*

Chủ tịch Hồ Chí Minh một tấm gương sáng về tinh thần yêu nước chân chính và tinh thần quốc tế vô sản cao cả. Suốt cuộc đời Bác đã hy sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Với tầm nhìn của một vĩ nhân, Người luôn thấy rõ và đánh giá cao vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng. Đây cũng là một tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt, luôn được Đảng ta coi trọng trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng. Bác nói: “Nước lấy dân làm gốc, gốc có vững cây mới bền, xây lầu hạnh phúc trên nền nhân dân”. Trong những giai đoạn nhất định, có lúc Đảng đã mắc phải những sai lầm, khuyết điểm nhưng nhân dân vẫn thiết tha mong đợi Đảng khắc phục sai lầm đưa đất nước tiến lên. Mọi chủ trương, chính sách của Đảng vì thế phải xuất phát từ nguyện vọng, lợi ích và khả năng của quần chúng nhân dân, đi ngược lại lợi ích của nhân dân là làm suy yếu sức mạnh của Đảng và của cơ quan Nhà nước.

Trong các giai đoạn cách mạng, lực lượng Công an nhân dân luôn thấm nhuần lời dạy bảo ân cần của Bác. Bác nói: “Nhiệm vụ của Công an là bảo vệ và phục vụ nhân dân, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền nhân dân. Xa rời nhân dân thì tài tình mấy cũng không làm gì được, nhân dân có hàng trăm triệu tai mắt nếu Công an biết dựa vào dân thì nhân dân sẽ là người giúp việc đắc lực cho Công an”.

Trong thư gửi lực lượng Công an nhân dân tháng 3 năm 1948, Bác có 6 điều khuyên dạy ân cần mà sâu sắc, lắng đọng chứa đựng toàn bộ những yêu cầu về năng lực, phẩm chất, đạo đức, lối sống của người cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân. Trong công tác Công an nhân dân nói chung, công tác phòng cháy chữa cháy nói riêng, quan điểm quần chúng của Bác không chỉ đòi hỏi ở việc xác định rõ vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử, trong sự

ng nghiệp cách mạng nói chung, Bác không chỉ đòi hỏi Công an phải luôn luôn lắng nghe ý kiến của nhân dân, phải: “Kính trọng lễ phép với nhân dân”, phải xuất phát từ nguyện vọng, khả năng của quần chúng nhân dân để đề ra nội dung, chương trình công tác Công an mà điều quan trọng hơn là ở chỗ, Công an phải biết tập hợp, tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và tạo mọi điều kiện, khả năng cần thiết để quần chúng phát huy được tinh thần trách nhiệm của mình, để quần chúng trở thành người giúp việc đắc lực cho Công an.

Công tác phòng cháy chữa cháy với mục đích là bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, góp phần bảo vệ sự nghiệp cách mạng của Đảng, của nhân dân trên mặt trận an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực sự đó là công tác cách mạng quan trọng của toàn Đảng, toàn dân. Chính vì thế, chỉ khi nào quần chúng tham gia đồng đạo, tích cực thì công tác phòng cháy, chữa cháy mới giành thắng lợi triệt để.

Sau gần 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới, nhân dân đã phát hiện và dập tắt trên 60% tổng số vụ cháy xảy ra hàng năm, ngăn chặn nguy cơ cháy lớn, góp phần kiềm chế sự gia tăng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra so với tốc độ tăng trưởng kinh tế và sự phát triển của xã hội. Quần chúng nhân dân là lực lượng rộng khắp và tại chỗ, là người trực tiếp tham gia sản xuất, công tác và trong sinh hoạt thường xuyên có sự liên quan đến nguồn nhiệt, chất cháy, chất nổ. Xét về mặt khoa học, hiệu quả của việc cứu chữa các đám cháy tỷ lệ nghịch với thời gian đám cháy phát triển tự do. Vì vậy, trước khi có lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến đám cháy thì việc phát hiện và có những giải pháp tổ chức ban đầu để dập tắt đám cháy ở giai đoạn ban đầu là vô cùng quan trọng.

Chính vì vậy, trong Điều 1 của Pháp

lệnh Phòng cháy và chữa cháy đã được Bác Hồ chỉnh sửa, bổ sung và ký ban hành đã ghi rõ: “Việc phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ của mỗi công dân”. Mỗi công dân phải tích cực để phòng không để nạn cháy xảy ra, luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, triệt để tuân theo các quy định về phòng cháy, chuẩn bị sẵn sàng để khi cần có thể chữa cháy kịp thời và có hiệu quả. Trong các cơ quan, xí nghiệp, kho tàng, công trường, nông trường, việc phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ của toàn thể cán bộ, công nhân viên chức mà trước hết là trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị ấy.

Trong thư gửi cán bộ, chiến sỹ phòng cháy chữa cháy ngày 03 tháng 8 năm 1966, Bác nói: “Phải luôn luôn hướng dẫn và bồi dưỡng về nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí”. Việc tuyên truyền pháp luật, bồi dưỡng và hướng dẫn về những tri thức cơ bản, cần thiết, khoa học phòng cháy chữa cháy và tổ chức xây dựng các tổ, đội dân phòng làm nòng cốt cho phong trào tại chỗ là yêu cầu thường xuyên, cần kíp của công tác vận động, xây dựng phong trào quần chúng phòng cháy chữa cháy. Đặc biệt trong tình hình nước ta hiện nay, số vụ cháy nhất là những vụ cháy lớn diễn ra ngày một nghiêm trọng trong khi đó khả năng tổ chức chữa cháy của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp còn bị hạn chế do nhiều nguyên nhân như: trình độ phương tiện, khả năng tổ chức chỉ huy chữa cháy với đám cháy lớn, phức tạp như: nhà cao tầng, khai thác dầu khí, lọc hóa dầu, cháy rừng...hoặc do mật độ người và lưu lượng phương tiện giao thông không đảm bảo cho tốc

* Thiếu tá, Học viên Cao học khóa II, Trường Đại học PCCC



độ của xe chữa cháy.

Hiện nay, khoa học kỹ thuật đang phát triển như vũ bão, đất nước ta lại trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa dẫn đến tốc độ đô thị hóa gia tăng mạnh mẽ, khối lượng của cải vật chất tích tụ ngày càng nhiều, số cơ sở thuộc diện quản lý Nhà nước về PCCC gia tăng, đòi hỏi công tác phòng cháy chữa cháy không ngừng trưởng thành mới đáp ứng được yêu cầu phát triển của đất nước.

Một đặc điểm của công tác phòng cháy chữa cháy là mang tính khoa học và tính quần chúng sâu sắc. Vậy vấn đề là ở chỗ, lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp phải bồi dưỡng, đào tạo quần chúng để họ có được những hiểu biết, tri thức cần thiết cũng như những giải pháp tổ chức, xây dựng lực lượng tại chỗ nhằm làm tốt công tác phòng ngừa không để nạn cháy xảy ra, đồng thời biết sử dụng những trang thiết bị bảo cháy, chữa cháy tự động, bán tự động và những phương tiện chữa cháy khác để kịp thời chữa cháy khi có cháy đồng thời giúp đỡ lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp.

Trong những năm qua, toàn lực lượng đã nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác vận động quần chúng

tham gia phòng cháy và chữa cháy. Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ có bộ phận chuyên theo dõi, nghiên cứu, tham mưu giúp lãnh đạo Cục chỉ đạo tốt công tác này đối với các địa phương và cơ sở. Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy là cơ sở đào tạo cán bộ phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ duy nhất ở nước ta. Trong những năm qua nhà trường rất chú ý coi trọng công tác đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và các tổ chức chính trị, kinh tế, văn hóa, khu dân cư, hộ gia đình và từng người dân. Tuy nhiên, một thực tiễn vẫn diễn ra là số vụ cháy nhất là số vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng không ngừng tăng nhanh. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trong 10 năm (2001- 2010), cả nước xảy ra 16.610 vụ cháy, làm chết 735 người, bị thương 1.991 người, thiệt hại về tài sản gần 4.000 tỷ đồng, trong đó nhiều vụ cháy lớn gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng làm chết và bị thương nhiều người, thiệt hại lên đến hàng trăm tỷ đồng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Điều đó nói lên rằng, bước đầu toàn lực lượng tuy có sự quan tâm đầu tư xây dựng phong trào toàn

dân tham gia công tác PCCC, song chưa đáp ứng được với yêu cầu phát triển của nền kinh tế, xã hội.

Nguyên nhân của tình trạng trên là do: công tác tuyên truyền, vận động quần chúng làm không được thường xuyên và sâu rộng, nội dung của phong trào còn nghèo nàn chưa phù hợp với từng địa phương và địa bàn cơ sở; chưa phát huy được vai trò của các tổ chức quần

chúng như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ trong việc huy động quần chúng tham gia; một số địa phương và cơ sở tổ chức các hình thức tuyên truyền, xây dựng các đội chữa cháy còn nặng về hình thức, thao diễn thi tốt nhưng có cháy xảy ra thật thì người và phương tiện không có. Điều đó như Bác khẳng định: "Chẳng khác nào những nhạc công đi chữa cháy"...

Để khắc phục tình trạng trên, cán bộ, chiến sỹ lực lượng PCCC không chỉ phải thường xuyên nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mình mà còn phải không ngừng quán triệt quan điểm quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào công tác PCCC; nghiên cứu, đổi mới hình thức, nội dung công tác vận động quần chúng PCCC sát hợp với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội và tâm lý, ý thức của nhân dân. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho cán bộ cơ sở để họ trở thành lực lượng nòng cốt trong xây dựng phong trào quần chúng rộng khắp. Tiếp tục mở rộng hướng đào tạo và diện đào tạo, không bó hẹp trong phạm vi đào tạo cán bộ của lực lượng mà mở rộng đào tạo cho các ngành tạo nên sự liên kết trong đào tạo và sử dụng cán bộ. ■

CÔNG ĐOÀN TRƯỞNG ĐẠI HỌC PCCC:

MOẠT CHAËNG NÖÔNG PHAÙT TRIỂN

ThS. TA CHÍ CÔNG*

Công đoàn Trường Đại học PCCC tiền thân là Công đoàn Trường Cao đẳng PCCC được thành lập ngày 30/12/1996 theo Quyết định số 43/QĐ-CĐ (ra mắt vào ngày 04/4/1997). Tổ chức của Công đoàn trường được chia thành 4 Tổ Giáo viên - Trung tâm, Tổ Quản lý giáo dục, Tổ Hành chính và Tổ Nhà ăn ban đầu Công đoàn chỉ có 76 đoàn viên là những cán bộ, giáo viên, công nhân nhân viên của trường. Ngay từ khi mới thành lập, mặc dù số lượng đoàn viên còn ít, kinh nghiệm hoạt động chưa nhiều, song Công đoàn trường luôn thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình đảm bảo quyền lợi của người lao động.

Sau 16 năm xây dựng và phát triển, Công đoàn Trường Đại học PCCC đã không ngừng lớn mạnh, có quy mô hoạt động với 5 tổ công đoàn và tổng số đoàn viên là 197 đồng chí. Đội ngũ cán bộ các cấp của công đoàn trường đã từng bước được nâng lên cả về trình độ chuyên môn lẫn năng lực hoạt động. Mười sáu năm qua, Công đoàn Trường Đại học PCCC đã vận động, đồng viên toàn thể đoàn viên người lao động phấn đấu vượt mọi khó khăn, thách thức, khắc phục những trở ngại, hạn chế ban đầu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng trường ngày càng ổn định và phát triển vững chắc, toàn diện và xứng đáng là một trường đại học duy nhất của cả nước đào tạo nghiệp vụ PCCC và cứu nạn, cứu hộ có trình độ từ trung cấp đến sau đại học và các loại hình đào tạo khác. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Công đoàn trường đã phối hợp thực hiện nhiều hoạt động mang tính giáo dục sâu sắc như: học tập, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an, các nghị quyết của Công đoàn cấp trên, tham gia tích cực Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "CAND vì

nước quên thân vì dân phục vụ", đặc biệt Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ" qua đó nhận thức về chính trị, tư tưởng của cán bộ - đoàn viên được nâng lên, lòng tin đối với Đảng, với sự nghiệp cách mạng được giữ vững. Nhiều cán bộ, giáo viên, công nhân viên có nguyện vọng được vào tổ chức công đoàn, nhiều đoàn viên công đoàn tha thiết phấn đấu được đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam. 16 năm qua đã có 45 đoàn viên công đoàn xuất sắc được kết nạp vào Đảng.

Trong quá trình hoạt động, Công đoàn trường luôn quan tâm xây dựng phát triển đội ngũ đoàn viên công đoàn (tăng hơn gấp đôi so với ngày mới thành lập), thường xuyên chăm lo giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên và động viên khích lệ đoàn viên hoàn thành tốt công việc được giao. Với phương châm hoạt động của Công đoàn trường là tổ chức quần chúng xung kích trong các phong trào thi đua góp phần thực hiện xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn. Chính vì vậy Công đoàn trường luôn chú trọng phát động và thực hiện thành công các phong trào thi đua lao động sáng tạo, lao động giỏi như phong trào "Thi đua dạy tốt, phục vụ tốt" của Tổ Công đoàn Giáo viên - Trung tâm. Phong trào "Giữ gìn vệ sinh xanh - sạch đẹp", "Xây dựng bệnh xá kiểu mẫu" của Tổ Công đoàn Hành chính, phong trào thi đua "Thăng phục vụ kiểu mẫu", "Thăng vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ"; "Thăng phục vụ kiểu mẫu, tất cả vì học sinh thân yêu" của Tổ Công đoàn Nhà ăn; phong trào "Giữ gìn bảo quản bảo dưỡng xe tốt, phục vụ tốt" của Tổ Công đoàn Quản lý giáo dục. Công đoàn trường đã đăng ký thực hiện và được Ban Cán sự Công đoàn CAND gắn biển "Công trình Thư viện phục vụ kiểu mẫu" và chào mừng 65 năm ngày truyền thống của lực lượng CAND và nhân

kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội, Công trình "Nhà ăn phục vụ kiểu mẫu" nhân kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Đặc biệt, Công đoàn trường luôn hưởng ứng các cuộc thi, hội thi, hội thao do công đoàn CAND, Công đoàn Tổng cục III tổ chức luôn đạt giải cao (giải Nhì thi lái xe giỏi năm 1999, giải A Hội thi ảnh tuyên truyền của Công đoàn CAND năm 2003, Giải A Hội diễn văn nghệ năm 2008, Giải Nhì Hội thi Cán bộ công đoàn giỏi năm 2009, giải A Hội thi Cán bộ công đoàn Giỏi và tuyên truyền ATGT năm 2011, giải Ba cá nhân và giải Khuyến khích - Hội thi lái xe giỏi năm 2012...)

Ngoài ra Công đoàn trường thường xuyên tổ chức cho đoàn viên công đoàn tham quan du lịch, hướng đoàn viên đến các hoạt động du lịch về nguồn, thăm quan di tích cách mạng, di tích lịch sử nhằm nâng cao ý thức giác ngộ cách mạng của đoàn viên và tự hào với truyền thống cách mạng của Đảng, của dân tộc... tham gia nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, thu hút nhiều cán bộ, đoàn viên tham gia, tạo nhiều sân chơi bổ ích, thích hợp để người lao động tham gia, qua đó mọi người gần gũi, thân thiện, gắn kết và hiểu biết nhau hơn, góp phần tạo sự khởi sắc chung, trong đó môi trường sư phạm, kỷ cương, nề nếp nhà trường được phát huy. Ngoài ra, Công đoàn Trường Đại học PCCC tham gia tích cực, có hiệu quả các hoạt động chính trị, xã hội, nhân đạo, từ thiện, quyền góp ủng hộ đồng bào, đồng nghiệp bị thiên tai, hoạn nạn nghèo khó: tặng quần áo, sách vở, tham gia xây nhà tình nghĩa... với số tiền hàng chục triệu đồng.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, Công đoàn Trường Đại học PCCC không ngừng phát huy tinh thần chủ động, sáng

(Xem tiếp trang 25)

*Đại tá, Trưởng Phòng Hành chính tổng hợp, Trưởng Đại học PCCC

TUỔI TRẺ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

THOÏC HIEÂN PHONG TRAØO “THANH NIEÂN CAND HOÏC TAÁP, THOÏC HIEÂN 6 NIEÂN BAÙC HOÀ DAÏY”

VŨ QUỐC GIÁP*



Hội thi “Tuổi trẻ sáng tạo - 2012” do Đoàn Trường Đại học PCCC tổ chức.

Ảnh: Lê Hoa

Kỷ niệm 65 năm “CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy”, (11/3/1948 - 11/3/2013) cũng là dịp sơ kết 2 năm thực hiện phong trào “Thanh niên CAND học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” (2011 - 2013) do Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Công an nhân dân phát động. Những kết quả, thành tích đạt được trong thực hiện phong trào “Thanh niên CAND học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” của tuổi trẻ Trường Đại học PCCC trong 2 năm qua đã đánh dấu bước phát triển mới trong phong trào thi đua “Học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND” của đoàn viên, thanh niên Trường Đại học PCCC.

Với nhận thức đầy đủ, sâu sắc về ý nghĩa to lớn của phong trào, ngay sau khi

nhận được kế hoạch và hướng dẫn thực hiện phong trào “Thanh niên CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” của Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Bộ Công an và Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND, Ban Chấp hành Đoàn trường đã tham mưu để Đảng ủy Trường ban hành Kế hoạch số 09-KH/ĐU-T34 về lãnh đạo thực hiện phong trào “Thanh niên Trường Đại học PCCC học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy”; Ban Chấp hành Đoàn trường ban hành Kế hoạch số 22-KH/ĐTN và Hướng dẫn số 23-KH/ĐTN về tổ chức thực hiện phong trào “Đoàn viên Thanh niên Trường Đại học PCCC thi đua học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” gắn với phong trào “Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC chấp hành nghiêm điều lệnh; xây

dựng nếp sống văn hóa của thanh niên CAND”

Phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ, cán bộ đoàn viên Trường Đại học PCCC ý thức rõ vai trò nhiệm vụ của mình kiên định lập trường tư tưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có động cơ phấn đấu vươn lên trong công tác, học tập và rèn luyện. Thường xuyên trau dồi, rèn luyện phẩm chất đạo đức của người chiến sỹ CAND theo 6 điều Bác Hồ dạy. Luôn xây dựng lối sống cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô

tư, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, lối sống buông thả, thực dụng; tích cực hưởng ứng phong trào bằng hành động cụ thể như đẩy mạnh phong trào thi đua “Day giời, phục vụ tốt” trong đoàn viên khối cán bộ, giáo viên và phong trào thi đua “Học tập tốt- rèn luyện tốt” trong đoàn viên là học viên.

Đoàn viên là cán bộ, giáo viên luôn xác định rõ chức trách, nhiệm vụ của mình tích cực, chủ động sáng tạo nêu cao ý thức trách nhiệm trong công tác, trực tiếp biên soạn hồ sơ giáo án và giảng dạy, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, các phương pháp mới vào trong công tác. Tích cực tham gia

*Thượng úy, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC



nguyên cứu khoa học và hướng dẫn giúp đỡ đoàn viên là học viên nghiên cứu khoa học. Từ năm 2011 đến năm 2013 đã có gần 200 lượt đoàn viên tham gia hoặc làm chủ các đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà trường, cấp Bộ trong đó có nhiều đề tài được Hội đồng nghiệm thu đánh giá cao. Cán bộ, đoàn viên làm công tác quản lý, giáo dục học viên đã tổ chức quản lý học viên đúng quy chế và nội quy quy định của nhà trường, khắc phục khó khăn, nắm vững công tác chuyên môn, đổi mới phương thức công tác, đơn giản các thủ tục hành chính nhưng vẫn đảm bảo các hoạt động theo đúng quy định, tham mưu đề xuất với lãnh đạo đảm bảo các hoạt động của nhà trường đi vào nề nếp hiệu quả. Trong phong trào thi đua đã có 250/275 đồng chí đạt danh hiệu Chiến sỹ Tiên tiến và danh hiệu Chiến sỹ Thi đua cơ sở. 100% đảng viên tham gia sinh hoạt đoàn hoàn thành nhiệm vụ trong đó có 90% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, 6% đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 40 lượt đoàn viên đạt danh hiệu giáo viên có bài dạy giỏi cấp trường. 04 đồng chí đạt giải Nhất hội thi giáo viên giỏi các trường CAND.

Đối với đoàn viên là học viên, bước vào đầu năm học, Ban Chấp hành Đoàn trường phối hợp với Chi ủy Chi bộ Phòng Quản lý Học viên và các Chi bộ Học viên, Ban Chỉ huy lớp tổ chức ký giao ước thi đua

với các chỉ tiêu cụ thể về học tập, rèn luyện đồng thời phát động phong trào thi đua "Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa của thanh niên CAND" gắn với phong trào "Đoàn viên phấn đấu sớm đủ điều kiện đứng trong hàng ngũ của Đảng". Thường xuyên duy trì các phong trào văn

hóa văn nghệ - thể dục thể thao, tổ chức lao động vệ sinh xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, xung kích tình nguyện thực hiện và giải quyết khâu yếu, việc khó, đăng ký đảm nhiệm các công trình phần việc thanh niên.

Thông qua công tác giáo dục của đoàn đã có ảnh hưởng lớn đến ý thức thực hiện nhiệm vụ chính trị của đoàn viên. Đại đa số đoàn viên có động cơ học tập tốt, nêu cao tinh thần tự giác khắc phục khó khăn vươn lên trong học tập, rèn luyện, tỷ lệ đoàn viên khá giỏi hàng năm đạt từ 65% đến 70%, rèn luyện tốt đạt 95,55 %, có 100% đoàn viên đủ điều kiện tốt nghiệp ra trường. Trong 2 năm, đã có 1529 đoàn viên ưu tú tham gia học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, giới thiệu cho Đảng kết nạp 589 đoàn viên ưu tú.

Hoạt động "đền ơn đáp nghĩa", "uống nước nhớ nguồn" đã được thực hiện và mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc đối với cán bộ đoàn viên của nhà trường, cụ thể như tổ chức thăm viếng, lao động dọn cỏ, quét vôi ve Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ với trên 1000 lượt đoàn viên tham gia, tặng quà các gia đình chính sách tại địa bàn phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, đóng góp quỹ Phòng chống thiên tai, "đền ơn đáp nghĩa", xóa đói giảm nghèo 35 triệu đồng. Tổ chức chương trình tình nguyện về nguồn tại khu Di tích lịch sử Nhà Công an Trung ương tại Sơn Dương,

Tuyên Quang, giúp nhân dân làm đường, cải tạo kênh mương, trường học và tặng 40 suất quà trị giá 25 triệu đồng cho học sinh nghèo vượt khó và các gia đình chính sách của xã; tham gia các hoạt động vận động và hiến máu tình nguyện với gần 1000 đơn vị máu đã được hiến tặng cho các bệnh viện và các bệnh nhân.

Phong trào tình nguyện, chung sức cùng cộng đồng đã thực sự trở thành một hoạt động sôi nổi nhiều ý nghĩa góp phần giáo dục ý thức trách nhiệm, lòng nhân ái và ý thức cộng đồng cho cán bộ đoàn viên toàn trường và thông qua các hoạt động này đã được lãnh đạo các cấp, nhân dân và chính quyền địa phương nơi tổ chức hoạt động đánh giá cao.

Trong phong trào "Thanh niên CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy 2 năm 2011 - 2013" đã xuất hiện nhiều tập thể và cá nhân tiêu biểu, trong đó Đoàn trưởng được Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng 3 Bằng khen, hàng trăm Đoàn viên được nhận Bằng khen, Giấy khen của Trung ương Đoàn, Bộ Công an, Tổng cục XDLL CAND và Văn phòng Tổng cục XDLL CAND; 3 đoàn viên được nhận giải thưởng Thanh niên Công an tiêu biểu; 4 đoàn viên được nhận giải thưởng Thanh niên Tổng cục xuất sắc, tiêu biểu, 2 đoàn viên nhận giải "Sao Tháng giêng", 2 đoàn viên đạt danh hiệu "Sinh viên 5 tốt"...

Sơ kết 2 năm thực hiện phong trào "Thanh niên CAND học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy" tuổi trẻ Trường Đại học PCCC thêm một lần được nhận thức đầy đủ ý nghĩa và giá trị to lớn lời dạy của Bác, từ đó quyết tâm đưa phong trào lên một tầm cao mới, sâu sắc và toàn diện, kết hợp với tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa của thanh niên CAND"; tiếp tục tổ chức các hoạt động sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đoàn cơ sở, thường xuyên tổ chức các đợt thi đua, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật và rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đoàn viên; thực hiện tốt Quy chế nêu gương, xây dựng điển hình tiên tiến, xác định rõ trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên tham gia sinh hoạt đoàn, nhất là đội ngũ cán bộ đoàn chủ chốt ■

PHỤ NỮ TRÖÔNG NÄI HOIĆ PCCC VÖÜI COÄNG TAUC TUYEÄN TRUYEÄN, GIAÜO DUÖC PHAÄM CHAÄT NÄIO NÖÜC PHỤ NÖÖ VIỆT NAM THÖÖI KYÖ COÄNG NGHIEÄP HOÜA, HIEÄN NÄI HOÜA

LÊ MINH TÂM*



Nhà Sử học Lê Văn Lan và Phụ nữ Trường Đại học PCCC trong một buổi nói chuyện chuyên đề.

Việt Nam đang trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đất nước đang được chứng kiến những tăng trưởng vượt bậc về mặt kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, người phụ nữ Việt Nam vừa tiếp tục kế thừa, phát huy những truyền thống đạo đức quý báu, tốt đẹp mà các thế hệ trước để lại, mặt khác không ngừng hình thành, phát triển những phẩm chất tiên tiến phù hợp với các yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế, từng bước góp phần tạo dựng hình ảnh người phụ nữ Việt Nam hiện đại.

Ngày 12/3/2010, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 343/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện

đại hóa đất nước giai đoạn 2010- 2015". Với mục tiêu tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo tiêu chí: *có lòng yêu nước; có sức khỏe; có tri thức; kỹ năng nghề nghiệp; năng động, sáng tạo; có lối sống văn hóa và lòng nhân hậu* nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của người dân, cộng đồng, xã hội, đặc biệt là phụ nữ trong việc giữ gìn, phát huy và xây dựng phẩm chất, đạo đức tốt đẹp của con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo tinh thần của Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hóa

hiện đại hóa đất nước và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.

Để ăn tập trung vào các nội dung: giá trị đạo đức truyền thống, phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam được xây dựng, giữ gìn và phát huy qua nhiều thế hệ, nhiều giai đoạn phát triển của đất nước; Tiêu chí xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước: có lòng yêu nước; có sức khỏe; có tri thức, kỹ năng nghề nghiệp; năng động, sáng tạo; có lối sống văn hóa và lòng nhân hậu; định hướng các giá trị đạo đức, phẩm chất phụ nữ Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội trong thời kỳ mới.

Ảnh: PV

Việc tổ chức tuyên truyền, giáo dục các phẩm chất đạo đức cần có đối với người phụ nữ Việt Nam trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là rất cần thiết. Sự cần thiết đó xuất phát từ những lý do sau:

Thứ nhất, phụ nữ có vai trò và ảnh hưởng đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng, giữ gìn, phát huy giá trị đạo đức, bản sắc văn hóa trong mỗi gia đình và cộng đồng xã hội.

Thứ hai, thực trạng xã hội hiện nay đang có biểu hiện suy thoái, xuống cấp về đạo đức, lối sống. Do đó, cần có sự chủ động định hướng rõ các giá trị đạo đức mới cho người phụ nữ Việt Nam phù hợp với đặc điểm thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, giúp người phụ nữ có

*Trung tá, cán bộ Phòng Quản lý Học viên, Trường Đại học PCCC

đủ bản lĩnh, sức để kháng trước những tác động tiêu cực từ mặt trái của cơ chế thị trường và hội nhập.

Thứ ba, giáo dục, tuyên truyền thương xuyên những phẩm chất đạo đức tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam là trách nhiệm của tất cả mọi người, mọi tầng lớp xã hội, chứ không là nhiệm vụ riêng của một tổ chức đoàn thể nào, nhằm làm tôn vinh mạnh mẽ vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ hội nhập, để từ đó mỗi thế hệ phụ nữ Việt Nam càng thêm tự hào về truyền thống tốt đẹp của mình, giúp cho họ có thêm tự tin và bản lĩnh trong quá trình hòa nhập mà vẫn giữ riêng được cốt cách của mình.

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-BCA ngày 18/7/2011 của Bộ Công an về thực hiện Đề án "Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2010 - 2015" trong CAND, căn cứ tài liệu hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam, căn cứ tính chất đặc điểm của công tác công an Hội Phụ nữ Bộ Công an có văn bản hướng dẫn về việc thực hiện 4 phẩm chất đạo đức cốt lõi đó là "Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang". Đây cũng là nội dung trọng tâm trong tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức của phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; phụ nữ Trường Đại học PCCC đã mạnh dạn thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, hội phụ nữ đã vận động phụ nữ trong toàn trường phát huy tinh năng động, sáng tạo, khắc phục khó khăn, vươn lên thực hiện tốt cả hai chức năng "giỏi việc nước, đảm việc nhà". Những năm qua nhiều chị em vươn lên khẳng định vai trò của mình trong gia đình, xã hội. Với gần 50% quân số nhà trường, hơn bao giờ hết, phụ nữ Trường Đại học PCCC tiếp tục tỏ rõ năng lực và khẳng định mình, trên mọi lĩnh vực hoạt động của nhà trường đều có sự tham gia góp mặt của "phái yếu". Trình độ học vấn của nữ giới ngày càng cao. Số chị em tham gia vào vị trí lãnh đạo chỉ huy các cấp; nữ Tiến sỹ, Thạc sỹ, cử nhân tăng theo từng năm; tỷ lệ học sinh, sinh viên nữ đạt thành tích cao trong học tập, rèn luyện cũng tăng lên hàng năm. Trong xây dựng gia đình, chị em đảm đang gánh vác cả

việc nước lẫn việc nhà, tiếp tục là lực lượng nòng cốt để bảo vệ tổ ấm gia đình trong thời kỳ kinh tế thị trường. Đảng chủ ý là, chị em đã thể hiện vai trò rõ nét trong xây dựng gia đình theo chuẩn mực no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống tệ nạn xã hội từ gia đình.

Những kết quả này khẳng định vai trò to lớn của phụ nữ Trường Đại học PCCC trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngày nay, góp phần khẳng định các giá trị của người phụ nữ hiện đại năng động, tự tin, ngày càng chứng tỏ được vị thế, vai trò quan trọng của mình trong gia đình và trong xã hội. Đó là minh chứng cho sự nỗ lực không mệt mỏi, không ngừng nghỉ của chị em trong việc hưởng ứng, thực hiện các chính sách đường dẫn của Đảng và Nhà nước đưa vị thế xã hội của người phụ nữ Trường Đại học PCCC lên một tầm cao mới. Bên cạnh đó là sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và lãnh đạo đơn vị đã tạo điều kiện cho phụ nữ nhà trường phát triển.

Việc xác định tầm quan trọng của việc tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức người phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa được các cấp hội và phụ nữ cả nước nói chung, phụ nữ CAND và phụ nữ Trường Đại học PCCC nói riêng tích cực hưởng ứng. Đây cũng chính là việc làm cần thiết gắn với việc thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Do đó, công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức người phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải đảm bảo tính xã hội rộng rãi, tiến hành lâu dài trong suốt cả quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đặc biệt là phải gắn với các phong trào thi đua yêu nước, phát huy vai trò của các tầng lớp phụ nữ, quần chúng nhân dân, toàn xã hội trong việc xây dựng, giữ gìn, phát huy phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam góp phần "xây dựng người phụ nữ Việt Nam có lòng yêu nước, có sức khỏe, có tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa và lòng nhân hậu".

Để thực hiện mục tiêu trên, phụ nữ Trường Đại học PCCC cần thực hiện một số yêu cầu chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, là tổ chức đại diện, chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trước những yêu cầu mới, Hội Phụ nữ nhà trường chủ động tham mưu với

Đảng ủy, Ban Giám hiệu và lãnh đạo các đơn vị tiếp tục quan tâm đẩy mạnh các hoạt động nâng cao nhận thức, quan điểm về công tác cán bộ nữ trong các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể; Tạo mọi điều kiện cho cán bộ nữ được đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ, đồng thời có quy hoạch, bồi dưỡng lực lượng cán bộ nữ để giới thiệu bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo khi có đủ điều kiện.

Thứ hai, Ban Chấp hành Hội Phụ nữ không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đoàn kết, đồng viên toàn thể chị em nỗ lực phấn đấu, trưởng thành; thông qua phát động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Bộ Công an, của nhà trường và cuộc vận động phấn đấu học tập, rèn luyện theo các phẩm chất "Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang" để phát huy phẩm chất tốt đẹp, khả năng sáng tạo, nâng cao vai trò phụ nữ trong việc góp phần thực hiện xuất sắc nhiệm vụ.

Thứ ba, mỗi người phụ nữ cần phải coi việc học tập, rèn luyện theo các phẩm chất "Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang" vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của chính mình để thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng để có được 4 phẩm chất đó. Có bản lĩnh, sẵn sàng vượt qua những định kiến về giới, những trở ngại bản thân, dám nghĩ, dám làm, dám tin vào khả năng của bản thân, không ngừng học tập vươn lên nâng cao kiến thức, kỹ năng giao tiếp ứng xử và chăm sóc tốt gia đình. Luôn quan tâm đến lợi ích xã hội, tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, xóa bỏ tư tưởng ích kỷ, hẹp hòi, nể nang đối xử với người khác.

Với tầm quan trọng và ý nghĩa to lớn của việc vận động phụ nữ học tập, rèn luyện theo các phẩm chất "Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang" phụ nữ Trường Đại học PCCC tin tưởng và mong muốn công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất phụ nữ sẽ nhận được sự quan tâm của toàn thể nhà trường để chị em ngày càng đã tỏ rõ vai trò, khả năng, sức sáng tạo của mình trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đồng góp xứng đáng vào sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế. Nâng cao vị thế của phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. ■

NGƯỜI ĐỨNG SAU NHỮNG CHIẾN CÔNG

TRẦN HỒNG MINH

Dáng người nhỏ nhắn, giọng nói ấm áp, gương mặt thanh tú trẻ hơn so với tuổi ngoài ngũ tuần, chị tạo ấn tượng khó phai và cảm tình với những người đối diện ngay từ lần tiếp xúc đầu tiên. Thoạt đầu, người ta dễ nhầm chị với một diễn viên nghiệp dư chứ khó ai ngờ chị lại là “sếp” của gần 100 cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC, mà trong đó đa phần là nam giới. Chị là Đại tá Lê Thị Kim Phúc - Trưởng phòng Hậu cần và trang bị kỹ thuật, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh - người được xem là “tay hòm chìa khoá” của Sở vì đã thực hiện tốt việc thực hành tiết kiệm tại đơn vị.

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình có bề dày truyền thống và gắn bó với cách mạng nhưng chị lại “bên duyên” với ngành Công an cũng hết sức ngẫu nhiên. Chị kể rằng: “Ngày còn niên thiếu, nhà mình gần trụ sở Công an tỉnh Tuyên Quang, mỗi khi có hội diễn văn nghệ, mình thường xin ba mẹ xem các cô, các chú công an diễn. Thấy mình say mê và có năng khiếu, múa giỏi, hát hay và khéo diễn kịch, khi mình đủ tuổi, các cô chú tuyển mình vào đoàn văn nghệ của Công an tỉnh.”

Niềm đam mê với văn hóa nghệ thuật chỉ gắn với chị trong một thời gian ngắn. Sau đó vài năm, chị theo gia đình chuyển về Thành phố Hồ Chí Minh và công tác tại Phòng Tài chính, Sở Công an TP Hồ Chí Minh. Ít ai ngờ rằng, cô diễn viên Kim Phúc của đoàn văn nghệ Công an tỉnh Tuyên Quang ngày nào tưởng như chỉ biết cô múa giỏi, hát hay, khéo diễn kịch lại làm việc cô kế hoạch, cẩn thận và giỏi tính toán đến thế. Chị được tổ chức cử đi học lớp Đại học Ngành Tài chính. Sau khi Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh thành lập (năm 2006), chị được điều động về Sở và trở thành một trong những cán bộ chủ chốt phụ trách công tác hậu cần.

Những ngày đầu thành lập Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh (mô hình đầu tiên về công tác PCCC trên cả nước), chị cũng như bao đồng chí lãnh đạo của Sở phải “tìm tòi” từng phương hướng đi tới sao cho hiệu quả bởi chưa có một tiền lệ về một mô hình Sở Cảnh sát PC&CC trên cả nước, và dĩ nhiên là những công tác khác thuộc Sở cũng “chập chững” ở những bước đầu tiên. Cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, Sở mới tách thành đơn vị độc lập nên nguồn kinh phí phục vụ công tác còn nhiều khó khăn, đặc biệt là việc chi trả tiền lương cho cán bộ, chiến sỹ. Ít người biết rằng, đầu năm 2007, Sở mới thành lập, nguồn kinh phí từ Bộ cấp “chưa



Đại tá Lê Thị Kim Phúc.

Ảnh: CTV

kip về đến nơi” chị đã tham mưu cho Ban Giám đốc Sở và linh động tạm ứng mấy tỷ đồng từ Công an thành phố về để trả lương cho anh em đảm bảo đời sống, yên tâm công tác. Những ngày đó, đội ngũ cán bộ hậu cần còn non trẻ, công tác hậu cần còn rất thủ công (chủ yếu là quản lý trên hồ sơ, sổ sách), nghe chị giảng giải về quy trình làm việc trên máy tính, nhiều anh em chưa tin tưởng, cho là chị nói “xạo” và đó là điều quá xa với. Chị lặng lẽ mang theo những kinh nghiệm đã có từ khi còn công tác bên Công an Thành phố, huy động tối đa những kiến thức đã được học, vừa thực hiện công tác chuyên môn, chị trực tiếp vừa xây dựng quy trình, quy chế làm việc toàn bộ trên máy tính. Tinh thần và trách nhiệm cùng hiệu quả công việc của chị đã dần dần đưa công tác hậu cần của Sở vào nề nếp và thực sự “chinh phục” được lòng tin của anh

em đồng đội.

Xác định những khó khăn về kinh tế trong từng bước đi của Sở, trong quá trình công tác, chị luôn “tranh thủ” lồng ghép triển khai công tác chuyên môn vào công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để quân triệt cho cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị thực hiện nghiêm túc. Ngoài ra, chị kiên quyết xuất toán các khoản chi sai chế độ, tiêu chuẩn và không đề xuất đối với các hồ sơ thanh toán chưa đúng thủ tục quy định. Chính vì vậy mà đã có không ít người cho là chị cố tình “làm khó dễ”. Chị tâm sự: “Anh em đồng đội có người chưa hiểu mình mà nghĩ thế vì họ chưa nắm vững những quy định tài chính. Mình làm đúng thì có gì phải sợ, phải buồn. Với lại công việc kế toán và tài chính luôn phải chặt chẽ, đặc biệt là với mô hình của Sở trong những bước đi đầu tiên còn nhiều thiếu thốn và khó khăn”.

Đồng đội mệnh danh chị là “tay hòm chìa khóa” của Sở quả không sai, bởi chị nguyên tắc trong công tác tài chính nhưng chị luôn biết lắng nghe và linh động trong từng tình huống cụ thể. Lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố mang tên Bác vẫn nhớ mãi về “chiến công” của chị khi phá vỡ độc quyền cung cấp, sửa chữa xe thang chữa cháy cho lực lượng Cảnh sát PCCC trong nhiều năm của hãng xe chữa cháy độc quyền, tiết kiệm ngân sách gần 400 triệu đồng cho Sở. Ngày đó, ba chiếc xe thang chữa cháy của Sở bị hỏng một số bộ phận. Phòng Hậu cần và trang bị kỹ thuật đã mời một số chuyên gia bảo trì của hãng xe đến khảo sát tình trạng xe và đề xuất hướng sửa chữa. Sau khi khảo sát, đơn vị bảo trì đề nghị mua mới phụ tùng từ nước ngoài thay thế, tổng kinh phí hơn 600 triệu đồng. Sau khi nghiên cứu, tham khảo chi phí sửa chữa từ một số công ty khác, chị thấy kinh phí sửa chữa của hãng độc quyền quá cao, trong khi có một công ty khác khẳng định ba chiếc xe vẫn có thể tận dụng sửa chữa, không cần phải thay thế phụ tùng, chất lượng đảm bảo mà kinh phí rẻ chỉ bằng 1/3. Chị đã tham mưu, đề xuất với Ban Giám đốc yêu cầu cho nhiều công ty vào bảo giá cạnh tranh, tham gia sửa chữa, tiết kiệm cho ngân sách của Sở gần 400 triệu đồng. Chị tâm sự: “Mình làm được việc đó là cũng nhờ anh em tham mưu, tư vấn giúp mình. Việc phá vỡ hợp đồng độc quyền của đối với người nước ngoài thật không đơn giản. Mình phải đưa ra lý do: nguồn kinh phí của Sở đang gặp nhiều khó khăn, không đủ ngân sách đáp ứng với chi phí sửa chữa của hãng độc quyền. Với lý do đó, mình đã thuyết phục được đối tác hủy hợp đồng một cách êm đẹp. Và thật vui vì sau khi sửa chữa xe đến nay vẫn hoạt động tốt”.

Cũng nhờ chị “tay hòm chìa khóa” khi cần nhắc, tính toán từng mục chi phí mà từ khi thành lập Sở đến nay, chị đã tiết kiệm cho Sở nguồn ngân sách không nhỏ. Chỉ tính từ khi thành lập Sở đến năm 2009, chị đã tham mưu cho lãnh đạo Sở quản lý tốt công tác tài chính, hậu cần và trang bị kỹ thuật, tiết kiệm cho ngân sách trên 4 tỷ đồng. Quản lý, chi ly, tính toán từng đồng cho ngân sách nhà nước trong điều kiện Sở còn gặp nhiều khó khăn nhưng những thiết bị, phương tiện, công nghệ nào đáp ứng tốt việc phục vụ công tác PCCC, đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ khi thực hiện nhiệm vụ thì chị sẵn sàng đề xuất Ban Giám đốc trang bị cho anh em. Từng chiếc mặt nạ cho các chiến sỹ tham gia chữa cháy, từng bộ đồng phục lặn, bình khí thở cho các chiến sỹ tham gia công tác cứu nạn, cứu hộ hết cái thời “trần trụi lấm lấm” đều được mua sắm

đầy đủ và phát huy hết công năng của nó. Việc trang bị 20 chiếc xe chữa cháy công nghệ 1-7 là bước đột phá trong việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong công tác chữa cháy của Sở mà trong đó có sự góp sức không nhỏ của chị.

Chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý, Đại tá Lê Thị Kim Phúc nói rằng: “Mình luôn thực hiện nguyên tắc “nói đi đôi với làm”. Nếu là chỉ huy mà chỉ nói suông nhiều khi anh em không phục, khi ấy hiệu quả công việc sẽ kém. Thay vì chỉ nói, mình “xắn tay” vào thực hiện công việc chung với anh em để vừa cổ vũ được anh em, vừa giúp mình thấy được những khó khăn, trở ngại mà anh em đang gặp phải để có những chỉ đạo vừa hợp lý vừa hợp tình”. Chị không chỉ “giỏi việc nước” mà còn “đảm việc nhà” khi khéo léo thu xếp và cân bằng giữa công việc và gia đình. Vậy mà khi hỏi về bí quyết giữ gìn hạnh phúc gia đình và thành công trong công tác, chị khiêm tốn nói rằng “tất cả là nhờ “ông xã” của mình - người luôn kể vai sát cánh giúp mình vượt qua mọi khó khăn gian khổ và yên tâm công tác.”

Mặc dù chị không phải trực tiếp tham gia chiến đấu nhưng nhiều chiến sỹ Cảnh sát PCCC trên thành phố mang tên Bác rất ấn tượng về hình ảnh một người phụ nữ dáng nhỏ nhắn, giọng nói ấm áp và gương mặt “dễ thương” luôn đồng hành cùng anh em chiến sỹ trong những đợt cao điểm trực tăng cường hay những buổi diễn tập chữa cháy và một số vụ cháy trên địa bàn thành phố. Không chỉ thực hiện tốt công tác tài chính cho Sở, chị còn có mặt trong nhiều hoạt động phong trào của Sở như: Công đoàn, Hội Phụ nữ, phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao... Và dường như, ở bất cứ lĩnh vực công tác nào, bất cứ hoạt động phong trào nào, chị cũng dành trọn tất cả nhiệt huyết và niềm đam mê với nó. Ít ai biết rằng, người phụ nữ “tay hòm chìa khóa” của lực lượng Cảnh sát PCCC trên thành phố mang tên Bác tưởng như chỉ biết đến những con số khô khan lại là người đã từng đạt Huy chương Vàng giọng hát hay trong Hội thi văn nghệ năm 1993 của Công an thành phố và nhiều phần thưởng trong các hoạt động phong trào khác. Và khi hình ảnh chị xuất hiện với vai trò là Đảng uỷ viên của Sở phụ trách công tác đoàn thể đồng hành cùng Ban Chấp hành Đảng bộ Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2010 - 2015 đa phần là nam giới, người ta thấy hiện lên trong chị là cả sự hài hòa giữa “chất thép” và “chất trữ tình” trong người phụ nữ “dễ thương” xuất thân từ mảnh đất Thành Tuyên ngày nào.

Nhiều năm gắn bó với công tác hậu cần, với cái việc “làm dâu trăm họ”, đảm nhiệm thiên chức “tay hòm chìa khóa” cho một đơn vị có tới 3 nghìn cán bộ, chiến sỹ, Đại tá Lê Thị Kim Phúc khiến nhiều người phải khâm phục, tin yêu. Nhiều năm qua, chị là Chiến sỹ Thi đua cấp cơ sở, Chiến sỹ Thi đua toàn lực lượng và trở thành một trong những tấm gương điển hình tiên tiến của lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố mang tên Bác. Chị đã được nhận nhiều Bằng khen của lãnh đạo thành phố và lãnh đạo Bộ Công an, cùng nhiều phần thưởng cao quý khác. Và năm 2011, Đại tá Lê Thị Kim Phúc vinh dự nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về những thành tích của chị đối với công tác PCCC. Chị nói rằng: Những phần thưởng cao quý mà các cấp, ngành và anh em đồng đội trao tặng chị đã tiếp thêm cho chị sức mạnh để tiếp tục gắn bó và cống hiến với công việc lặng thầm phía sau những người lính chống giặc lửa trên thành phố mang tên Bác. ■



Trao đổi về công tác PCCCR giữa cán bộ kiểm lâm và cán bộ kiểm tra PCCC.

Kiểm tra các phương tiện PCCCR của Vườn Quốc gia Ba Vì
Ảnh: Việt Hương

VƯỜN QUỐC GIA BA VÌ: Giữ mãi màu xanh bình yên

VIỆT HƯƠNG

Cách trung tâm Hà Nội về phía Tây chưa đầy 60km đường bộ, Vườn Quốc gia Ba Vì được coi như một khu vườn lớn của “ngôi nhà Thủ đô”. Theo chân đoàn kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tới Vườn Quốc gia Ba Vì vào một ngày đầu xuân, chúng tôi có cơ hội được tận mắt chiêm ngưỡng sự phong phú, giàu có và vẻ đẹp của khu rừng được mệnh danh là “lá phổi xanh của thành phố” trong cái tiết trời nồng nàn hương xuân, đồng thời có dịp được nghe những tâm sự, sẻ chia của các cán bộ kiểm lâm nơi đây về công tác bảo vệ và PCCCR - một công việc đầy vất vả, khó khăn song cũng thật cao quý và đáng trân trọng.

Ở Việt Nam, Vườn Quốc gia Ba Vì là một trong số những rừng nổi tiếng về đa dạng sinh học. Tại đây, có tới 1201 loài thực vật bậc cao có mạch, thuộc 649 chi, 160 họ, về động vật thú có 43 loài, chim 115 loài, bò sát 65 loài, lưỡng cư 27 loài, côn trùng 522 loài, trong đó có 3 loài đặc hữu và 66 loài động vật rừng quý hiếm. Dưới con mắt của các nhà sinh học, Vườn Quốc gia Ba Vì chẳng khác gì một “phòng tiêu bản sống” của tự nhiên. Đó quả là nguồn tài nguyên dồi dào và quý giá mà thiên nhiên ban tặng cho con người. Bên cạnh đó, Vườn Quốc gia Ba Vì cũng khá nổi tiếng về sự phong phú các trạng thái rừng với rừng tự nhiên có tới hơn 4200ha (chiếm 39%), rừng trồng chiếm 3992ha (chiếm 37%), trạng thái trảng cỏ, cây bụi có 2590,2ha (chiếm 24%). Giàu có về tài nguyên và trạng thái rừng, song với đặc thù điều kiện tự nhiên, Vườn Quốc gia Ba Vì cũng tồn tại nhiều ẩn họa cháy khôn lường. Theo các cán bộ kiểm lâm ở đây, thực tế hiện nay tại Vườn Quốc gia Ba Vì chứa nhiều yếu tố khách quan và chủ quan dẫn đến hiểm họa cháy rừng. Vườn Quốc gia Ba Vì có địa hình chia cắt phức tạp, với độ cao từ cốt 100 đến 1296m, trong đó, 4

đỉnh cao nhất của rừng đều trên 1000m, độ dốc lại lớn. Chính địa hình này đã khiến cho Vườn Quốc gia Ba Vì ít sông, suối lớn, suối ở đây thường ngắn và dốc, khả năng giữ nước thấp nên vào mùa khô, mùa cháy rừng, các khe, suối đều ít nước, đa phần là cạn, gây khô khốc không nhỏ cho việc chữa cháy bằng nước và công tác bảo vệ rừng. Một năm tại Vườn Quốc gia Ba Vì phân chia hai mùa rõ rệt, trong đó, mùa khô kéo dài từ tháng 10 năm trước đến tháng 3 năm sau được gọi là mùa cháy rừng. Bởi vào mùa này không chỉ có gió mùa đông bắc, mang theo không khí lạnh và khô mà còn thường xuất hiện gió Lào khô nóng trùng với thời điểm làm nương rẫy nên rất dễ có nguy cơ cháy rừng cao.

Xung quanh Vườn Quốc gia Ba Vì có 3 dân tộc sinh sống là Kinh, Mường, Dao với dân số gần 90.000 người. Nhìn chung kinh tế trong vùng chưa phát triển, đời sống còn gặp nhiều khó khăn, nghề nông là chính. Trong điều kiện không có nghề phụ, lao động dư thừa, tập quán canh tác lạc hậu, tình trạng đốt nương làm rẫy vẫn còn đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác bảo vệ và phát triển rừng.” Theo thống kê, từ năm

2001 trở lại đây, hàng năm ở Vườn Quốc gia Ba Vì vẫn xảy ra cháy rừng với mức độ và thiệt hại khác nhau, tuy nhiên, nguyên nhân cháy rừng chủ yếu vẫn là do con người, đốt rẫy ở vùng đệm cháy lan, săn bắt động vật rừng, chăn thả trâu bò vô tình gây cháy, trạ thiêu.

Thêm vào đó, với một diện tích khổng lồ hơn 10.000ha, nhiều nơi địa hình phức tạp, công tác điều tra thủ phạm gây cháy rừng nơi đây cũng gặp rất nhiều khó khăn. Phần lớn các vụ cháy rừng đều không bắt được thủ phạm gây cháy rừng. Tất cả những vấn đề trên đã đặt ra cho công tác bảo vệ và PCCCR ở Vườn Quốc gia Ba Vì một bài toán khá hóc búa với lời giải không hề dễ dàng.

Trước tình hình trên, xác định nguy cơ cháy rừng luôn rình rập và cháy rừng là một thảm họa, hủy hoại tài nguyên quốc gia, trong những năm qua, nhiệm vụ PCCCR luôn được Ban lãnh đạo và Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Ba Vì coi là nhiệm vụ thường xuyên và trọng tâm hàng đầu của đơn vị. Trong Nghị quyết lãnh đạo của Đảng ủy hàng tháng, quý, luôn đề cập đến công tác quản lý và bảo vệ rừng. Vào mùa khô hanh, thời tiết nắng nóng, có nguy cơ cháy rừng cao, Đảng ủy đã đề ra Nghị quyết chuyên đề về PCCC để chính quyền và đoàn thể thực hiện. Quán triệt tinh thần Nghị định 09/2006/NĐ-CP ngày 16/1/2006 của Chính phủ quy định về PCCCR, lực lượng kiểm lâm luôn xác định nhiệm vụ là lực lượng nòng cốt trong công tác bảo vệ rừng đồng thời có trách nhiệm tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương, các đơn vị quân đội, các tổ chức quần chúng để xây dựng các phương án và thực hiện công tác tuyên truyền và bảo vệ rừng nói chung và PCCCR nói riêng, và cũng là lực lượng xung kích cho công tác này. Vườn đã thành lập lực lượng chữa cháy cơ sở gồm 1 ban chỉ huy và 6 đội chữa cháy cơ sở với 99 người. Song song đó, lực lượng quần chúng gồm các tổ PCCCR ở các xã cũng được xây dựng, là lực lượng xung kích đảm nhận nhiệm vụ tuyên truyền và phổ biến kiến thức PCCCR đến nhân dân và thực hiện tham gia chữa cháy dưới sự chỉ huy của các cấp có thẩm quyền. Ngoài ra, Vườn còn xây dựng lực lượng PCCCR ở các khu du lịch, xây dựng lực lượng PCCCR từ các chủ hộ nhận khoán.

Để nâng cao nghiệp vụ kỹ thuật PCCCR cho các lực lượng PCCCR của Vườn, hàng

năm, Vườn đã chủ động phối hợp với Chi cục Kiểm lâm Hà Nội, Hòa Bình, PC23 Công an tỉnh Hà Tây mở các lớp kỹ năng nghiệp vụ PCCCR cho lực lượng PCCCR của Vườn, địa phương và các khu du lịch, các chủ hộ nhận khoán. Tùy từng đối tượng mà có nội dung và thời gian huấn luyện khác nhau. Đối với lực lượng chuyên trách là 6 ngày/ đợt, các lực lượng khác là 3 ngày/đợt. Thời gian tập huấn là đầu mùa khô (tháng 10, 11). Hàng năm, số lớp tập huấn được mở là từ 7 - 9 lớp. Việc tập huấn kỹ thuật PCCCR cho lực lượng bảo vệ rừng PCCCR là hết sức cần thiết và tiếp tục được quan tâm.

Để nâng cao nhận thức của người dân về PCCC, Vườn đã tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân. Vườn đã tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản của Nghị định, việc tuyên truyền phổ biến dưới mọi hình thức để mọi người hiểu và tham gia công tác PCCCR như: tổ chức cuộc thi tìm hiểu về rừng cho nhiều tầng lớp nhân dân, phối hợp chặt chẽ với cơ quan địa phương đặc biệt là đài truyền thanh của xã tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng; In ấn, cấp phát tờ rơi, tờ bướm cho người dân; Tổ chức học tập cộng đồng: ký cam kết bảo vệ rừng, quay đĩa cấp phát cho người dân vùng đệm; Tu sửa và xây dựng, bổ sung các bảng biểu, pa nô, áp phích tuyên truyền; Tổ chức hội nghị PCCCR cấp huyện và các xã, thôn bản vùng đệm; Tổ chức lồng ghép giao lưu văn hóa văn nghệ, thể thao với các tổ chức quanh vùng nhằm thắt chặt mối quan hệ tình đoàn kết, để nhận được sự hợp tác, giúp đỡ của các đơn vị tổ chức trong việc bảo vệ rừng, PCCCR; Tổ chức các buổi tuyên truyền, lưu động bằng hệ thống truyền thanh v.v. Đối với các khách du lịch đến tham quan, Vườn cố gắng phổ biến kiến thức và trách nhiệm của họ đối với công tác PCCCR thông qua các hệ thống, nội quy PCCCR, quy chế khu vực du lịch và các quy định khác...

Ngay từ khâu thiết kế trồng rừng cũng đã được gắn với công tác phòng cháy. Tại các vùng trọng điểm cháy rừng như khu vực núi Da Dê, Hương Canh - Trại Khoai, Dân Hòa, Núi Bà và Đế Vương, khu vực Đả chông, khu vực cốt 400 - 600 - 700, hàng năm, Vườn luôn xây dựng phương án tác chiến, phương án huy động lực lượng riêng cho vùng trọng điểm. Các khu vực thực hiện dự án lâm nông kết hợp tại các

địa bàn của Ba Vì mà đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tiếp tục được quản lý chặt chẽ. Vườn thường xuyên phối hợp với chính quyền địa phương hướng dẫn, kiểm tra người dân thực hiện dự án kết hợp với các biện pháp PCCCR.

Chia sẻ với chúng tôi, các cán bộ kiểm lâm của Vườn Quốc gia Ba Vì cho biết, mỗi năm, vào dịp Tết đến cũng là mùa hanh khô, mùa cháy rừng cho nên đối với những cán bộ kiểm lâm, đây là khoảng thời gian mang nhiều trở trăn và lo lắng nhất cho công tác phòng hộ và bảo vệ rừng. Có những cán bộ kiểm lâm đã nhiều năm nay chưa từng ăn Tết ở nhà, mỗi cái Tết luôn gắn liền với những phiên trực ở đơn vị để ngăn chặn ngọn lửa tàn phá khu rừng Quốc gia nổi tiếng. Bởi sự khô khan luôn thường trực và tính chất phức tạp của công tác bảo vệ và PCCCR nên quan điểm hoạt động của những người kiểm lâm nơi đây là thường xuyên coi trọng phương châm "phòng là chính, chữa cháy phải kịp thời", hành động kiên quyết, dứt khoát, hạn chế tới mức thấp nhất và chấm dứt nguồn lửa gây cháy, chấm dứt nhanh sự lan tràn đám cháy. Phương án "4 tại chỗ" luôn được sẵn sàng và chủ động. Với sự nỗ lực và làm việc tích cực của Ban chỉ đạo và Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Ba Vì, trong những năm gần đây, số vụ cháy rừng đã hạn chế đáng kể. Hệ thống chòi canh lửa, các công trình hồ, đập chứa nước đã phát huy tác dụng trong công tác bảo vệ và phát triển rừng nói chung và PCCCR nói riêng. Nhận thức của cán bộ công nhân viên cũng như nhân dân vùng đệm có nhiều chuyển biến tích cực, tài nguyên rừng được bảo vệ tốt hơn, diện tích rừng ngày càng được mở rộng.

Ông Nguyễn Đức Hậu - Phó Giám đốc Vườn cho biết, trong thời gian tới, Vườn Quốc gia Ba Vì sẽ tiến tới thực hiện các biện pháp lâm sinh: xây dựng đường băng cản lửa, đồng thời đầu tư mua sắm trang thiết bị, dụng cụ chữa cháy bằng cơ giới để thay thế dần dụng cụ chữa cháy thô sơ phục vụ cho công tác PCCCR tốt hơn. Các hoạt động tuyên truyền và huấn luyện nghiệp vụ PCCCR sẽ tiếp tục được tăng cường thực hiện, nhằm góp phần nâng cao nhận thức trong toàn dân về ý thức PCCCR, chung tay bảo vệ và gìn giữ khu rừng Quốc gia luôn và sẽ mãi mãi một màu xanh bình yên. ■

CHÁY RỪNG

NỖI LO CHƯA HÒI KẾT

HOÀNG VIỆT

Trong những năm qua, trung bình mỗi năm Việt Nam mất đi hàng chục ngàn ha rừng, trong đó mất do cháy rừng khoảng 7.000 ha. Diễn biến cháy rừng ở nước ta rất phức tạp, đặc biệt trong mùa hanh khô hàng năm luôn ở tình trạng báo động. Thiệt hại về cháy rừng ước tính là hàng trăm tỷ đồng mỗi năm, đó là chưa định lượng được thiệt hại về đa dạng sinh học và những ảnh hưởng xấu về môi trường sống.

Theo thống kê của Cục Kiểm lâm (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), trong giai đoạn 5 năm qua (2008-2012), cả nước đã xảy ra 2.149 vụ cháy rừng với tổng diện tích thiệt hại lên tới 8.811ha. Bình quân mỗi năm trên cả nước xảy ra 430 vụ cháy rừng với diện tích thiệt hại hơn 1700 ha một năm. Chỉ tính riêng năm 2012, cả nước đã xảy ra 387 vụ cháy rừng, tổng diện tích thiệt hại là 1325 ha, trong đó, diện tích bị thiệt hại do cháy rừng tập trung chủ yếu ở các tỉnh Tây Nguyên và Nam Trung Bộ. Những địa phương bị thiệt hại lớn là: Bình Định 220ha, Phú Yên 113ha, Lào Cai 99ha, Điện Biên 85ha, Sơn La 72ha.

Hàng năm, thời điểm mùa hanh khô luôn là giai đoạn cao điểm, tồn tại nhiều nguy cơ cháy rừng cao. Những vụ cháy rừng nghiêm trọng thường diễn ra ở thời điểm này, đồng thời, đây cũng là giai đoạn cháy rừng khô dập và dễ cháy lan nhất. Được biết, trong số diện tích rừng nước ta hiện nay, có trên 50% diện tích là rừng dễ cháy vào mùa khô, chủ yếu thuộc rừng trồng các loại (thông, tràm, rừng tre nứa, bạch đàn), rừng khô cây họ dầu và rừng non khoanh nuôi tái sinh tự nhiên. Đặc biệt là vào những năm nắng hạn bất thường và vào thời kỳ cao điểm của hiện tượng El Nino thì tình hình cháy rừng xảy ra rất nguy hiểm. Một số vụ cháy rừng nghiêm trọng nhất gần đây như 8/2/2010, tại Vườn quốc gia Hoàng Liên tỉnh Lào Cai đã xảy ra vụ cháy rừng trên hơn 1000ha, kéo dài tới 07 ngày làm thiệt hại hơn 800ha rừng. Ngày 2/5/2012, một vụ cháy rừng nghiêm trọng lại xảy ra tại khu rừng phòng hộ Nam Hải Vân, Thành phố Đà Nẵng làm thiệt hại hơn 100ha rừng. Gần đây nhất, ngày 19 và 20/2/2013, cháy rừng xảy ra ở khu vực núi Chư Năm,

huyện Chư Pă, tỉnh Gia Lai làm thiệt hại hàng trăm hecta rừng thông 3 năm tuổi và 10 năm tuổi cùng nhiều tiểu khu rừng khác.

Thời điểm mùa khô năm nay, nguy cơ cháy rừng đang ở mức độ báo động. Theo cảnh báo của Cục Kiểm lâm, nhiều khu vực thuộc 20 tỉnh, thành phố trên cả nước đã nhiều ngày nay không có mưa, thời tiết khô hanh kéo dài, có nguy cơ xảy ra cháy rừng ở cấp cực kỳ nguy hiểm và cấp nguy hiểm gồm: Buôn Đôn, Ea H'leo, Ea Súp, Lak, Buôn Ma Thuột (Đak Lak); Tri Tôn, Tịnh Biên (An Giang); Bù Đăng, Lộc Ninh, Phước Long, Bình Long, Đồng Phú (Bình Phước); Bắc Bình, Hàm Thuận Nam, Tuy Phong (Bình Thuận); Long Thành, Nhơn Trạch, Xuân Lộc, Tân Phú, Định Quán, Vĩnh Cửu (Đồng Nai)...

Trước tình trạng nắng nóng, khô hạn gay gắt, nguy cơ cháy rừng cao tại nhiều địa phương, tập trung tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Đồng Nam Bộ, ngày 26/2/2013, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước về kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng đã ra công điện yêu cầu UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, tổ chức ngay các biện pháp PCCCR, nhằm giảm thiểu thiệt hại do cháy rừng gây ra, như: Chủ động thực hiện công tác PCCCR theo Chỉ thị số 270/2010/CT - TTg ngày 12/2/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách PCCCR, chỉ đạo các lực lượng liên ngành (Kiểm lâm, Công an, Quân đội) thực hiện quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR; Tổ chức tuyên truyền, nâng cao vai trò, trách nhiệm thực hiện công tác PCCCR của chính quyền các cấp, cộng đồng dân cư và các tổ chức trên địa bàn; Tăng cường quản lý các hoạt động canh tác nương rẫy gần rừng hay trên diện tích quy hoạch phát triển lâm nghiệp. Trong thời kỳ khô hạn cần quy định cụ thể khu vực nghiêm cấm đốt nương làm rẫy và những hành vi dùng lửa khác, hướng dẫn và quản lý chặt chẽ việc đốt nương làm rẫy theo quy hoạch; Tổ chức kiểm tra, rà soát phương án và các biện pháp triển khai thực hiện phương án PCCCR ở cơ sở theo phương châm 4 tại chỗ, tổ chức thường trực 24/24 giờ trong ngày, bố trí lực lượng canh phòng ở những khu vực trọng điểm, không để phát sinh nguồn lửa, phát hiện sớm điểm cháy và chỉ đạo quyết liệt huy động lực lượng tại chỗ xử lý kịp thời.

Hiện nay, có thể thấy, công tác phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) tại nước ta đang gặp nhiều thách thức lớn. Tài nguyên rừng chủ yếu phân bố tại vùng rừng núi, vùng sâu vùng xa, điều kiện kinh tế còn nhiều hạn chế nên khi xảy ra cháy rừng tại đây, nguồn lực giành cho công tác PCCCR rất thiếu, các công trình, trang thiết bị PCCCR chủ yếu dựa vào ngân sách Trung ương hỗ trợ; một bộ phận người dân sống trong rừng và gần rừng, đời sống người dân gặp nhiều khó khăn nên vẫn phải vào rừng khai thác lâm sản, dùng lửa trong hoạt động sản xuất, kinh doanh làm tăng nguy cơ cháy rừng. Bên cạnh đó, địa bàn rừng núi hiểm trở, đi lại khó khăn cũng là trở ngại lớn đối với công tác chữa cháy rừng vì không huy động được lực lượng, trang thiết bị và hậu cần để xử lý đám cháy kịp thời; thông tin liên lạc cũng rất hạn chế làm cho việc chỉ đạo, chỉ huy dập cháy gặp nhiều khó khăn.

Một thách thức nữa hiện nay là diện tích rừng dễ cháy (rừng trống, rừng mới tái sinh) ở nước ta đang tăng nhanh. Việt Nam đã và đang tiếp tục thực hiện chương trình trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, vì vậy diện tích rừng trống, rừng non do khoanh nuôi tái sinh ngày càng được mở rộng. Theo thống kê năm 2011 cả nước có trên 13,5 triệu hecta rừng, trong đó, có trên 50% diện tích (trên 6 triệu hecta) là rừng trống, rừng tự nhiên mới tái sinh. Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020 được phê duyệt tại Quyết định số 57/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, diện tích rừng trống sẽ tăng thêm 2,6 triệu hecta, khoanh nuôi, tái sinh là 750.000ha. Như vậy diện tích rừng trống, rừng tự nhiên mới tái sinh trong thời gian tới sẽ rất lớn. Đây là những đối tượng rừng có nguy cơ cháy cao, cùng với những diễn biến thời tiết ngày càng phức tạp và tình hình dân cư sống trong rừng và gần rừng cũng như các hoạt động khác của con người trong rừng ngày càng gia tăng, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy rừng cao hơn, nếu không tăng cường các biện pháp kiểm soát chặt chẽ và tổ chức phòng cháy, chữa cháy rừng tích cực, kịp thời thì thiệt hại về kinh tế, tác động tới đời sống người dân và môi trường sẽ rất lớn.

Ngoài ra, biến đổi khí hậu và diễn biến bất thường của khí hậu, thời tiết cũng là những nhân tố tác động làm thay đổi quy luật thông thường của khí hậu, thời tiết. Trong những năm qua đã xảy ra tình trạng mưa, nắng thất thường, các biểu hiện cực đoan của thời tiết (quá nóng, khô hạn) diễn ra bất thường làm tăng nguy cơ cháy rừng, đặc biệt là các vụ cháy lớn. Việc dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng cũng gặp nhiều khó khăn. Công tác PCCCR do vậy phải luôn trong tình trạng sẵn sàng ứng phó với tình hình xấu nhất có thể xảy ra.

Theo Tiến sỹ Đoàn Hải Nam, Phó Cục trưởng Cục Kiểm lâm thì mặc dù trong những năm qua Nhà nước ngày càng quan tâm chỉ

đạo và đầu tư cho công tác PCCCR, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy rừng từng bước được hoàn thiện; chủ trương xã hội hóa công tác bảo vệ và phát triển rừng được thể chế hoá; Ban chỉ đạo Trung ương về các vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng và PCCCR (nay là Ban chỉ đạo Nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng); Ban Chỉ huy PCCCR cấp tỉnh, huyện, xã ở những nơi có nhiều rừng được thành lập và đi vào hoạt động có hiệu quả, vai trò của chủ rừng bước đầu được tăng cường, ý thức của cộng đồng và toàn xã hội về PCCCR đã có một số chuyển biến tích cực, nhưng công tác PCCCR hiện nay vẫn

còn tồn tại một số vấn đề bất cập. Cụ thể là: Công tác dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng và phát hiện sớm điểm cháy bước đầu đã được triển khai nhưng còn nhiều hạn chế. Hiện tại, chỉ mới dự báo nguy cơ cháy rừng ở phạm vi toàn quốc, chưa dự báo chi tiết ở phạm vi hẹp, những trọng điểm có nguy cơ cháy cao, khả năng phát hiện sớm lửa rừng còn nhiều hạn chế nên chưa chủ động triển khai các phương án PCCCR kịp thời.

Bên cạnh đó, lực lượng Kiểm lâm được giao nhiệm vụ là nòng cốt trong công tác PCCCR, nhưng lại rất mỏng và phân tán; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về PCCCR còn hạn chế. Đặc biệt không có lực lượng chữa cháy rừng chủ lực, chuyên ngành để ứng phó với các vụ cháy rừng lớn cấp quốc gia.

Việc đầu tư các phương tiện, trang thiết bị cho công tác PCCCR, thông tin liên lạc cũng chưa đáp ứng được yêu cầu (chủ yếu là dụng cụ thô sơ, cảnh cây). Vì vậy, khi cháy rừng xảy ra, mặc dù huy động rất nhiều người tham gia song hiệu quả chữa cháy rừng thấp, khi có cháy lớn thì luôn lúng túng, bị động.

Tiến sỹ Đoàn Hải Nam cũng cho biết thêm: "Công tác PCCCR hiện nay cũng còn có những hạn chế trong việc nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ trong công tác dự báo, cảnh báo cháy rừng và các giải pháp phòng cháy, chữa cháy rừng. Việc hợp tác quốc tế để tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến của thế giới trong PCCCR chưa được quan tâm thực hiện. Công tác chỉ đạo, điều hành còn chậm do không nắm bắt được thông tin kịp thời và chính xác, thiếu phương tiện, trang thiết bị phục vụ chỉ đạo, chỉ huy. Sự phối hợp giữa các lực lượng tham gia chữa cháy rừng không nhịp nhàng, hiệu quả thấp, chưa phân định rõ chức năng nhiệm vụ và cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác PCCCR. Trong khi đó, các chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia chữa cháy còn chưa đáp ứng được nhiệm vụ nặng nề về PCCCR nên chưa động viên, khuyến khích mọi lực lượng

(Xem tiếp trang 43)



Lưỡi lửa biến mọi thứ thành tro tàn.

MỘT SỐ ÁN ÁN VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

ThS. NGUYỄN VĂN BÌNH*



Cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính là một nhiệm vụ, đồng thời là một giải pháp quan trọng hiện nay mà Đảng và Nhà nước ta đang tập trung chỉ đạo thực hiện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Thực hiện Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề

án đơn giản hóa thủ tục hành chính giai đoạn 2007-2010, các Bộ, Ngành và UBND các địa phương đã tích cực chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ, đã tham mưu cho Chính phủ ban hành nhiều văn bản liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính. Ngày 30/11/2007, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 59/2007/NQ-CP về một số giải pháp xử lý những vướng mắc trong hoạt động đầu tư xây dựng và cải cách một số thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp, trong đó có giao "Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và các Bộ, Ngành liên quan rà soát các quy định về thủ tục thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy. Việc thẩm duyệt bảo đảm chặt chẽ đạt yêu cầu phòng cháy, chữa cháy nhưng thủ tục phải đơn giản theo hướng ban hành công khai các quy định về phòng cháy, chữa cháy và thực hiện hậu kiểm, trừ những công trình đặc thù có yêu cầu nghiêm ngặt về phòng cháy, chữa cháy và không làm cản trở quá trình triển khai thực hiện dự án". Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Bộ Công an đã tích cực chủ động, phối hợp với Bộ Xây dựng

và các Bộ, Ngành liên quan rà soát, thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính liên quan đến công tác quản lý về PCCC trong đầu tư xây dựng theo hướng công khai hoá, không gây phiền hà cho người dân, không làm khó cho doanh nghiệp. Cơ quan Cảnh sát PCCC các địa phương đã chủ động tham mưu đề xuất và tổ chức thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa liên thông trong công tác đầu tư xây dựng"; niêm yết công khai các thủ tục thẩm duyệt, kiểm tra thi công, kiểm tra nghiệm thu về PCCC. Cơ quan Cảnh sát PCCC đã ban hành các quy trình thẩm duyệt về PCCC, kiểm tra thi công, kiểm tra an toàn PCCC trong quá trình thi công, kiểm tra nghiệm thu về PCCC, theo đó đã triển khai thống nhất trên toàn quốc, đảm bảo các yêu cầu về kiện toàn hồ sơ quản lý, giúp cho việc quản lý, đơn đốc tiến độ thời gian. Đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác thẩm duyệt về PCCC góp phần đảm bảo đồng bộ các biểu mẫu thẩm duyệt, đồng thời rút ngắn thời hạn thẩm duyệt về PCCC.

Tiếp đó, thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 02/6/2010 của Chính phủ về đơn giản hóa 258 thủ tục hành chính của các Bộ, Ngành; Bộ Công an đã tích cực, chủ động triển khai tổ chức thực hiện và tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị định số 46/2012/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP, theo đó một số nội dung liên quan đến công tác thẩm duyệt, kiểm tra thi công, kiểm tra nghiệm thu về PCCC đã có những điều chỉnh, thay đổi góp phần cải cách thủ tục hành chính như:

- Giảm bớt đối tượng dự án, công trình thuộc diện phải được cơ quan Cảnh sát

* Đại úy, Phó trưởng Phòng 6, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH

PCCC thẩm duyệt về PCCC (Khoản 9, Điều 1, Nghị định 46/2012/NĐ-CP); những đối tượng dự án, công trình có quy mô, tính chất nguy hiểm cháy, nổ thấp hơn đã giao cho chủ đầu tư, cơ quan quản lý xây dựng tự thẩm định các nội dung thiết kế về PCCC (Khoản 10, Điều 1, Nghị định 46/2012/NĐ-CP). Qua đó đã nâng cao vai trò, trách nhiệm của chủ đầu tư, cơ quan quản lý hoạt động xây dựng và từng bước thực hiện lộ trình hậu kiểm trong công tác quản lý về PCCC trong hoạt động xây dựng;

- Thành phần hồ sơ trình thẩm duyệt về PCCC được đơn giản hóa, cụ thể như: Tại Nghị định số 35/2003/NĐ-CP quy định số lượng bộ hồ sơ trình thẩm duyệt là 3 bộ thì nay được giảm bớt xuống còn 2 bộ; thành phần hồ sơ được quy định rõ ràng, cụ thể, đơn giản hơn và đặc biệt là đối với các hồ sơ thiết kế thể hiện bằng tiếng nước ngoài thì chỉ cần dịch phần thuyết minh thiết kế ra tiếng Việt (trước đây quy định phải dịch cả bản vẽ thiết kế);

- Nội dung thẩm duyệt, thẩm định, phê duyệt về PCCC cũng được giảm bớt so với quy định tại Nghị định số 35/2003/NĐ-CP;

- Quy định cụ thể các bước góp ý, thẩm duyệt về PCCC phù hợp với trình tự triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình (đối với công trình thiết kế 1 bước, 2 bước trở lên...);

- Thời hạn thẩm duyệt về PCCC được rút ngắn rất nhiều, cụ thể như: đối với dự án quy hoạch được rút ngắn từ không quá 20 ngày xuống không quá 10 ngày làm việc; đối với thiết kế cơ sở được rút ngắn từ không quá 20 ngày cho tất cả các dự án xây dựng xuống còn không quá 10 ngày làm việc đối với dự án nhóm A, không quá 5 ngày làm việc đối với dự án nhóm B,C; đối với chấp thuận địa điểm xây dựng từ không quá 10 ngày xuống không quá 5 ngày làm việc; đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật (hoặc thiết kế bản vẽ thi công) từ không quá 30 ngày xuống không quá 15 ngày (đối với dự án nhóm A) và từ không quá 20 ngày xuống không quá 10 ngày (đối với dự án nhóm B,C);

- Bãi bỏ thủ tục kiểm tra thi công về PCCC, chỉ thực hiện kiểm tra an toàn PCCC trong quá trình thi công xây dựng.

Như vậy, công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý về PCCC

trong đầu tư xây dựng đã được triển khai quyết liệt theo chỉ đạo của Chính phủ và đã đạt được những kết quả nhất định, đã góp phần đơn giản hóa, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính. Tuy nhiên, công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực này còn một số điểm tồn tại, hạn chế và một số khó khăn, bất cập như:

- Hiện nay nội dung thẩm duyệt về PCCC rất nhiều, đối với dự án, thiết kế quy hoạch theo khoản 1,2,3,4 Điều 13; đối với thiết kế xây dựng theo khoản 1,2,3,4,5,6 Điều 14 Nghị định 35/2003/NĐ-CP, bao gồm các nội dung như: bậc chịu lửa hay mức độ chịu lửa của công trình; giải pháp đảm bảo ngăn cháy và chống cháy lan giữa các hạng mục của công trình và giữa công trình này với công trình khác; công nghệ sản xuất, hệ thống điện, chống sét, chống nổ của công trình và bố trí các hệ thống, máy móc, thiết bị vật tư, hệ thống thoát nạn, thiết bị thông gió và hút khói, thiết bị cứu người; hệ thống giao thông, bãi đỗ phục vụ cho phương tiện chữa cháy cơ giới hoạt động; hệ thống cấp nước chữa cháy; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy và phương tiện chữa cháy khác... Hơn nữa, hiện nay cán bộ làm công tác thẩm duyệt về PCCC ở một số địa phương còn thiếu, trình độ chuyên môn của một bộ phận cán bộ còn hạn chế, điều kiện trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ công tác thẩm duyệt, kiểm tra nghiệm thu về PCCC còn thiếu nghiêm trọng; mô hình tổ chức cán bộ làm công tác thẩm duyệt về PCCC ở các địa phương chưa thống nhất và bố trí cán bộ chưa được chuyên môn hóa theo yêu cầu để ra. Do vậy, việc rút ngắn thời gian thẩm duyệt về PCCC sẽ gây ảnh hưởng đến chất lượng của công tác thẩm duyệt. Có địa phương, do yêu cầu về thu hút đầu tư, nên thời hạn thẩm duyệt có thể giảm xuống chỉ còn 1 đến 2 ngày làm việc, dẫn đến chất lượng của công tác thẩm duyệt không cao, nhiều dự án công trình cán bộ thẩm duyệt không đối chiếu hết được các nội dung thẩm duyệt theo quy định.

- Nghị định 46/2012/NĐ-CP có quy định Bộ Xây dựng phối hợp với Bộ Công an hướng dẫn điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân về PCCC trong hoạt động xây dựng. Tuy nhiên, đến nay chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về vấn đề này. Do vậy, các đơn vị, cá nhân tham gia các hoạt

động tư vấn thiết kế, thi công, lắp đặt hệ thống PCCC, giám sát thi công về PCCC chưa có quy định cụ thể về điều kiện năng lực. Khi đó, chất lượng thiết kế, thi công còn hạn chế, ảnh hưởng đến thời hạn thẩm duyệt, kiểm tra nghiệm thu về PCCC cho công trình.

- Hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC của nước ta còn thiếu, nhiều tiêu chuẩn, quy chuẩn đã lạc hậu nhưng chưa được soát xét, sửa đổi bổ sung kịp thời. Nhiều loại hình công trình ở nước ta hiện nay chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn như quy định về PCCC cho công trình nhà cao trên 100m; công trình có nhiều tầng hầm...Việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn PCCC của nước ngoài, của quốc tế vào Việt Nam cũng có những vướng mắc do các quy định khác nhau về trình độ, điều kiện kinh tế, xã hội...Vi vậy, trong quá trình thiết kế, thẩm duyệt thiết kế về PCCC, chủ đầu tư xây dựng, cơ quan thiết kế và cơ quan thẩm duyệt thiết kế gặp rất nhiều khó khăn; điều đó đã ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ triển khai dự án đầu tư xây dựng.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thẩm duyệt còn nhiều hạn chế, chưa có nghiên cứu, ứng dụng những phần mềm tiên tiến phục vụ công tác thẩm duyệt, quản lý hồ sơ, dự án công trình đã thẩm duyệt, thống kê các thiếu sót phát hiện trong quá trình thẩm duyệt...

Để tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể về cải cách hành chính giai đoạn từ nay đến năm 2020, đảm bảo các thủ tục hành chính được nhanh gọn, tránh phiền hà cho người dân và các đơn vị chủ đầu tư, phải không ngừng cải cách các thủ tục hành chính trong công tác quản lý về PCCC trong đầu tư xây dựng. Cải cách thủ tục hành chính nhưng vẫn đảm bảo các dự án, công trình trước khi đưa vào sử dụng phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu, quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC và pháp luật có liên quan. Cải cách thủ tục hành chính phải được thực hiện đồng bộ từ giai đoạn thẩm duyệt dự án, thẩm duyệt thiết kế đến việc kiểm tra an toàn PCCC trong quá trình thi công, kiểm định thiết bị PCCC, kiểm tra nghiệm thu về PCCC. Để đạt được yêu cầu nêu trên, theo chúng tôi cần chú ý thực hiện một số vấn đề sau:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác

quản lý về PCCC trong đầu tư xây dựng. Trước mắt cần khẩn trương hoàn thiện, ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 46/2012/NĐ-CP của Chính phủ về trình tự, nội dung thẩm duyệt, thẩm định về PCCC, Thông tư hướng dẫn về điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động PCCC trong đầu tư xây dựng, Thông tư quy định về mức phí thẩm duyệt về PCCC... Đặc biệt, cần nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện hệ thống Quy chuẩn về PCCC cho các loại hình công trình.

- Để rút ngắn thời hạn thẩm duyệt mà vẫn đảm bảo yêu cầu chất lượng thẩm duyệt về PCCC, đòi hỏi cần nghiên cứu giảm bớt một số nội dung thẩm duyệt về PCCC của cơ quan Cảnh sát PCCC, đồng thời cần bổ sung biên chế cán bộ, hoàn thiện, thống nhất mô hình tổ chức cán bộ làm công tác thẩm duyệt về PCCC, đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thẩm duyệt, kiểm tra nghiệm thu về PCCC. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ làm công tác thẩm duyệt về PCCC; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác thẩm duyệt về PCCC.

- Từng bước theo lộ trình, cần nghiên cứu thực hiện xã hội hóa công tác thẩm duyệt về PCCC, kiểm định thiết bị PCCC. Giảm dần các nội dung và thủ tục quản lý

của cơ quan Cảnh sát PCCC ở giai đoạn triển khai thiết kế công trình mà sẽ tăng cường trách nhiệm của chủ đầu tư, cơ quan thiết kế, cơ quan Cảnh sát PCCC sẽ thực hiện hậu kiểm, quản lý chặt chẽ ở giai đoạn trước khi đưa công trình vào sử dụng. Qua đó vẫn đảm bảo yêu cầu các dự án, công trình trước khi đưa vào hoạt động phải tuân thủ các quy định về an toàn PCCC. Ví dụ, hiện nay, đối với các công trình thiết kế 2 bước trở lên, cơ quan Cảnh sát PCCC sẽ chỉ góp ý đối với hồ sơ thiết kế cơ sở, còn đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thì chủ đầu tư tự chịu trách nhiệm thẩm định và phê duyệt, trường hợp chủ đầu tư không có đủ năng lực thì có thể thuê một đơn vị có đủ năng lực để thẩm định sau đó chủ đầu tư sẽ phê duyệt để triển khai thi công. Trong quá trình thi công, cơ quan Cảnh sát PCCC sẽ kiểm tra việc thẩm định, phê duyệt về thiết kế PCCC của chủ đầu tư, nếu chủ đầu tư thực hiện sai sẽ bị xử lý theo quy định. Thực hiện được điều này sẽ vừa giảm bớt được thủ tục hành chính lại vừa tăng cường trách nhiệm của chủ đầu tư xây dựng công trình và phù hợp với quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

- Cơ quan Cảnh sát PCCC và cơ quan quản lý xây dựng cần có sự phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý về PCCC trong đầu

tư xây dựng, đặc biệt là thực hiện vai trò trách nhiệm của cơ quan quản lý xây dựng trong việc phê duyệt dự án, cấp phép xây dựng các dự án, công trình theo Phụ lục 3A của Nghị định số 46/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thường xuyên rà soát, nghiên cứu giảm bớt các hồ sơ, thủ tục thẩm duyệt về PCCC phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội; công khai, minh bạch các thủ tục thẩm duyệt về PCCC. Hàng năm rà soát các đối tượng công trình bắt buộc phải thẩm duyệt về PCCC theo hướng tăng quy mô công trình để giảm bớt số lượng công trình bắt buộc phải thẩm duyệt về PCCC, đồng thời tăng cường thực hiện công tác hậu kiểm.

- Cán bộ làm công tác thẩm duyệt về PCCC cần nêu cao vai trò trách nhiệm, thực hiện nghiêm quy trình thẩm duyệt, kiểm tra an toàn PCCC trong quá trình thi công, kiểm tra nghiệm thu về PCCC. Trong quá trình thực hiện công việc, phải có thái độ tôn trọng, nhiệt tình phục vụ nhân dân. Không ngừng cải tiến lề lối làm việc, nâng cao trình độ nghiệp vụ, pháp luật và ngoại ngữ, tin học. Cần đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác thẩm duyệt về PCCC. ■

COÂNG ĐOÀN TRÖÔNG NÄI HOÏC PCCC...

(Tiếp theo trang 12)

tạo, động viên toàn thể cán bộ, đoàn viên phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt chức năng đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động. Tích cực tham gia góp phần đáng kể xây dựng Trường Đại học PCCC đã trở thành một cơ sở đào tạo có chất lượng, uy tín, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên, lao động toàn trường. Về tổ chức, Công đoàn không ngừng được củng cố, sắp xếp tổ chức cho phù hợp với bộ máy tổ chức của trường, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong quản lý, điều hành. Trải qua 6 nhiệm kỳ đại hội, Công đoàn Đại học PCCC luôn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xác định mục tiêu

và chương trình hành động phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ từng năm học của Đảng ủy, Ban Giám hiệu để ra.

Với sự phấn đấu không ngừng, Công đoàn trường 4 năm được tặng Cờ thi đua xuất sắc, 9 lần được tặng Bằng khen được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, 3 lần Bộ Công an tặng Bằng khen, 4 lần Ban Cán sự công đoàn CAND tặng Cờ thi đua xuất sắc và nhiều Bằng khen, Giấy khen của Tổng cục XDLL CAND, Ban Cán sự Công đoàn CAND...

Nhìn lại chặng đường 16 năm qua với những thành tích mà Công đoàn trường đã giành được trong quá trình hoạt động của mình là rất vẻ vang, tuy nhiên vẫn

còn quá nhỏ bé và chưa đủ so với yêu cầu phát triển của nhà trường. Để phấn đấu đạt được những thành tích cao hơn và trở thành công đoàn trường điển hình trong Công đoàn CAND, mỗi đoàn viên Công đoàn phải nỗ lực hơn nữa, chủ động sáng tạo đoàn kết một lòng xây dựng Công đoàn trường ngày càng vững mạnh. Đồng thời Công đoàn trường rất mong tiếp tục nhận được sự chỉ đạo lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC và lãnh đạo các đơn vị chức năng của trường và của Công đoàn cấp trên để công đoàn trường đạt được mục tiêu đã đề ra. ■



Cảnh nổ trong phim "Nước mắt buồn vui".

CHÁUY, NOẢ PHIM TRỒÔNG - HIỂM HỌA NGOÀI KỊCH BẢN?

PHẠM THỊ THOAN

"Sinh nghề tử nghiệp", tai nạn là điều khó lường, chỉ một tích tắc lơ là đã cướp đi sinh mạng của chính mình và nhiều người khác. Đó là bài học đắt giá cho những ai "sống chung" với khói lửa phim trường. Nhiều thảm họa ngoài kịch bản đã xảy ra đối với phim trường không chỉ trong nước mà trên cả thế giới nhưng công tác kiểm soát chất nổ vẫn còn quá nhiều bất cập. Hậu quả khủng khiếp từ vụ nổ lúc 0 giờ 30 phút đêm 24/02/2013 tại đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP Hồ Chí Minh không chỉ một lần nữa gióng lên hồi chuông cảnh báo về thảm họa ngoài kịch bản phim trường mà còn báo động về hiểm họa tiềm ẩn từ nghề "khói lửa" đối với điện ảnh Việt Nam và việc quản lý vũ khí, vật liệu nổ trong những khu dân cư hiện nay.

Những hồi chuông cảnh báo

Nhìn lại những năm qua, phim trường thế giới cũng đã xảy ra không ít thảm họa kinh hoàng ngoài kịch bản từ những cảnh quay khói lửa. Ngày 30/7/2006, phim trường James Bond (Mỹ) bốc cháy từ vụ nổ xảy ra nơi quay phim "Casino Royale". 3 công nhân trong khu vực đã kịp thoát thân và không có ai bị thương. Ngày 09/6/2008 trở thành ngày tang tóc của đoàn làm phim lịch sử -

"Chiến trận Xích Bích" của Trung Quốc, khi vụ hỏa hoạn bắt nguồn từ một cảnh khói lửa trong phim đã khiến một cascadeur (diễn viên đóng thế) tử vong tại chỗ và 7 người khác bị thương nặng, nhiều đạo cụ của bộ phim trong đó có cả chiến thuyền, những ngôi nhà gỗ đã bị thiêu rụi. Theo điều tra ban đầu, nguyên nhân vụ cháy là do ngọn lửa nhỏ làm đạo cụ trong cảnh quay của trận giao chiến giữa hai con tàu đã cháy bên vào các đạo cụ làm bằng gỗ, từ đó ngọn lửa đã lan rộng khiến tất cả các nhân viên trường quay đều bất ngờ. Năm 2010, tại trường quay Xa Đồn - Thượng Hải (Trung Quốc) đã xảy ra vụ nổ khiến nữ ca sĩ Selina của nhóm S.H.E Đài Loan gặp tai nạn khi đóng một cảnh trong phim "Hẹn hò với mùa xuân" (My Date With Spring) với bạn diễn Du Hạo Minh, diễn viên Selina bị bỏng nặng. Vụ tai nạn khiến Selina phải mất thời gian dài để điều trị và mang những vết sẹo trên cơ thể suốt đời. Ngày 27/10/2011, một diễn viên đóng thế trong phần 2 của siêu phẩm hành động do Simon West đạo diễn đã thiệt mạng khi quay cảnh cháy, nổ trên trường quay ở Bulgaria khi đoàn phim The Expendables quay cảnh cháy, nổ trong một chiếc thuyền cao su tại đập Ognyanovo, gần thị trấn Elin Pelin, Bulgaria. Trong cảnh quay này, diễn viên đóng thế Lưu Khôn (Trung Quốc) đã thiệt mạng, các cascadeur còn lại thì bị thương. Ngày 19/3/2011 tại trường quay Leavesden Film ở Watford, Hertfordshire (Anh) - nơi đang quay bộ phim "Harry Potter and the Deathly Hallows", làm hầu hết thiết bị quay phim bị hư hỏng nặng. Nguyên nhân gây cháy là một vụ nổ máy móc, thiệt hại lên tới 100.000USD. Ngày 10/3/2012, một lần nữa phim trường Leavesden - nơi quay hầu

hết các bộ phim trong loạt phim về cậu bé phù thủy lại bốc cháy. Sau gần 1 giờ đồng hồ, lực lượng chữa cháy mới kiểm soát được ngọn lửa tại phim trường của Hãng Warner Bros ở Hertfordshire (Anh)....

Ở Việt Nam, tai nạn phim trường từ cảnh quay khói lửa những năm gần đây đã không ít lần gióng lên những hồi chuông cảnh báo. Ngày 21/12/2011 tai nạn đã xảy ra với đoàn làm phim "Trò chơi định mệnh". Kịch bản có một cảnh cháy nổ kinh hoàng. Do sự tính toán chưa chuẩn về mặt thời gian của chuyên viên tạo khói lửa, các mảnh vỡ từ vụ nổ đã gây thương tích cho nhiều người. Chủ nhiệm phim bị mảnh kính cắt đứt động mạch chủ ở chân; quay phim 1 bị chấn thương nhẹ vùng đầu, phần mặt; toàn thân bị nhiều vết cắt nhỏ do vụn kính; quay phim 2 bị chấn thương mặt... Cũng vì tính toán sai, trong bộ phim "Anh hùng Nguyễn Trung Trực", một chuyên viên tạo khói lửa của đoàn bị thương. Bộ phim "Dưới cờ đại nghĩa" ghi hình một cảnh bắn nhau giữa hai nhân vật Mười Trí, Bảy Viễn, diễn viên Trung Dũng (vai Mười Trí) bị mẩu hỗn hợp sập giấy (thay thế thuốc súng) bắn ra quá mạnh, bị chấn thương, chảy máu. Khi làm phim "Những nẻo đường phù sa", một diễn viên bị mảnh vỡ của kíp nổ gắn trong người gây thương tích, còn đạo diễn đứng bên cạnh máy quay bị mảnh sập nòng từ khối nổ bắn vào người...

Sống chung với "tử thần"

Các chuyên gia phân tích rằng, phim trường thế giới khi tạo cảnh quay cháy, nổ ít ai còn sử dụng vũ khí thật để tạo cảnh trong phim. Toàn bộ vũ khí trang bị cho các đoàn làm phim đều là đạo cụ chuyên dụng cho sản xuất phim. Những kỹ thuật hiện đại khi tạo cảnh quay cháy, nổ như hiệu ứng kỹ thuật 3D, những kỹ xảo điện ảnh, mức độ nguy hiểm, tỷ lệ sát thương thấp được áp dụng nhưng vẫn không tránh khỏi những thảm họa kinh hoàng... Trong khi đó, phim Việt gần đây, nhất là dòng phim hành động ngày càng phát triển nhưng cùng với sự phát triển đó, quá trình làm phim tưởng sẽ tiến lên một bước chuyên nghiệp hơn thì trái lại, an toàn trong những cảnh quay nguy hiểm, đặc biệt là cảnh liên quan đến cháy, nổ không có gì thay đổi, vẫn cứ... nghiệp dư. Phim Việt khi tạo những cảnh quay cháy, nổ vẫn chẳng khác nào sống chung với "tử thần". Những người phụ trách "khói lửa" trong phim Việt vẫn làm theo kiểu tự mày mò, "nghề dạy nghề" là chính, chuyện an toàn hoàn toàn phó thác cho... số phận.

Không hiểu gì về quân sự vẫn làm phim chiến tranh. Kỹ thuật còn non kém về nhiều mặt, chưa có chuyên gia nghiên cứu riêng các vấn đề quan trọng khi làm phim để gây thương vong như khói lửa, quả nổ... Các họa sĩ thiết kế phim phải kiêm nhiệm, tự mày mò qua sách vở hoặc qua kinh nghiệm, vì vậy khó có thể lường trước và hạn chế triệt để hậu quả nếu gặp sự cố. Kinh phí eo hẹp cũng là một nguyên nhân quan trọng bắt buộc nhà làm phim hạn chế chi tiêu cho tổ thiết kế mỹ thuật của phim, khiến các họa sĩ thiết kế phải sử dụng các thiết bị, dụng cụ với giá rẻ thay thế cho các vật dụng lẽ ra cần có. Thuốc súng rẻ tiền, đoạn dây mực, dây điện nối... những thiết bị rẻ tiền này là các vật dễ bén lửa và gây nên những vụ nổ không hề có trong kịch bản. Hoặc quả nổ bị tịt, lúc cần nổ không nổ, lúc không nổ lại nổ, hoặc nổ sớm quá, hoặc nổ muộn quá so với chuyển động của diễn viên... Ngoài ra do thiếu kiến thức và chuyên gia trợ giúp về quân sự, tổ đạo diễn thường

lúng túng khi xử lý các cảnh quay lớn và không đặt nhiều phương án xử lý nếu có sự cố xảy ra... Đó là hàng loạt những nguyên nhân gây thảm họa ngoài kịch bản mà các chuyên gia và giới truyền thông những ngày qua đã tốn không ít giấy mực để đi vào phân tích. Nhưng đó đâu chỉ là chuyện thảm họa từ những trường quay khi xảy ra ngoài kịch bản. Hiểm họa "lơ lửng" trên đầu bất cứ ai khi chính những "chuyên gia" khói lửa thế giới phim trường sống chung với "tử thần".

Nhìn lại vụ nổ kinh hoàng đêm 24/02/2013, tại đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP Hồ Chí Minh: "đau đớn", "tang thương", "khủng khiếp"... là những lời mà dư luận cả nước nói về vụ nổ làm 11 người chết, 2 người bị thương, xóa sổ hoàn toàn 3 ngôi nhà và đe dọa tính mạng nhiều người, ảnh hưởng đến nhiều công trình khác xung quanh. Thảm họa kinh hoàng đó bắt nguồn từ chính sự bất cẩn của "chuyên gia" về khói lửa phim trường - ông Lê Minh Phương với biệt danh "Phương khói lửa". Giới nghệ sỹ và những nhà làm phim từng ngợi ca và dành cho "Phương khói lửa" những lời đánh giá cao về năng lực và ý thức nghề nghiệp, nhưng họ quên mất một điều, "Phương khói lửa" chưa hề được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ khi sử dụng loại vật liệu có khả năng gây sát thương cao, nguy hiểm cho chính bản thân mình và nhiều người khác nữa. Và cũng chính vì cái quan niệm "nghề dạy nghề", "trăm hay không bằng tay quen", để cao kinh nghiệm ấy mà ông Phương đã không lường hết được những hiểm họa từ công việc của chính mình: tự mua thuốc nổ trôi nổi trên thị trường, tự pha chế và hành nghề nhiều năm. Cũng chính vì sự thiếu hiểu biết khi không có chuyên môn nghiệp vụ do mà mặc dù nguy hiểm đã được cảnh báo khi không ít lần trong quá trình tác nghiệp, thuốc nổ đã gây hiểm họa cho ông cùng đồng nghiệp, ngay ngôi nhà của ông trước đó cũng đã từng bị thuốc nổ "thối" tung nhưng ông vẫn không rút ra được bài học cho bản thân mà vẫn tăng trữ chất nổ ngay chính trong ngôi nhà ông sống cùng những người thân yêu và ngay giữa khu dân cư đông đúc gây nên một thảm họa khủng khiếp: xóa sổ cả gia đình ông và nhiều người dân sống xung quanh. 11 người trong thảm họa đau lòng đó đã ra đi nhưng những người ở lại, những người dân sống xung quanh và cả những người lính PCCC&CNCH Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh khi thi hành nhiệm vụ cũng giật mình thảng thốt trước những "kho vũ khí" khổng lồ của ông Phương còn giữ lại. Ai biết rằng, trong những phút giây những người lính PCCC&CNCH phải lao vào hiện trường "cứu những cái còn trong cái mất" ấy, những "kho thuốc nổ" kia có thể phát nổ bất cứ lúc nào?

Những "lỗ hổng" chết người

Ông Phương đáng thương hay đáng trách? Dư luận ngày qua đã không lên án hay bàn cãi nhiều về vấn đề này khi thảm họa khủng khiếp đã xóa sổ chính gia đình ông và ít nhiều chẳng ai muốn "chạm" đến vong linh người đã khuất. Nhưng cũng đã đến lúc, chúng ta cần thẳng thắn nhìn lại vấn đề trách nhiệm không chỉ trong sự việc lần này mà còn là vấn đề quản lý vũ khí, vật liệu nổ ở ngay những nơi người dân đang sinh sống.

Quá trình điều tra của Công an TP Hồ Chí Minh cho thấy, tại hiện trường nhà số 384/9 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, TP Hồ Chí Minh, là trụ sở Công ty CP Công nghệ giải trí Lạc Việt - nơi xảy ra vụ nổ, lực lượng chức năng đã phát hiện



NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NAM ĐỊNH

Thiếu tướng ĐẶNG VĂN SINH

Giám đốc Công an tỉnh Nam Định

Nằm trong vùng trọng điểm sản xuất lương thực, thực phẩm của đồng bằng Bắc Bộ đồng thời có nền sản xuất công nghiệp phát triển tương đối sớm với nhiều ngành nghề truyền thống và là một trong những trung tâm dệt may hàng đầu của cả nước, Nam Định có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế theo hướng đa ngành nghề. Trong những năm gần đây, hòa nhịp cùng với sự phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước, tốc độ đô thị hóa của Nam Định diễn ra nhanh chóng. Toàn tỉnh đã quy hoạch xây dựng 3 khu công nghiệp, 2 khu đô thị mới và 17 cụm công nghiệp, làng nghề với nhiều nhà máy, xí nghiệp, công xưởng quy mô lớn, trang bị máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất hiện đại trong đó có gần 2.500 cơ sở, hộ sản xuất, kinh doanh các mặt hàng, các nguyên liệu có

tính chất nguy cơ cháy, nổ cao. Sự phát triển mạnh mẽ cả về quy mô và số lượng của các khu công nghiệp, cụm công nghiệp luôn luôn song hành cùng nhu cầu sử dụng điện, vật tư để cháy tăng cao nên nguy cơ cháy, nổ với quy mô lớn rất dễ xảy ra. Bên cạnh đó, việc đô thị hóa làm nguồn nước tự nhiên bị thu hẹp do san lấp mặt bằng để lấy đất xây dựng, trong khi nguồn nước chữa cháy mặc dù đã được bổ sung nhưng so với yêu cầu thực tế vẫn còn một khoảng cách khá xa. Hệ thống đường giao thông, mạng lưới điện đã từng bước được cải tạo, nâng cấp nhưng chưa bắt kịp với tốc độ phát triển kinh tế của địa phương. Đây luôn là những thách thức và nguy cơ trực tiếp tác động hàng ngày, hàng giờ đến công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Nhận thức rõ công tác đảm bảo an toàn

PCCC là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần giữ vững an ninh trật tự, ổn định, phát triển của tỉnh nhà, với chức năng là cơ quan tham mưu cho UBND và Ban Chỉ đạo PCCC tỉnh Nam Định, những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an tỉnh đã tập trung chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC cùng các lực lượng khác trong và ngoài ngành chủ động tham mưu phục vụ cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai thực hiện công tác an toàn PCCC. Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Công an tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh, Ban chỉ đạo PCCC tỉnh các văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện những quy định của pháp luật liên quan đến công tác PCCC; các biện pháp, công tác phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC; phát động toàn dân tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động PCCC;

thường xuyên củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCCC tỉnh, phân công nhiệm vụ cho các thành viên nhằm nâng cao trách nhiệm thực hiện vai trò quản lý Nhà nước trong lĩnh vực này. Công an tỉnh đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, giúp UBND tỉnh, Ban chỉ đạo PCCC sơ kết, tổng kết các mặt công tác trong lĩnh vực, trên cơ sở đó đánh giá những vấn đề nổi lên, đề ra giải pháp, biện pháp chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCCC trong từng thời gian. Đặc biệt, Công an tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng quy hoạch phát triển lực lượng PCCC đến năm 2020 phù hợp với sự phát triển chung của tỉnh nhà, từng bước xây dựng lực lượng PCCC nội chung và các lực lượng PCCC cơ sở dân phòng nội riêng đủ sức mạng đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC, trong những năm qua, Công an tỉnh Nam Định mà đơn vị nòng cốt là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động phối hợp, tham mưu, hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành đoàn thể tổ chức kinh tế, xã hội, các doanh nghiệp triển khai thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo an toàn về PCCC. Đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn báo chí tổ chức xây dựng, đăng phát hàng chục phim, phóng sự, hàng trăm tin bài, các đầu tài liệu tuyên truyền, phổ biến những kiến thức cơ bản, nội dung Luật PCCC; các quy định an toàn trong sử dụng điện; phản ánh hoạt động phong trào toàn dân tham gia PCCC trên hệ thống thông tin đại chúng tập trung vào các dịp lễ, tết, thời gian diễn ra các sự kiện chính trị, văn hóa thể thao hay các đợt cao điểm như "Tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ", mùa an ninh... Kê vẽ căng treo hàng nghìn pano, áp phích, khẩu hiệu, bảng ảnh tuyên truyền cổ động về PCCC trên các tuyến giao thông, trụ sở cơ quan, doanh nghiệp, trường học... nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân, đồng thời thông qua các hoạt động xã hội, giúp họ có nhận thức đúng đắn về vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác PCCC, phòng nổ từ đó có ý thức tự giác chấp hành. Công an tỉnh đã phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức phát động cuộc thi tìm hiểu về Luật PCCC và công tác an toàn vệ sinh lao động trong cán bộ, công nhân viên lao động của các huyện, thành

phố, phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức hội thi tuyên truyền viên giỏi công tác PCCC... qua đó giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức nghiệp vụ PCCC của đại bộ phận các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh từng bước đưa công tác PCCC đi vào cuộc sống.

Cùng với việc tổ chức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, lực lượng PCCC Công an tỉnh đã cử cán bộ địa bàn xuống tận các cơ sở phát động cán bộ, công nhân viên và nhân dân tham gia hưởng ứng các đợt hoạt động lớn như: "Ngày toàn dân PCCC", "Tháng an toàn PCCC", "Tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ" tạo khí thế thi đua sôi nổi người người, nhà nhà tham gia. Đồng thời hướng dẫn cơ quan, doanh nghiệp xây dựng chương trình kế hoạch công tác PCCC theo từng thời gian, thường xuyên chăm lo xây dựng củng cố kiện toàn, trang bị các dụng cụ, phương tiện chữa cháy cho Đội PCCC cơ sở, tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng về nghiệp vụ PCCC để lực lượng này phát huy được vai trò nòng cốt, xung kích trong phong trào PCCC và sẵn sàng dập tắt các vụ cháy ngay từ ban đầu. Trong 10 năm qua, Công an tỉnh đã phối hợp tổ chức 630 lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ PCCC; tuyên truyền về Luật PCCC tới hơn 46.512 lượt người là công an viên, đội viên đội PCCC dân phòng các xã, thị trấn và cán bộ công nhân viên, đội viên đội PCCC ở cơ quan, doanh nghiệp. Ngoài ra còn tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề cảnh báo nguy cơ, nguyên nhân gây ra cháy, nổ cho lực lượng tuyên truyền viên ở cơ sở, cán bộ công nhân viên và quần chúng nhân dân. Tổ chức cho hơn 6.000 lượt cơ quan, doanh nghiệp, hơn 23.000 lượt hộ dân ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC, điển hình là thành phố Nam Định, huyện Hải Hậu, Giao Thủy, Ý Yên... Đặc biệt, tỉnh Nam Định là địa bàn trọng điểm về tôn giáo, với trên 800 chùa, hàng ngàn đình, miếu, hơn 500 nhà thờ xứ, họ của Công giáo. Đây là những địa chỉ đang tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao. Công an tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, ký cam kết, yêu cầu các chùa, cơ sở tôn giáo phải có các trang thiết bị PCCC, các nơi trọng điểm phải xây dựng phương án PCCC; đồng thời lồng ghép nội dung an toàn PCCC vào tiêu chí xây dựng cơ sở thờ tự an toàn về an ninh, trật tự, định kỳ tiến hành đánh giá, phân loại để thực hiện

tốt hơn. Tư phong trào toàn dân tham gia PCCC đã xây dựng được 312 điển hình tiên tiến, nhiều tập thể, cá nhân được Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh tặng Bằng khen, Giám đốc Công an tỉnh tặng Giấy khen.

Đi đôi với tuyên truyền, Công an tỉnh đã tập trung tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về công tác PCCC, thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra chéo, tự kiểm tra phúc tra việc triển khai thực hiện công tác PCCC, phòng nổ và những công tác liên quan khác tại đơn vị, cơ sở, đặc biệt là các cơ sở trọng điểm có tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao, giá trị tài sản lớn như: Ngân hàng, kho bạc, xăng dầu, xây dựng..., phát hiện và hướng dẫn cơ sở kịp thời khắc phục sửa chữa thiếu sót sơ hở, đồng thời xử lý những trường hợp vi phạm theo đúng quy định của Pháp luật. Từ năm 2001 đến năm 2011, lực lượng chức năng Công an tỉnh đã phối hợp tổ chức kiểm tra 136 chuyên đề, chuyên ngành, 18.762 lượt cơ sở, trọng hộ, xã phường về an toàn PCCC, phát hiện và hướng dẫn cơ sở khắc phục hơn 20.000 thiếu sót, lập 211 biên bản vi phạm, cảnh cáo, xử lý tạm đình chỉ một số cơ sở sản xuất kinh doanh không đảm bảo điều kiện an toàn về PCCC.

Trong công tác chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh chủ động xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy phối hợp các lực lượng tại các cơ sở trọng điểm; tham gia thực tập phương án giải quyết chống biểu tình, bạo loạn; phòng chống lụt bão, cứu nạn cứu hộ bảo vệ các sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao... diễn ra trên địa bàn tỉnh. Trong đó nhiều cuộc diễn tập quy mô lớn, có hiệu quả, được các cấp, các ngành, nhân dân đánh giá tốt và để lại nhiều kinh nghiệm quý báu như: Diễn tập phương án chữa cháy nhà cao tầng năm 2009, diễn tập chữa cháy cơ sở gas, khí hóa lỏng năm 2010, diễn tập chữa cháy chợ Rồng tại TP Nam Định năm 2012... Chính nhờ tổ chức tốt công tác diễn tập đã góp phần quan trọng để lực lượng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh thực hiện cứu chữa thành công 74 vụ cháy, đảm bảo an toàn tài sản trị giá hàng trăm tỷ đồng. Bên cạnh đó, đơn vị đã phối hợp với Công an các tỉnh giáp ranh xây dựng kế hoạch phối hợp, huy động lực lượng để sẵn sàng

ứng phó, hỗ trợ khi cô cháy, nổ lớn. Đồng thời xây dựng, kiện toàn 1.650 đội PCCC dân phòng với trên 23.000 hội viên, 1.620 đội PCCC cơ sở với hơn 18.000 hội viên. Đây chính là lực lượng nòng cốt PCCC và đủ động xử lý ban đầu các sự cố cháy, nổ xảy ra tại cơ sở.

Bên cạnh đó, để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư tại Nam Định, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC được Ban Giám đốc Công an tỉnh mà trực tiếp là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định đặc biệt coi trọng. Với mục tiêu "Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền hướng dẫn các thủ tục hành chính, rút ngắn hơn nữa thời gian giải quyết các công việc của hộ gia đình, cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực PCCC", đơn vị đã tổ chức rà soát, củng cố và niêm yết công khai các thủ tục hành chính như thủ tục cấp, phát các loại giấy chứng nhận, giấy phép về PCCC; số điện thoại nòng của đơn vị... Để phục vụ nhân dân được tốt nhất, đơn vị đã phối hợp với Công an các huyện, thành phố trong việc hướng dẫn, cấp phát các biểu mẫu liên quan đến thủ tục PCCC đồng thời đưa hỏi đáp thông tin hướng dẫn các thủ tục PCCC lên thông tin điện thoại giúp cho người dân giảm việc đi lại. Kết quả, công tác cải cách thủ tục hành chính của đơn vị đã đạt được những thành tích đáng ghi nhận. Đối với công tác thẩm duyệt các dự án, quy hoạch, dự án xây dựng rút ngắn từ 15 ngày xuống 10 ngày với công trình nhóm A và không quá 7 ngày đối với công trình thuộc nhóm B, C. Với hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển chất và hàng nguy hiểm cháy, nổ giảm từ 3 ngày xuống còn 2 ngày làm việc. Trong những năm gần đây, đơn vị đã giải quyết hàng trăm hồ sơ, văn bản, giấy phép, giấy chứng nhận về PCCC. Các hồ sơ đều giải quyết trước hoặc đúng thời hạn, không để tồn đọng và được thực hiện công khai, đúng tác phong lễ tiết của người Công an nhân dân, không để có đơn thư khiếu nại về công tác xử lý các thủ tục hành chính tạo ấn tượng tốt đẹp trong lòng nhân dân.

Đặc biệt, sau khi Công an tỉnh Nam Định có Quyết định số 220/QĐ - PV11(PC23) về việc ban hành quy định tạm thời phân

công, phân cấp, phân loại cơ sở quản lý công tác PCCC, hiệu quả quản lý trong công tác an toàn PCCC được nâng lên, góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Để thực hiện Quyết định trên, Công an tỉnh đã chỉ đạo tổ chức điều tra cơ bản, nắm bắt tình hình phát triển kinh tế, xã hội có liên quan đến công tác PCCC trên địa bàn toàn tỉnh. Đồng thời, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định có nhiệm vụ hướng dẫn và kiểm tra đôn đốc Công an cấp huyện thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức và pháp luật về PCCC; xây dựng phong trào quần chúng PCCC, tổ chức lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC chuyên ngành trong địa bàn toàn tỉnh. Những cố gắng đó bước đầu nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về PCCC của người dân, hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC được tăng cường; giảm tải công việc đối với tuyến tỉnh, tăng tính giám sát của tuyến huyện. Trong thời gian tới đây, mô hình phân cấp sẽ được chính thức đi vào triển khai thực hiện và nhân rộng trên toàn địa bàn tỉnh.

Trong những năm tới, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, tình hình kinh tế, xã hội trong và ngoài tỉnh có những bước phát triển mới, đặc biệt là Nam Định được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt xây dựng thành phố Nam Định thành Trung tâm kinh tế - văn hóa của các tỉnh khu vực Nam đồng bằng Sông Hồng sẽ hứa hẹn sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, văn hóa, chính trị trên địa bàn tỉnh đồng thời tác động lớn đến công tác đảm bảo an ninh trật tự nói chung và công tác PCCC nói riêng. Để chủ động phòng ngừa và hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy xảy ra đồng thời sẵn sàng tổ chức chữa cháy làm giảm thiệt hại do cháy gây ra góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, các ngành kinh tế phát triển nhưng vẫn đảm bảo thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về PCCC, Nam Định cần tập trung một số mặt công tác trọng tâm sau đây:

Một là, chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Luật PCCC, phong trào toàn dân PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm từng bước nâng

cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC.

Hai là, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện nội dung của Luật PCCC, các quy định an toàn PCCC; phát động mạnh mẽ phong trào Toàn dân tham gia PCCC, xây dựng các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong phong trào PCCC... nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân từ đó để người dân tự giác thực hiện.

Ba là, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các Sở, Ban, Ngành, các cơ sở kinh doanh, sản xuất trong việc phối hợp thực hiện quy chế quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC; tăng cường hoạt động Ban chỉ đạo PCCC tỉnh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương theo quy định của Luật PCCC. Tập trung xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đội PCCC cơ sở, dân phòng, đảm bảo số lượng, chất lượng, đầu tư trang thiết bị chữa cháy và tạo điều kiện về chế độ chính sách để lực lượng PCCC quần chúng hoàn thành nhiệm vụ tại cơ sở.

Bốn là, tăng cường phối hợp kiểm tra, chấn chỉnh chấp hành quy định của Luật PCCC theo từng lĩnh vực, chuyên đề, chuyên ngành, quy mô và tính chất nguy hiểm về cháy, nổ; kiên quyết xử lý, giải quyết dứt điểm những vấn đề còn tồn tại, bất cập, nhất là trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, giao thông, nguồn nước và trang thiết bị phục vụ công tác PCCC.

Năm là, lực lượng Công an phát huy vai trò quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC chủ động tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ PCCC và phối hợp với các cấp, các ngành hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về PCCC.

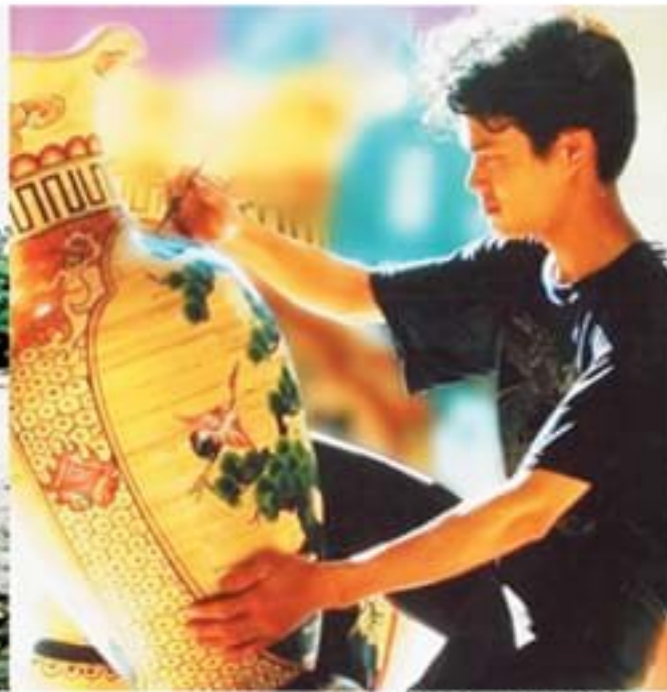
Sáu là, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện "Đề án công tác PCCC phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Nam Định định hướng đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020". Trước mắt, tiếp tục đầu tư kinh phí bổ sung các trang thiết bị chuyên dụng, cơ sở vật chất cần thiết cùng nguồn nhân lực để xây dựng lực lượng PCCC chuyên nghiệp tiến lên chính quy, tinh nhuệ hiện đại đáp ứng nhu cầu công tác trong tình hình mới. ■

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CÔNG TÁC PCCC TẠI CÁC CỤM, KHU CÔNG NGHIỆP, LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NAM ĐỊNH

NGUYỄN QUANG THỊNH*



Làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên.



Làng nghề sơn mài Cát Đằng.

Tỉnh Nam Định hiện nay có 04/10 khu công nghiệp đã đi vào hoạt động và 20/33 cụm công nghiệp, làng nghề ở các huyện, thành phố đã và đang được xây dựng, hoàn thiện. Trong đó có khu công nghiệp Hòa Xá, khu công nghiệp Mỹ Trung, khu công nghiệp tàu thủy Vinashin, Bảo Minh của tỉnh và cụm công nghiệp An Xá – thành phố Nam Định, cụm công nghiệp làng nghề Yên Ninh – Ý Yên đã cơ bản hoàn thành về hạ tầng cơ sở với trên 159 dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt với tổng số vốn gần 1.398 tỷ đồng; có 75% dự án đã xây dựng, đi vào hoạt động thu hút 22.000 lao động trong và ngoài tỉnh, đáp ứng được cơ bản nhu cầu phát triển, sản xuất, kinh doanh, lưu thông hàng hóa, phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

Tuy nhiên, từ năm 2012 đến nay trên địa bàn tỉnh Nam Định các đơn vị sản xuất gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn và người lao động, đã có hàng chục đơn vị

sản xuất phá sản, thu nhỏ mô hình, không sản xuất, do đó ảnh hưởng không nhỏ đến công tác an toàn PCCC ở các cụm, khu công nghiệp, có khoảng 25 cơ sở triển khai xây dựng nhà xưởng, 40 cơ sở cải tạo mở rộng thay đổi tính chất hoạt động, nhiều cơ sở làm ăn thua lỗ đã cho thuê, chuyển nhượng nhà xưởng sản xuất. Do đó ảnh hưởng không nhỏ đến việc quản lý và an toàn PCCC tại các khu, cụm công nghiệp.

Nhằm đẩy mạnh công tác chủ động phòng ngừa, không để xảy ra cháy nổ, trong năm 2012, dưới sự chỉ đạo của Công an tỉnh Nam Định, phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Nam Định tổ chức đoàn kiểm tra tại các cụm, khu công nghiệp, làng nghề trên địa bàn tỉnh gồm đại diện lực lượng Công an, đại diện Ban quản lý các khu, cụm công nghiệp, thành viên đơn vị, cơ sở. Sau gần 2 tháng tiến hành, Đoàn kiểm tra đã thực hiện kiểm tra an toàn

tại 125 đơn vị, 90 hộ sản xuất các mặt hàng nguy hiểm cháy nổ thuộc 04 khu công nghiệp, 20 cụm công nghiệp, làng nghề các huyện; lập 215 biên bản kiểm tra bao gồm 345 thiếu sót chưa đảm bảo an toàn PCCC. Trong quá trình kiểm tra, các đơn vị còn tồn tại một số thiếu sót như: chưa chấp hành việc lập và quản lý hồ sơ theo dõi công tác PCCC theo thông tư số 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an, ban hành và niêm yết nội quy an toàn PCCC; thiếu sót trong việc thực hiện

quy định về thẩm duyệt PCCC đối với công trình, hạng mục công trình xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp; Tại một số đơn vị, lực lượng PCCC cơ sở còn thiếu, mỏng, nhiều đơn vị chưa thành lập, kiện toàn BCĐ PCCC, đội PCCC cơ sở; Việc trang bị PCCC và bảo dưỡng phương tiện chữa cháy tại chỗ còn thiếu; Nguồn nước phục vụ chữa cháy không đảm bảo; Các đơn vị đã có ý thức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC hàng năm tuy nhiên chưa được xuyên; Việc sử dụng điện trong sản xuất còn tùy tiện, dễ xảy ra cháy nổ; Nhiều đơn vị chưa quan tâm đến việc sắp xếp, đảm bảo an toàn PCCC hàng hóa trong kho, bãi... Một số lãnh đạo các cơ sở, doanh nghiệp chưa thực sự nhận thức đầy đủ về công tác đảm

*Thượng tá, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Nam Định



Tác phẩm Khuê Vân Các tại làng cây cảnh Vĩ Khê.

bảo an toàn PCCC, chú trọng đến việc sản xuất kinh doanh, coi nhẹ việc đảm bảo an toàn PCCC, chưa đầu tư kinh phí cho công tác PCCC. Hiện nay, tại hầu hết các cụm khu công nghiệp, làng nghề cơ bản có mạng lưới giao thông phục vụ tốt cho công tác chữa cháy, riêng hệ thống cấp nước chữa cháy không đảm bảo nguồn nước phục vụ cho các xe chữa cháy khi xảy ra cháy lớn.

Thông qua đợt kiểm tra, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Nam Định đã nắm được tình hình công tác PCCC tại các cụm, khu công nghiệp, làng nghề. Đơn vị đã chủ động hướng dẫn cơ sở, khắc phục tại chỗ những vi phạm nhỏ, củng cố chỉnh lý, xây dựng các phương án chữa cháy tại chỗ. Đồng thời tổ chức tuyên truyền nhắc nhở cán bộ, công nhân viên và lãnh đạo đơn vị chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật đảm bảo an toàn PCCC. Còn những vi phạm nghiêm trọng, Phòng đã yêu cầu cơ sở phải nhanh chóng có biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

Nhằm tăng cường hơn nữa công tác PCCC tại các cụm, khu công nghiệp, làng nghề phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của địa phương trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Nam Định sẽ làm tốt công tác tham mưu cho các cấp, các ngành và trực tiếp tập trung thực hiện một số biện pháp, đó là:

Thứ nhất: Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC, quản lý chặt chẽ công tác PCCC ngay từ khi quy hoạch đến thẩm duyệt, kiểm tra thi công và nghiệm thu về PCCC. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với công tác PCCC tại các cụm, khu công nghiệp. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nội quy, quy định về an toàn PCCC.

Thứ hai: Thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ, nâng cao ý thức và kiến thức PCCC cho các cơ sở trong cụm, khu công nghiệp, làng nghề. Kỳ các giao ước thi đua về việc thực hiện an toàn phòng chống, cháy nổ. Hướng dẫn các cấp, ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm trực tiếp thực hiện công tác đảm bảo an toàn PCCC với các nội dung: Quản lý và kiểm tra việc sử dụng hệ thống điện, các trang thiết bị về PCCC, việc sử dụng kho, bãi...

Thứ ba: Phải có các giải pháp phòng chống cháy lan khi xảy ra cháy lớn; khoanh vùng, chia khu vực, tạo khoảng cách ngăn cháy; xây tường ngăn cháy; đồng thời phải có giải pháp thoát nạn cho người khi xảy ra cháy, bố trí phân công cán bộ hướng dẫn thoát nạn, thoát hiểm.

Thứ tư: Yêu cầu với các khu công nghiệp, cần sớm triển khai, củng cố hệ thống giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy; khẩn trương phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức xây dựng và ban hành các quy định, nội quy và biện pháp PCCC tại cụm, khu công nghiệp. Yêu cầu các cơ sở khi gia nhập phải

(Xem tiếp trang 36)

Đoàn phòng viên chúng tôi đến với Nam Định những ngày đầu năm 2013, đến với mảnh đất vốn là cái nôi của tinh thần hiếu học, với những lễ hội nổi tiếng cả nước như lễ hội Đền Trần, chợ Viềng... Tôi thăm Phòng cảnh sát PCCC&CNCH - công an tỉnh Nam định, điều đầu tiên chúng tôi ghi lại được là hình ảnh những chiến sỹ nơi đây vẫn đang miệt mài tập luyện. Vừa gặp chúng tôi, đồng chí Nguyễn Quang Thịnh - trưởng phòng PC66 hồ hởi khoe: "Các đồng chí nhà báo đến thật đúng lúc, lát nữa chúng tôi cũng đón đoàn của đồng chí Giám đốc Công an tỉnh Thái Bình đến để trao bằng khen và quà cho đơn vị". Cô lễ hiệu được sự ngạc nhiên của chúng tôi, anh giải thích: "Vị hôm trước tại Thái Bình có xảy ra một vụ cháy xưởng gỗ lớn, nhận được tin báo và lệnh của cấp trên, anh em chúng tôi có sang bên đỡ hỗ trợ, đến năm giờ sáng ngọn lửa mới được khống chế". Nhìn nụ cười trên gương mặt các anh, không ai nghĩ rằng, các anh vừa mới trải qua trận chiến hết sức cam go và nguy hiểm với giặc lửa. Và trong buổi làm việc, chúng tôi như bị cuốn theo câu chuyện kể của các anh, với những chiến tích hào hùng trong lịch sử của đơn vị. Ấn sâu trong đó là niềm tự hào của những người chiến sỹ, vẫn từng ngày viết tiếp lên trang sử hào hùng của: "Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân".

Năm 1956, sau chiến thắng Điện Biên Phủ, việc quản lý vùng giải phóng nhất là công tác quản lý các đô thị về trật tự an toàn xã hội, trong đó có công tác phòng hỏa và cứu hỏa là công việc mới mẻ gặp rất nhiều khó khăn. Lực lượng PCCC tỉnh Nam Định là một trong những đơn vị đầu tiên được thành lập ở miền Bắc, với nhiệm vụ hết sức nặng nề, phải thường trực 24/24 giờ sẵn sàng chữa cháy bảo vệ thành phố Nam Định và tổ chức vận động, phát động phong trào toàn dân phòng hỏa, cứu hỏa. Tuy lực lượng và phương tiện còn nhiều thiếu thốn nhưng đơn vị đã vượt trên tất cả, kiên cường chiến đấu với giặc lửa, trực tiếp cứu chữa nhiều vụ cháy lớn như vụ cháy đường Goong, vụ cháy chợ Mỹ Tho, phố Hàng Nán... Đây là những chiến công đầu tiên của lực lượng cảnh sát PCCC tỉnh Nam Định.

Những năm chống chiến tranh phá hoại miền Bắc của Đế quốc Mỹ. Tỉnh Nam Định là trọng điểm lửa của miền Bắc, có 72 km bờ biển trải dài theo hướng đông nam và nhiều đầu mối giao thông quan trọng. Là nơi

PHÒNG CS PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH:

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐƠN VỊ ANH HÙNG

THÁI THUY

Trong không khí của mùa xuân mới, chúng tôi có dịp về với quê hương Nam Định, mảnh đất anh hùng với bề dày truyền thống lâu đời, với những con người đã làm nên lịch sử dựng nước và giữ nước. Cũng tại nơi đây, chúng tôi được gặp gỡ, trò chuyện với các anh, những chiến sỹ phòng cảnh sát PCCC&CNCH (PC66) - Công an tỉnh Nam Định, vẫn âm thầm hàng ngày viết tiếp lên trang sử truyền thống về vang của đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.



Đại tá Trần Xuân Tuyết - Giám đốc Công an Tỉnh Thái Bình trao giấy khen cho Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Nam Định.

Ảnh Thái Thụy

tiếp nhận và trung chuyển hàng hóa phục vụ sản xuất và chi viện cho chiến trường miền Nam với 21 tổng kho lớn gồm hàng trăm kho tàng, trữ lượng hàng chục triệu tấn như tổng kho xăng dầu miền Bắc, tổng kho lương thực, tổng kho vũ khí của quân khu III, nhiều nhà máy lớn sản xuất hàng hóa phục vụ quốc phòng...Do vậy Nam Định được xác định là địa bàn chiến lược cả về chính trị, kinh tế và quốc phòng, là trọng điểm để kẻ địch tập trung đánh phá. Từ năm 1965 - 1972, đơn vị đã xuất kích trên 400 lượt, cứu chữa 365 vụ cháy lớn (có ngày xuất 5 lượt xe) trong đó có 45 vụ cháy phức tạp, nguy hiểm như cùng lúc chữa cháy xăng dầu, lương thực, hòa chất, vũ khí... và lập được nhiều chiến công to lớn vang dội.

Một trong những chiến công đó mà hình ảnh người lính chữa cháy đã đi vào lịch sử và sống mãi trong lòng các thế hệ cán bộ chiến sỹ PCCC tỉnh Nam Định hôm nay và mai sau đó là vụ cứu chữa cháy 2

đoàn tàu hàng tại ga Cầu Họ thuộc huyện Mỹ Lộc ngày 5/9/1966. Khi phát hiện đoàn tàu chở hàng (1 tàu chở dầu, 1 tàu chở lương thực, quân trang vũ khí chi viện cho chiến trường) hướng chạy từ ga Bình Lục về Nam Định, một tốp máy bay địch đã lao xuống ném bom làm sập toàn bộ nhà ga. Nhận được tin báo, các đồng chí lực lượng PCCC lúc đó đã nhanh chóng lên đường chiến đấu. Trên đường đi, bị máy bay địch phát hiện, đánh chặn đầu làm vỡ kính xe và thùng bình xăng. Không quản nguy hiểm, hy sinh, cán bộ chiến sỹ đơn vị đã dũng cảm không rời vị trí chiến đấu, dùng áo bịt chặt lỗ thùng ở bình xăng cho xe tiếp tục lên đường. Bất chấp máy bay địch gầm rít trên đầu, phát hiện lửa cháy rất lớn có nguy cơ cháy lan đến các toa chở vũ khí và các tềc chở dầu, các đồng chí nhanh chóng triển khai đội hình chặn đám cháy không cho lửa lan. Đồng thời phối hợp với lực lượng khác cắt rời các toa hàng và sơ tán ra vị trí an toàn. Khi nước

trong hồ đã cạn, các đồng chí đã huy động nhân dân dùng xô chậu tiếp nước cho xe chữa cháy. Đến trận bom thứ 4 thì một xe chữa cháy bị trúng bom lật nghiêng, đồng chí Trần Kim Tiến bị trúng bom hy sinh, trên tay anh vẫn ôm chặt lạng phun. Biền đau thương thành hành động, toàn thể cán bộ chiến sỹ vẫn kiên cường chiến đấu, vượt qua nguy hiểm để kịp thời chữa cháy. Đến 18 giờ cùng ngày, qua hơn 8 giờ chiến đấu liên tục với 7 đợt bom đạn máy bay địch đánh phá, điểm cháy cuối cùng đã được dập tắt, đơn vị đã cứu 2 đoàn tàu, 10 toa xitec dầu (600 tấn), trên 200 tấn lương thực, thực phẩm và 3 toa vũ khí quan trọng. Trong trận chiến đấu này, liệt sỹ Trần Kim Tiến được truy tặng Huân chương chiến công Hạng nhất, cùng với nhiều bằng khen cho tập thể và cá nhân.

Còn nhiều nữa những tấm gương, những chiến công vang dội khác minh chứng tinh thần anh dũng, quả cảm "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ" của cán bộ, chiến sỹ

PHƯỜNG BÀ TRIỆU, TP NAM ĐỊNH:

PCCC NGAY TỪ CƠ SỞ



Chợ Rống, Nam Định.

Ảnh PV

Khu chợ Rống, chợ Mỹ Tho sầm uất với hàng trăm gian hàng, cửa hàng kinh doanh dịch vụ tập nập; những khu nhà hành chính, trụ sở làm việc khang trang của các cơ quan Đảng, chính quyền, các đoàn thể chính trị, tổ chức xã hội; những di tích lịch sử như Đền Đức Vua, đền Tân Mỹ, đền Mỹ Thành... được kết nối với nhau bởi những tuyến đường, phố nhộn nhịp theo đúng tiêu chuẩn “xanh, sạch, đẹp” là ấn tượng đầu tiên mà tôi ghi nhận được khi theo đoàn công tác của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định xuống địa bàn phường Bà Triệu, một trong những phường điển hình trong công tác PCCC của TP Nam Định. Tại trụ sở làm việc của UBND phường, đồng chí Trần Văn Thắng, Phó Chủ tịch phường đã rất phấn khởi khi nói với đoàn chúng tôi về thành tích trong sự

nghiệp phát triển kinh tế, xã hội cũng như công tác đảm bảo an ninh trật tự, đặc biệt là công tác PCCC trên địa bàn.

Phường Bà Triệu nằm ở trung tâm Thành Nam văn hiến có diện tích 26,99ha, trải dài trên 17 tuyến đường, phố. Phía Bắc giáp phường Lộc Vượng, phía Nam giáp phường Trần Hưng Đạo, phía Đông giáp phường Quang Trung và Nguyễn Du, phía Tây giáp phường Ngô Quyền và phường Cửa Bắc. Với vị trí trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa của thành phố, phường tập trung một số lượng nhân khẩu khá lớn, 2.130 hộ dân với trên 7.800 nhân khẩu. Trên địa bàn phường còn có 53 cơ quan, đơn vị, trường học; các khu dân cư tập trung, khu tập thể và 2 chợ lớn là chợ Rống và chợ Mỹ Tho với cả nghìn hộ đăng ký kinh doanh buôn bán. Đây đều là những cơ sở trọng điểm về PCCC. Đặc biệt, các tuyến phố

như Phạm Hồng Thái, Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Hàng Đồng... tập trung nhiều hộ kinh doanh các mặt hàng tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ, cao như gas, đồ nhựa, chần, ga, gối, đệm, quần áo... Vì vậy, theo ông Thắng, cùng với công tác giữ gìn an ninh trật tự, đảm bảo an toàn PCCC, không để và hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ xảy ra cháy, nổ là yêu cầu cấp thiết đối với Đảng ủy, chính quyền phường.

Với tình hình thực tế như vậy, UBND phường cũng với lực lượng Công an phường luôn xác định công tác đảm bảo an toàn PCCC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm đảm bảo phát triển kinh tế, xã hội bền vững. Hàng năm, công tác PCCC luôn được đưa vào Nghị quyết của Đảng ủy và được triển khai, phát động rộng khắp trong các ban,

ngành, đoàn thể và vận động nhân dân tích cực vào cuộc. Vào các thời điểm như Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy, nổ; Ngày toàn dân PCCC 4/10; mùa hanh khô, Tết Nguyên đán..., phường đều đưa Luật PCCC vào chương trình phổ biến giáo dục Pháp luật phát trên hệ thống phát thanh phường; xây dựng kế hoạch giao cho bộ phận Tư pháp của phường phối hợp với Phòng Tư pháp Thành phố, Công an Thành phố và Công an phường tổ chức nói chuyện, phổ biến giáo dục pháp luật và kiến thức về PCCC trên toàn phường. Thời điểm trước, trong và sau những đợt cao điểm về PCCC, ở đâu trên khắp các tuyến đường thuộc phường Bà Triệu cũng thấy băng rôn, khẩu hiệu áp phích tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn cháy, nổ. Từ những đợt triển khai

phong trào như vậy, các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở... đã tích cực tham gia, hưởng ứng và phối hợp, tạo điều kiện cho các đơn vị chức năng tổ chức tuyên truyền pháp luật về PCCC, các kiến thức cơ bản về đảm bảo an toàn cháy, nổ.

Đặc biệt, trong công tác đảm bảo an toàn PCCC ở phường Bà Triệu, hoạt động tích cực của lực lượng dân phòng ở các khu dân cư đóng một vai trò vô cùng quan trọng. Từ nhiều năm nay, Đảng ủy phường đã tích cực triển khai xây dựng, phát triển các đội dân phòng từ 10 đội hướng tới xây dựng 32 đội tại tất cả các khu dân cư trong thời gian tới. Hình ảnh những đội viên trong đội dân phòng thường xuyên đến từng nhà đồn đốc, nhắc nhở việc nâng cao ý thức phòng cháy, đảm bảo an toàn trong sinh hoạt và kinh doanh đã trở thành quen thuộc người dân sinh sống tại phường. Hiện, lực lượng dân phòng của phường với hàng trăm đội viên được trang bị đủ các phương tiện như bình bột, thang, xô, chăn... để kịp thời xử lý các sự cố cháy, nổ có thể xảy ra, ngăn chặn cháy lan, cháy lớn. Bên cạnh việc xử lý sự cố ban đầu, đội dân phòng ở các khu dân cư cũng kết hợp đoàn kiểm tra liên ngành nhắc nhở các hộ kinh doanh thực hiện đúng các quy định về PCCC; tuyên truyền, vận động các hộ dân trên địa bàn, đặc biệt là các hộ kinh doanh thực hiện phòng chống cháy, nổ; hướng dẫn người dân các biện pháp an toàn trong sử dụng nguồn nhiệt, nguồn điện, trang bị và sử dụng các phương tiện chữa cháy tại chỗ đảm bảo an toàn cho hoạt động kinh doanh. Đồng chí Trung tá Trần Mạnh Hải, Đội trưởng Đội Quản lý Hành chính Công an TP Nam Định cho hay: Lực lượng dân phòng đã tích cực tham gia phối hợp với Đội Quản lý hành chính Thành phố, Công an phường, Phòng cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Nam Định kiểm tra, tổ chức nhắc nhở và kịp thời xử lý những thiếu sót trong hệ thống cấp thoát nước, hệ thống PCCC của các cơ quan, doanh nghiệp. Do đó, 100% các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn phường đều trang bị, lắp đặt hệ thống PCCC. Từ hoạt động tích cực của lực lượng dân phòng, ý thức của các hộ dân về công tác phòng chống cháy nổ được nâng cao. Đến nay, 100% hộ kinh doanh trên địa bàn phường đều tự trang bị bình bột làm phương tiện chữa cháy tại chỗ và luôn tuân thủ nghiêm túc các quy định về

PCCC. Chính vì vậy, trong vòng 3 năm trở lại đây, trên địa bàn phường không để xảy ra vụ cháy, nổ nào, tạo điều kiện thuận lợi để phường thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội.

Nói đến những thành tích của công tác đảm bảo an toàn PCCC ở phường Bà Triệu trong những năm qua không thể không nhắc tới vai trò nòng cốt và xung kích của lực lượng Công an tỉnh mà trực tiếp là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định. Hàng năm, Phòng cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh đều phối hợp rất tốt với các lực lượng trên địa bàn tiến hành nhiều các biện pháp để nắm bắt tình hình, điều tra cơ bản, quản lý các cơ sở kinh doanh có nguy hiểm về cháy, nổ, các cơ sở trọng điểm về PCCC. Trên cơ sở nắm chắc tình hình, Phòng đã chủ động tham mưu cho Ban Giám đốc Công an

chiến sỹ Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp, 120 đội viên thuộc lực lượng chữa cháy công ty Chợ và lực lượng dân phòng cùng sự tham gia của 400 quần chúng phường Bà Triệu và tiểu thương chợ Rống. Qua đợt diễn tập này, công tác tuyên truyền phòng chống cháy nổ tiếp tục được đẩy mạnh đồng thời nâng cao năng lực chỉ huy, chỉ đạo, phối hợp hiệp đồng tác chiến và trình độ năng lực, tinh cơ động linh hoạt của lực lượng chữa cháy cơ sở và lực lượng chữa cháy chính quy xử lý tốt mọi tình huống khi có cháy, nổ xảy ra. Các hoạt động tích cực trên đây đã và đang tiếp tục được triển khai sâu rộng hơn nữa trên địa bàn toàn phường dưới sự nỗ lực của các cán bộ địa bàn của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định.

Đi qua khu chợ lớn nhất của TP Nam Định, dọc theo những tuyến phố với nhà



thành phố cũng như cấp ủy, chính quyền phường xây dựng và ban hành nhiều chủ trương, biện pháp bảo đảm an toàn PCCC như: xây dựng phong trào toàn dân PCCC ở cơ sở tập trung vào xây dựng lực lượng PCCC dân phòng; xây dựng điển hình tiên tiến; tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho các đội dân phòng của phường...Hàng năm, dưới sự hướng dẫn chuyên môn của lực lượng PCCC chuyên nghiệp cùng sự phối hợp của lực lượng Công an phường và các đội dân phòng, trên những tuyến phố trọng điểm như: Phạm Hồng Thái, Bà Triệu, Hai Bà Trưng...thường xuyên tổ chức diễn tập PCCC. Đặc biệt, trong năm 2012, dưới sự tham mưu của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh, sự chỉ đạo của UBND Tỉnh Nam Định, UBND Thành phố đã tổ chức diễn tập phường an chữa cháy Chợ Rống với sự phối hợp của hàng trăm

cửa san sát, các cửa hàng kinh doanh tấp nập cho thấy sự phát triển mạnh mẽ của một trung tâm kinh tế, chính trị của tỉnh. Để phường Bà Triệu nói riêng và TP Nam Định nói chung luôn là địa bàn an toàn, thân thiện và phát triển bền vững, Đảng ủy, UBND phường cũng như những đơn vị chức năng đóng trên địa bàn phường đang nỗ lực quyết tâm thực hiện tốt công tác ổn định an ninh trật tự trong đó giữ vững và tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được trong công tác PCCC, xây dựng phường trở thành một điển hình tiên tiến trong đảm bảo an toàn cháy, nổ của tỉnh Nam Định.

MỘC MIỀN

PHÒNG CS PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH NAM ĐỊNH:

(Tiếp theo trang 33)

lực lượng PCCC Công an tỉnh Nam Định như: Vụ cháy kho xăng dầu Nam Định; vụ cứu chữa đoàn tàu chở hàng, lương thực thuốc trừ sâu Phosphotôc tại Ga Gôi - huyện Vụ Bản; vụ chữa cháy tổng kho Đồ Chè - thành phố Nam Định... Với những thành tích đặc biệt xuất sắc đó, năm 1998 Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đã ký quyết định phong tặng danh hiệu: "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước" cho Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy - Công an tỉnh Nam Định.

Bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cùng với tốc độ phát triển nền kinh tế xã hội, đến nay nhiều khu công nghiệp, cụm công nghiệp được xây dựng, quy hoạch và mở rộng, nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh có quy mô hiện đại. Trong đó có 3 khu công nghiệp, 2 khu đô thị mới và 17 cụm công nghiệp, làng nghề ở các huyện, thành phố, hơn 2500 cơ sở kinh doanh, dịch vụ mặt hàng các nguyên liệu có tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao. Việc phát triển đô thị hóa dẫn đến nguồn nước tự nhiên phục vụ chữa cháy bị thu hẹp, hệ thống giao thông nhỏ hẹp gây khó khăn cho việc chữa cháy, hệ thống điện lắp đặt phức tạp, cầu múc chằng chịt... Vì vậy việc đảm bảo công tác an toàn phòng cháy, chữa cháy là một trong những thách thức không nhỏ với lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy - Công an tỉnh Nam Định trong thời kỳ hiện nay.

Phát huy truyền thống đơn vị anh hùng trong thời kỳ đổi mới, xác định công tác phòng cháy hơn chữa cháy. Những năm qua, công tác tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia công tác PCCC luôn được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định chú trọng, nâng cao, đi kèm với đó là công tác xây dựng đội ngũ PCCC cơ sở tinh nhuệ với phương châm "Bốn tại chỗ". Đơn vị đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng như Tư pháp, Văn hóa - Thông tin, Đài phát thanh và truyền hình Tỉnh... xây dựng 67 phim phòng sự, 931 tin bài, 152 đầu tài liệu tuyên truyền, các quy định an toàn trong sử dụng điện, nội dung Luật phòng cháy - chữa cháy tới toàn thể cán bộ, nhân dân, các tổ chức, cá

nhân đang sinh sống trên địa bàn Tỉnh. Kê vẽ căng treo hàng nghìn pano, áp phích, khẩu hiệu, băng ảnh tuyên truyền cổ động về PCCC trên các tuyến giao thông, trụ sở cơ quan, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, nơi tập trung đông người. Tổ chức cho hơn 6.000 lượt CQDN, hơn 23.000 lượt hộ ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC. Nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của nhân dân, tạo khí thế sôi nổi tham gia phong trào toàn dân PCCC, trong những năm qua, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định đã phối hợp tổ chức 30 cuộc mít tinh và diễu hành, 07 hội thi, hội diễn, 06 hội thao nghiệp vụ PCCC của lực lượng PCCC tập trung vào các thời điểm "Tuần lễ quốc gia an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ", "Ngày toàn dân PCCC" và "Tháng an toàn PCCC"... Bên cạnh đó Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ PCCC cho cơ sở. Đến nay, toàn tỉnh đã xây dựng, kiện toàn 1.650 đội PCCC dân phòng với 23.145 đội viên, 1.620 đội PCCC cơ sở với 18.305 đội viên. Hàng năm, mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho lãnh đạo, cán bộ Công an phụ trách xã và lực lượng Công an xã, thị trấn trong toàn tỉnh, giúp lực lượng này có đủ kiến thức theo dõi, quản lý, kiểm tra công tác PCCC tại đơn vị, địa phương.

Song song với công tác tuyên truyền, xây dựng đội ngũ PCCC cơ sở, việc xây dựng lực lượng vững vàng về tư tưởng chính trị, tinh nhuệ trong chiến đấu cho mỗi cán bộ, chiến sỹ luôn được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định chú trọng. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng của đơn vị được gắn liền với cuộc vận động "Học tập, làm theo tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh", "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ"... Trong công tác tập luyện chiến đấu, tất cả các cán bộ chiến sỹ trong đơn vị thường xuyên duy trì luyện tập các kỹ năng PCCC, nghiệp vụ PCCC&CNCH. Đơn vị luôn tổ chức tốt công tác thường trực chiến đấu, đảm bảo quân số, tiếp nhận và xử lý nhanh thông tin báo cháy. Lực lượng

Cảnh sát PCCC của tỉnh đã trực tiếp cứu chữa 74 vụ cháy, đảm bảo an toàn hàng hóa, tài sản trị giá trên 100 tỷ đồng.

Với những thành tích đã đạt được, từ năm 2000 đến nay, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nam Định nhiều năm liền được Bộ Công an trao bằng khen đơn vị tiên tiến và quyết thắng. Cùng với đó là nhiều bằng khen, giấy khen của UBND tỉnh, các cấp, các ngành dành cho các tập thể và cá nhân của đơn vị...

Cùng với tiềm năng và tốc độ phát triển kinh tế của tỉnh Nam Định trong tương lai, nhiệm vụ đặt ra cho công tác PCCC sẽ ngày càng nặng nề. Nhưng với những thành tích đã đạt được, với ý thức trách nhiệm, quyết tâm và lòng yêu nghề, chúng tôi tin tưởng rằng, các anh - những chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an - tỉnh Nam Định sẽ ngày càng phát triển, gặt hái được nhiều thành tích hơn nữa, góp phần xây dựng quê hương Nam Định ngày một giàu mạnh xứng đáng với danh hiệu "Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân". ■

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP...

(Tiếp theo trang 32)

chấp hành nghiêm túc các quy định, nội quy này. Đầu tư kinh phí cho công tác PCCC, trang bị phương tiện chữa cháy; hàng năm phải bổ xung phương án. Tổ chức thực tập phương án chữa cháy có sự tham gia của nhiều lực lượng;

Thứ năm: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an các huyện, thành phố phối hợp thường xuyên, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót, ngăn chặn và hạn chế những nguy cơ tiềm ẩn gây cháy. Khi có cháy nổ xảy ra, tổ chức chữa cháy kịp thời, có hiệu quả, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế, xã hội. ■

CHÁU, NOẢ PHIM TRỒÔNG...

(Tiếp theo trang 27)



Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH TP Hồ Chí Minh đang tìm kiếm nạn nhân trong vụ nổ đêm 24/2/2013.

“kho vũ khí” gồm: 12 thùng đạn có hơn 220 hộp đạn với hàng ngàn viên đạn các loại như: đạn AK, mã tử, trung liên, AR15, Colt 45...hàng chục bao tải, thùng chứa, nghi là chất nổ. Đặc biệt, có 5 khẩu súng thật, nhiều bộ phận súng, nòng súng thật; hơn 30 mô hình súng, nòng súng...Còn tại ngôi nhà số 461 đường Hoàng Sa, Phường 8, Quận 3, TP Hồ Chí Minh, cách hiện trường vụ nổ 100m, cũng là trụ sở 1 công ty của ông Phương, Công ty TNHH Sản xuất phim Lạc Việt, lực lượng chức năng cũng phát hiện kho đạo cụ quy mô trong đó có thuốc nổ. Cơ quan chức năng đã phong tỏa hiện trường, di tản các hộ dân liên kế. Lực lượng công an và cả công binh dùng thiết bị rà soát đã tìm thấy, di chuyển ra ngoài gần 20 thùng đạo cụ, trong đó có thuốc nổ. Mở rộng điều tra, cơ quan công an phát hiện thêm tại căn nhà số 42 Phạm Ngũ Lão, Phường 3, Quận Gò Vấp do vợ chồng ông Phương thuê cũng là một “kho” chứa các vật dụng gây cháy, nổ...Chỉ trong vài ngày sau vụ nổ, cơ quan công an liên tiếp phát hiện 3 “kho vũ khí”, vật dụng có thể gây nguy hiểm cháy, nổ của gia đình ông Phương khiến người dân và cả cơ quan chức năng không khỏi giật mình, bàng hoàng về sự nguy hiểm tiềm ẩn từ những nơi mà nhiều ngày qua người dân sống cạnh “tử thần” nhưng không hay biết. Liệu đó đã phải là những “kho vũ khí” cuối cùng mà ông Phương tàng trữ

chưa khi giới làm phim cho rằng, tới hơn 90% những bộ phim của điện ảnh Việt Nam hiện nay chủ yếu được tạo hiệu ứng những cảnh quay cháy, nổ từ “chuyên gia” “Phương khói lửa”?

Theo Sở Công thương TP Hồ Chí Minh, đơn vị hoặc cá nhân nào muốn sử dụng các chất gây cháy, nổ làm đạo cụ khi đóng phim, phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền, ngay cả việc tạo khói màu trên phim cũng phải xin phép. Bên cạnh đó, Sở Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh cũng cho rằng: muốn lưu giữ các hóa chất dễ gây cháy, nổ phải tuân thủ các điều kiện để đảm bảo an toàn và phải được cơ quan PCCC thẩm duyệt. Trong khi đó, ông Phương lưu trữ hóa chất có khả năng gây cháy, nổ trên nhưng chưa có hồ sơ gửi đến cơ quan chức năng. Qua vụ việc trên cho thấy ông Phương không những chủ quan trong việc sử dụng phương tiện hành nghề mà còn không thực hiện các quy định về quản lý vũ khí, vật liệu nổ dẫn đến hậu quả đau lòng.

Theo quy định của pháp luật, loại vật liệu để tạo hiệu ứng tiếng nổ, lửa, khói cho phim trường chỉ có thể là loại công cụ hỗ trợ mà thôi, vì chỉ có quân đội, công an mới được sản xuất, lưu trữ, sử dụng vật liệu nổ quân dụng và vật liệu nổ công nghiệp cũng không là loại mà các phim trường có thể sử dụng. Theo các nguồn tin cho biết, ông Phương thường mua thuốc nổ trôi nổi

trên thị trường và qua mạng Internet, sau đó về tự chế, hòa trộn với nhau. Trên địa bàn một thành phố lớn, ngay giữa khu dân cư đông đúc, hoạt động của công ty ông Phương diễn ra nhiều năm qua mà cơ quan chức năng không hề hay biết. Phải chăng cơ chế và cách thức quản lý chất gây cháy, nổ nói chung và hoạt động của những chuyên gia “khói lửa” phim trường nói riêng còn được đặt ngoài sự quản lý của cơ quan chức năng? Nguồn gốc của số thuốc nổ do từ đâu đang là câu hỏi và bài toán cần có lời giải với các cơ quan chức năng cho sự việc này.

Đã hơn một lần, quá trình hành nghề của ông Phương xảy ra những thảm họa ngoài kịch bản. Đó là lần cuối tháng 12/2011 khi thực hiện cảnh quay khói lửa tại huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh, ông Phương cũng đã gây ra 1 vụ nổ thật làm gần chục người bị thương. Thế nhưng lần ấy, công ty của ông “Phương khói lửa” chỉ bị cơ quan quản lý xử phạt hành chính... Và qua vụ nổ đêm 24/02/2013, các chuyên gia nhận định rằng, với sức tàn phá như thế thì vật liệu nổ không phải là thứ bình thường, hoặc được tàng trữ với số lượng rất lớn... Vậy, loại vật liệu nào đã phát nổ, gây nên thảm họa và trách nhiệm thuộc về ai? Trả lời câu hỏi này, cần chờ sự phân tích của cơ quan chức năng. Song đó là bài học đắt giá cho những người làm “nghề khói lửa” - một nghề nguy hiểm, một “lò hồng” cần phải được “vào” đối với điện ảnh Việt Nam khi không được đào tạo bài bản mà chỉ “lấy nghề dạy nghề”. Đã đến lúc, điện ảnh Việt Nam cần bổ sung chuyên ngành đào tạo các chuyên gia về lĩnh vực này. Và qua đó, những câu hỏi nhức nhối cũng đang đặt ra cho các cơ quan chức năng về vấn đề quản lý vũ khí, vật liệu nổ trên thị trường hiện nay. Nên chăng, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chức năng trong quản lý vấn đề này để cuộc sống của người dân thực sự bình yên. ■

Dấu vết than hóa của gỗ TRONG ĐIỀU TRA NGUYÊN NHÂN VỤ CHÁY

NGUYỄN NAM HẢI*

Dấu vết than hóa của gỗ là phần đã bị than hóa của vật làm từ gỗ còn tồn tại ở hiện trường cháy, được sinh ra do quá trình cháy. Dấu vết than hóa của gỗ thuộc nhóm dấu vết than hóa, là một trong các nhóm dấu vết đặc trưng của cháy. Dấu vết than hóa được hình thành và tồn tại rất đa dạng trên hiện trường cháy. Các cán bộ điều tra hiện trường cháy thường quan sát và so sánh mức độ than hóa nặng nhẹ của các dấu vết than hóa trên các phần của vật hay giữa các vật tại các vị trí khác nhau trên hiện trường nhằm xác định thời gian cháy, cường độ cháy của thanh gỗ, hay phiến gỗ dẹt, từ đó họ đưa ra các lập luận về quá trình lan truyền của đám cháy và chứng minh vùng cháy đầu tiên của đám cháy.

Tuy nhiên, trong các biên bản khám nghiệm hiện trường hiện tại, sự so sánh này mới chỉ dừng lại ở mức độ định tính khi các cán bộ điều tra chỉ mô tả mức độ than hóa của gỗ ở khu vực này nặng hơn khu vực khác mà chưa đưa ra các thông số định lượng cụ thể, chính xác về chiều sâu của lớp than hóa, về mức độ nặng nhẹ trên dấu vết than hóa. Vì vậy, để tăng thêm tính thuyết phục của việc sử dụng dấu vết than hóa trong nhận định quá trình lan truyền của ngọn lửa nói chung, xác định và chứng minh vùng cháy và điểm xuất phát cháy nói riêng, các cơ quan có thẩm quyền cần thu thập

và đưa ra các thông số cụ thể, rõ ràng, chính xác về mức độ than hóa của các vật trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường cháy. Bài viết này bàn về việc sử dụng dấu vết than hóa



Một dấu vết than hoá.

của gỗ ở góc độ định lượng, trong đó mức độ nghiêm trọng của dấu vết sẽ được lượng hóa thành thông số cụ thể. Căn cứ vào đó, các lập luận trong đó sử dụng sự chênh lệch giữa chiều sâu lớp than hóa trên các vật, hoặc các phần của vật làm từ gỗ sẽ rõ ràng và thuyết phục hơn trong. Để từ đó, tính khách quan của chứng cứ sẽ được tăng cường.

1. Cơ chế hình thành dấu vết than hóa của gỗ

1.1 Sự phân hủy nhiệt của gỗ

Gỗ có nhiều loại khác nhau, tự nhiên và nhân tạo. Thành phần chính của gỗ là xenlulozo (~50%), hemicelluloses (25%), lignin (25%), bên cạnh đó còn nhiều chất khác như: resins, muối và nước với các tỉ lệ thành phần khác nhau. Nhiệt độ tự bốc cháy của gỗ nằm trong khoảng 350 - 450°C. Trong trường hợp nung nóng kéo dài, gỗ bốc cháy ở 130°C.

Tốc độ lan truyền ngọn lửa trên bề mặt cấu kiện gỗ đối với các loại gỗ khác nhau, ví dụ đối với cấu kiện dầm gỗ có mặt cắt 15x49cm, tốc độ lan truyền trên bề mặt khoảng 0,8m/phút. Bên cạnh đó, việc thí nghiệm với nhiều loại gỗ khác nhau và trong các điều kiện cháy khác nhau cho thấy khi ngọn lửa tiếp xúc với một bề mặt gỗ, tốc độ hóa than nằm trong khoảng từ 1cm tới 25,4cm một giờ.

Quá trình phân hủy nhiệt của gỗ trải qua hai giai đoạn chính: Giai đoạn thứ nhất là giai đoạn gỗ bị nung nóng đến nhiệt độ bốc cháy và có hấp thụ nhiệt. Giai đoạn thứ hai là quá trình cháy có tỏa nhiệt. Trong giai đoạn thứ hai có hai pha: pha cháy có ngọn lửa (cháy các chất khí thoát ra khi gỗ bị phân hủy nhiệt) và pha cháy không có ngọn lửa (cháy các lớp than tạo thành).

Trong khi cháy, gỗ bị hóa than và tạo thành một lớp than có tính dẫn nhiệt kém hơn so với gỗ. Lớp than này có tác dụng bảo vệ các phần gỗ ở bên trong không bị bắt cháy và hóa than.

Dấu vết than hóa đen phản ánh sự cháy diễn ra trong môi trường thiếu oxy. Khi cho vật làm bằng gỗ cháy trong điều kiện thiếu oxy hoặc sự cháy dừng lại đột ngột thì sự cháy diễn ra không hoàn toàn và sẽ để lại dấu vết than hóa.

Chiều sâu lớp than hóa của một thanh gỗ, phiến gỗ là độ sâu của phần đã bị than hóa theo phương đứng. Tốc độ hóa than của gỗ (gọi tắt là tốc độ hóa than) được tính bằng chiều sâu lớp than hóa tạo thành trong một đơn vị thời gian.

1.2 Các dạng dấu vết than hóa của gỗ

Dấu vết than hóa của gỗ có thể tồn tại dưới ba dạng là dấu vết cháy tàn trắng, dấu vết than hóa đen và dấu vết phân hủy nhiệt của gỗ.

Dấu vết cháy tàn trắng là phần bị than hóa hoàn toàn của vật làm từ gỗ, còn tồn tại ở hiện trường dưới dạng tro tàn trắng, được sinh ra do quá trình cháy hoàn toàn.

*Trung úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy,
Trường Đại học PCCC

Dấu vết than hóa đen là phần bị than hóa chưa hoàn toàn của vật làm từ gỗ còn tồn tại ở hiện trường dưới dạng than đen, được sinh ra do quá trình cháy không hoàn toàn. Dấu vết than hóa đen có thể còn bám dính trên vật, hoặc có thể bị rơi ra khỏi vật do quá trình cháy hoặc các quá trình khác.

Dấu vết phân hủy nhiệt của gỗ là phần của vật làm từ gỗ đã chịu tác động của quá trình hấp thụ nhiệt, bị phân hủy nhiệt nhưng chưa bị cháy.

1.3 Các yếu tố tác động lên tốc độ hóa than

Có nhiều nhân tố tác động tới tốc độ hóa than, nên tốc độ hóa than sẽ rất khác so với tốc độ hóa than trong phòng thí nghiệm. Các nhân tố bao gồm: cường độ cháy và thời gian cháy; vị trí của đồng nhiệt đối lưu và điều kiện trao đổi khí; các chất xúc tác gây cháy; vận tốc lan truyền và quá trình cứu chữa; tỉ số giữa diện tích bề mặt chất cháy với thể tích chất cháy; phương, hướng và kích cỡ của thanh gỗ; loại gỗ; độ ẩm của gỗ; trạng thái bề mặt gỗ. Tốc độ hóa than nhìn chung không phụ thuộc nhiều vào tuổi gỗ trong trường hợp gỗ đã được sấy khô. Độ ẩm của gỗ có xu hướng thay đổi theo nhiệt độ môi trường và độ ẩm không khí. Vì vậy, gỗ khô và già không dễ bắt cháy hơn gỗ vừa sấy khô nếu chúng cùng ở trong một môi trường giống nhau.

2. Thu thập dấu vết than hóa

2.1 Đo chiều sâu của lớp than

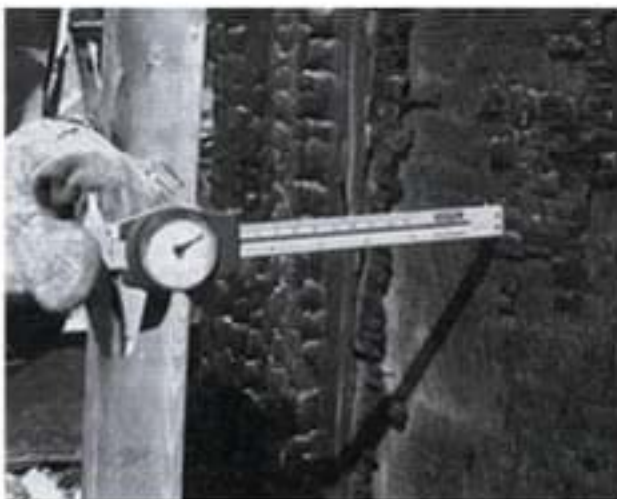
Về dụng cụ đo: Việc thống nhất sử dụng một loại dụng cụ đo chiều sâu lớp than là cần thiết để tạo ra các chứng cứ đáng tin cậy. Để đo chiều sâu lớp than, không nên sử dụng các dụng cụ sắc nhọn như dao bô tui vì những vật này không cho kết quả đo chính xác do phần mũi dao có thể đâm sâu vào cả phần chưa bị than hóa của vật. Tốt nhất, các điều tra viên nên sử dụng các thước đo chuyên dụng, như hình vẽ dưới đây:

Về phương pháp đo: Trong quá trình đo, đối với mỗi lần đo, điều tra viên cần ép một lực ổn định lên dụng cụ đo để có các kết quả chính xác. Trên thước nên có đồng hồ đo áp lực nên của tay người đo lên thước nhằm đảm bảo lực nên lên thước tại mỗi lần đo đều bằng nhau.

Khi tiến hành đo, điều tra viên nên cầm thước đo vào chính giữa các mũi than, không nên cầm vào các rãnh than bên cạnh, như trong hình vẽ.

Khi gỗ cháy để lại bốn lớp chính: Lớp bị cháy hoàn toàn thành tro tàn trắng bị rơi ra ngoài vật, lớp bị cháy không hoàn toàn

tạo thành lớp than hóa đen, lớp chịu tác động nhiệt, chưa cháy vì chưa có đủ điều kiện cho sự cháy (có thể chưa được cấp đủ oxy hoặc chưa bị nung nóng tới nhiệt độ tự bắt cháy), lớp hầu như chưa



Cách cầm thước đo.

chịu tác động nhiệt từ đám cháy. Vì vậy, trong lúc đo, các điều tra viên cần lưu ý tới cả phần đã bị cháy hoàn toàn và biến mất của vật thể. Chiều sâu của lớp than sẽ bao gồm chiều sâu của lớp than đo được và chiều sâu của lớp gỗ bên ngoài đã bị cháy hoàn toàn và biến mất khỏi bề mặt vật thể.

2.2. Lập sơ đồ dấu vết than hóa và ý nghĩa

2.2.1 Đối với một vật

Đối với các đối tượng bị cháy có chất liệu được làm từ gỗ, ví dụ: sàn nhà ốp gỗ, tường nhà ốp gỗ, gác xép, giường, tủ, bàn, ghế, dấu vết than hóa để lại trên vật ở mức độ tác động nhiệt của đám cháy vào vật nên xuất hiện các dấu vết than hóa với các mức độ khác nhau, như dấu vết cháy sém, dấu vết cháy dờ. Việc so sánh chiều sâu tương đối của các lớp than tại các điểm khác nhau cho phép các điều tra viên đánh giá vị trí nào chịu tác động nhiệt mạnh hơn, lâu hơn từ đám cháy. Để làm được việc này, điều tra viên tiến hành đo đặc mức độ sâu của lớp than hóa tại các điểm khác nhau của vật. Sau đó, so sánh chiều sâu lớp than hóa tại các điểm này. Hướng nào có lớp than hóa sâu hơn nói lên rằng đó là hướng chịu tác động nhiệt lâu hơn, mạnh hơn. Đo có thể chính là hướng lan truyền của đám cháy, hoặc là hướng tập trung nhiều tải trọng cháy.

2.2.2 Đối với việc xác định vùng cháy

Căn cứ vào mức độ than hóa do ngọn lửa gây ra trên phần gỗ của các vật trong tòa nhà, các điều tra viên có thể xác định được thời gian cháy và cường độ. Bằng việc đo chiều sâu tương đối của các lớp than trên các vật trong căn phòng, người điều tra viên có thể xác định phần nào của một vật tiếp xúc lâu nhất với ngọn lửa hoặc chịu cường độ cháy mạnh nhất. Căn cứ vào đó, điều tra viên có thể đánh giá, xác định hướng lan truyền và cường độ của ngọn lửa, bởi giảm chiều sâu của lớp than đồng nghĩa với việc vật càng xa vùng cháy đầu tiên hoặc nơi tập trung nguồn nhiệt càng có dấu hiệu giảm dần.

Sau khi đo đặc dấu vết than hóa, các cán bộ khám nghiệm hiện trường có thể vẽ một sơ đồ như sau:

Việc đánh giá hướng lan truyền của ngọn lửa thông qua việc đánh giá dấu vết than hóa trên các vật khác nhau nằm trong đối tượng bị cháy phức tạp hơn rất nhiều so với việc lập sơ đồ than hóa trên một vật, do có nhiều nhân tố tác động lên độ tin cậy của các đánh giá. Về cơ bản, các điều tra viên cần lưu ý tới các nhân tố tác động lên độ khả tin của các phân tích về mức độ than hóa sau đây:

- Các nguồn nhiệt hay chất cháy một hay nhiều tạo ra dấu vết than hóa đen được đo đạc. Việc đo đạc chiều sâu lớp than có thể hữu dụng trong việc xác định có một hay nhiều điểm xuất phát cháy.

- Sự so sánh chiều sâu của các lớp than nên được thực hiện đối với những vật có cùng chung vật liệu. Rõ ràng việc so sánh mức độ than hóa giữa hai vật làm từ gỗ dán ép với gỗ tự nhiên sẽ hoàn toàn khác nhau.

- Các nhân tố liên quan đến thoát khí cũng tác động nhiều tới mức độ than hóa. Gỗ có chiều hướng bị than hóa mạnh khi nằm gần các cửa hoặc các ống thông gió (ống thoát khí) nơi mà các khí nóng thoát ra ngoài trong vụ cháy.

(Xem tiếp trang 41)

KỸ NĂNG HỌC TẬP

MỘT KỸ NĂNG MỀM CẦN THIẾT CHO SINH VIÊN

NGUYỄN HỒNG HẠNH*

Muốn thành công trong công việc và cuộc sống, sinh viên cần được trang bị kiến thức và rất nhiều kỹ năng. Trên thế giới, kỹ năng mềm được đề cập và bắt đầu đưa vào giáo dục đại học từ những năm cuối thế kỷ 20 và nở rộ vào những năm đầu thế kỷ 21 [2]. Ở Việt Nam, những năm gần đây, nhiều trường đại học đã triển khai đào tạo kỹ năng mềm. Trường đại học Phòng cháy chữa cháy cũng không nằm ngoài xu thế đó. Với mong muốn thúc đẩy giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên Đại học Phòng cháy chữa cháy, bước đầu xin được giới thiệu về kỹ năng học tập là một trong những kỹ năng mềm mà sinh viên cần rèn luyện và phát triển. Với khuôn khổ một bài báo, xin trích giới thiệu một vài nội dung cơ bản về kỹ năng học tập trong tài liệu "DEVELOPING EFFECTIVE STUDY HABITS - PHÁT TRIỂN THÓI QUEN HỌC TẬP HIỆU QUẢ" của Trường Đại học Mayland Community College, Hoa Kỳ.

Bạn đã bao giờ tự hỏi rằng cái gì tạo nên những sinh viên thật sự thành công từ những người trung bình? Tại sao có những sinh viên dường như học suốt thời gian mà chỉ thu được một chút kết quả, trong khi những sinh viên khác không mất nhiều thời gian để học mà vẫn thu được kết quả tốt? Tất cả những điều đó liên quan đến chỉ số thông minh IQ và di truyền học hoặc là những nhân tố phức tạp khác? Sự thật là thành công trong trường học không được quyết định nhiều bởi trí thông minh mà quan trọng là biết cách học tập như thế nào.

Bạn sẽ nhận thấy rằng một khi bạn phát triển những thói quen học tập hiệu quả, công việc học tập sẽ trở nên dễ dàng hơn. Thay vì làm việc vất vả, bạn sẽ làm việc thông minh hơn.

Biết cách học thế nào cho tốt là bước đầu tiên trong việc phát triển những thói quen học tập hiệu quả. Mỗi sinh viên có

một phong cách học tập hoặc kênh học tập ưa thích riêng mà qua đó, việc học tập đến một cách dễ dàng hơn.

Trong thực tế, chúng ta sử dụng tất cả các giác quan để học tập về thế giới xung quanh, nhưng mỗi người chúng ta sẽ có khuynh hướng thiên về một trong 3 kênh học tập sau: học tập theo hình ảnh, âm thanh và hoạt động. Bạn có thể phát triển thói quen học tập của bạn bằng cách phát triển cả ba kênh học tập trên.

Học tập theo hình ảnh: Hình dung cái mà bạn đang học; sử dụng màu sắc trong ghi chép của bạn (bút màu, đánh dấu...); hình dung cái mà giáo viên đang giảng; vẽ những bức tranh và biểu đồ; sử dụng sơ đồ tư duy trong ghi chép; sử dụng tranh ảnh và đồ họa để củng cố việc học; học từ những video.

Học tập theo âm thanh: Nghe bằng ghi âm những bài tập, bài làm; ghi âm bài đọc sách giáo khoa của bạn; tranh luận những ý kiến từ lớp học và cái mà bạn đang học với những sinh viên khác; tham gia vào những cuộc thảo luận trong lớp học; nghe những đoạn băng về môn học.

Học tập hoạt động: Đứng lên và di chuyển xung quanh trong khi bạn đang học; dành thời gian giải lao trong khi học; viết xuống những điều bạn đang học trong khi học; sử dụng máy tính để củng cố kiến thức; hoạt động theo quy luật tự nhiên, làm thí nghiệm với những bài học; ghi nhớ hoặc đào sâu trong khi đi bộ hoặc tập thể dục.

HỌC TẬP PHẢI LÀ MỘT QUÁ TRÌNH ĐỀU ĐẶN, THƯỜNG XUYÊN

Ôn tập hàng ngày: Hãy bắt đầu học tập ngay từ ngày đầu tiên của lớp học. Những sinh viên thành công thường đọc và ghi chú trước mỗi buổi học để ôn lại thông tin từ buổi học trước và để khởi động cho việc học. Ôn tập bài học ngay sau mỗi buổi học để củng cố kiến thức hoặc

trong vòng 24 giờ là tốt nhất. Ôn tập trong vòng một giờ ngay sau buổi học sẽ hiệu quả và ghi nhớ tài liệu tốt hơn là sau vài giờ hoặc vài ngày. Các nghiên cứu chỉ ra rằng hơn 80% kiến thức đã học trong lớp học bị quên trong vòng 24 giờ nếu không ôn tập lại.

Ôn tập hàng tuần: Cuối tuần xem lại tất cả những ghi chép trong tuần. Điều này giúp bạn gợi nhớ lại và nhớ tốt hơn những kiến thức. Sự tái diễn (sự lặp lại) là chìa khóa để ghi nhớ. Nhiều lần bạn xem kiến thức, sẽ tạo thành những lối mòn dẫn đến với kiến thức trên vỏ não. Điều này làm việc nhớ lại dễ dàng hơn.

Ôn tập trước kỳ thi: Những buổi ôn tập này kéo dài từ 3 đến 5 giờ. Chia buổi ôn tập thành những phần nhỏ, cứ sau một giờ học thì nghỉ giải lao 10 phút. Đứng dậy, vận người, uống nước, và di chuyển xung quanh trong khi nghỉ giải lao. Bạn càng hoạt động, buổi học của bạn càng hiệu quả. Một cơ thể mệt mỏi chỉ tạo ra một trí óc mệt mỏi.

Thời gian bổ sung dành cho học tập: Hãy học bất cứ khi nào bạn có thời gian rảnh. Viết những ghi chú trên một tấm thẻ kích thước 3cm x 5cm và mang theo bạn. Bất cứ khi nào có thời gian rảnh, chẳng hạn khi đợi một cuộc hẹn, hãy học những ghi chú của bạn. Học trong khi lái xe đến trường bằng cách nghe những băng ghi âm những bài học của bạn. Học bất cứ khi nào bạn nhận thấy bạn có một khoảng thời gian trống không mong đợi, một giờ tự do, một lớp học bị hủy,...

CÁCH ĐỌC SÁCH GIÁO KHOA

Ngay khi bạn có sách giáo khoa, hãy bắt đầu đọc trước khi đến lớp; đọc bằng mục lục, lời giới thiệu, và bất cứ nội dung gì giới thiệu trước về cuốn sách. Xem lướt qua cuốn sách và xem là nó bao gồm những nội dung gì. Đọc đầu đề, tiêu đề của chương, và đi đến cuối cuốn sách để xem bảng chú giải

*Đại úy, Giảng viên Bộ môn Cơ sở ngành, Trường Đại học PCCC

thuật ngữ nếu có, phụ lục, trả lời những câu hỏi được cho trong sách... Hãy làm quen với cuốn sách, xem nó như một công cụ bạn muốn sử dụng thành thạo. Khi bạn đã sẵn sàng để bắt đầu đọc một chương, hãy tiến hành theo phương pháp SQ3R, được phát triển để giúp mọi người đọc nhanh hơn và học tốt hơn. SQ3R là viết tắt của các từ sau: Survey - Question - Read - Recite - Review.

Survey - Khảo sát

Bước này chỉ mất một ít phút. Đọc lướt qua thật nhanh cả chương. Liếc qua tiêu đề chương, lời giới thiệu, những đề mục, và đoạn tổng kết, nếu có. Chú ý những tranh ảnh, biểu đồ, đồ thị, bảng biểu,... Đọc bất kỳ chỗ in đậm nào. Xem trước những đoạn cho bạn nội dung cốt lõi, nền tảng về những chủ đề mà bạn có thể chưa bao giờ bắt gặp trước đây. Điều đó giúp tạo ra một nơi trong não của bạn để tích trữ thông tin mới. Một lợi ích khác của việc khảo sát là giúp bạn có sự hứng thú với kiến thức bạn đang tìm hiểu. Nó thúc đẩy bạn đọc tài liệu kỹ hơn để có được kết quả tốt.

Question - Câu hỏi

Trước khi bạn bắt đầu đọc một phần, hãy đặt cho đầu mục một câu hỏi. Ví dụ, nếu đề mục là "Hình chiếu vuông góc của các yếu tố hình học cơ bản", câu hỏi của bạn có thể là "Hình chiếu vuông góc là gì?" và "Các yếu tố hình học cơ bản là cái gì?" Điều này gợi sự tò mò của bạn và tăng khả năng lĩnh hội của bạn. Nó làm cho trí óc bạn sẵn sàng nhận biết thông tin. Những câu hỏi bạn hỏi giúp làm cho những điểm quan trọng nổi bật lên khi bạn đọc. Điều này thúc đẩy bạn nghĩ về điều bạn đang đọc.

Read - Đọc:

Đọc tài liệu phía dưới đề mục với mục đích thu được câu trả lời đối với câu hỏi của bạn. Tập trung đọc, xác định những ý chính và đánh dấu chúng (dùng bút đánh dấu với những màu khác nhau). Viết ra những ghi chú và tự hỏi về cái mà bạn vừa mới đọc. Nếu bạn có thể trả lời được câu hỏi của bạn, hãy đọc tiếp, nếu không, hãy đọc lại. Một cách luyện tập tốt đối với phần đọc khó là tạo một bản tóm tắt chương trong ghi chép của bạn. Bạn hãy để những khoảng trống để bạn có thể điền thêm những chi tiết trong quá trình học trên lớp.

Recite - Học thuộc lòng

Bước này yêu cầu bạn nói to câu trả lời

đối với câu hỏi bạn đã hỏi trước khi đọc tài liệu. Nếu bạn nhận thấy bạn không thể trả lời câu hỏi của bạn, hãy quay lại và tìm câu trả lời, rồi thử lại.

Review - Ôn tập

Sau khi bạn đã đọc toàn bộ chương, nhìn lướt qua một lượt những ghi chú bạn đã viết để tự làm quen với những thông tin quan trọng. Kiểm tra trí nhớ của bạn bằng cách nói to lên những ý chính. Sau đó ôn tập những ý chính trong ghi chép của bạn, hãy chắc chắn rằng bạn đã hiểu chúng. Ghi thêm vào ghi chép của bạn những nội dung bạn muốn bổ sung từ tài liệu, nếu cần.

Đừng đợi đến tận lúc thi mới ôn tập tài liệu. Ôn tập mỗi tuần một lần tất cả các bài đọc của tuần đó. Hãy chắc chắn rằng bạn có thể tổng hợp những ý quan trọng. Viết chúng ra để củng cố việc học sâu hơn.

Lợi ích của phương pháp SQ3R

Phương pháp đọc SQ3R làm cho bạn tương tác với tài liệu của bạn. Khi bạn trải qua 5 bước, bạn đang thu thập thông tin, xây dựng câu hỏi, nghĩ về cái bạn đang đọc, và cố gắng để tìm câu trả lời cho câu hỏi của bạn. Bạn cũng nói to lại thông tin. Tất cả những bước đó yêu cầu bạn sử dụng các giác quan thính giác, thị giác và vận động của bạn. Các giác quan càng được vận dụng nhiều, việc học càng diễn ra hiệu quả hơn.

THIẾT LẬP NHỮNG CÔNG CỤ ÔN TẬP

Những công cụ ôn tập sẽ giúp cho việc học trở nên thú vị và hiệu quả hơn. Thiết kế những công cụ của chính bạn hoặc với một nhóm bạn học để phát triển chúng. Hãy làm theo một vài gợi ý sau cho những công cụ học tập:

Sơ đồ khái niệm - tạo một sơ đồ hình ảnh cho những ghi chép của bạn với chủ đề trung tâm ở chính giữa trang giấy và những khái niệm còn lại được phân nhánh ra từ điểm trung tâm (Sơ đồ tư duy - Mind map).

Danh sách học tập - Lập danh sách tất cả các chủ đề bạn sẽ học và kiểm tra lại sau khi bạn đã học xong từng phần

Những tấm thẻ 3x5

Đây là những công cụ ôn tập tuyệt vời, chúng củng cố thông tin trong một định dạng dễ đọc, chúng nhỏ nhắn và dễ mang theo, và chúng cho phép ôn tập trong lúc rảnh rỗi mà không yêu cầu bạn mang theo sách vở. Chủ đề chính hoặc câu hỏi được viết trên một mặt, những chi tiết, sự thật,

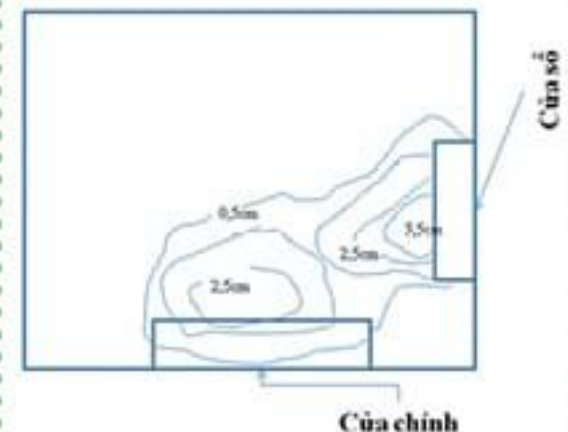
hoặc câu trả lời của câu hỏi được viết trên mặt sau.

Trên đây là năm nội dung cơ bản về kỹ năng học tập được sưu tầm từ trường đại học Mayland Community College, Hoa Kỳ với mong muốn sinh viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy có thể tham khảo để tìm được cách học tập hiệu quả cho riêng mình. ■

DẤU VẾT THAN HÓA...

(Tiếp theo trang 39)

- Việc sử dụng cùng một thiết bị và phương pháp đo đạc cũng rất quan trọng. Để việc so sánh thực sự thuyết phục, các điều tra viên nên sử dụng cùng một thiết bị và phương pháp đo duy nhất.



Sơ đồ dấu vết than hóa

3. Kết luận

Việc phân tích chiều sâu lớp than hóa có ý nghĩa với việc phân tích sự lan truyền của đám cháy hơn là việc đánh giá thời gian và cường độ cháy từ các vật trực tiếp tiếp xúc với ngọn lửa. Sự khác biệt về chiều sâu lớp than hóa giữa điểm này và điểm khác là bằng chứng xác thực nhất, đáng tin cậy nhất chỉ ra rằng điểm nào là điểm chịu tác động mạnh nhất của ngọn lửa do tiếp xúc, do vị trí gần với các cửa hay gần các nơi chứa nhiều chất cháy. Các điều tra viên có thể rút ra kết luận về hướng phát triển của đám cháy với mức độ giảm dần của lớp than hóa ra xa nguồn nhiệt. Với kết quả là các số liệu cụ thể và rõ ràng về dấu vết than hóa hỗ trợ cho biên bản khám nghiệm hiện trường vụ cháy, mức độ thuyết phục của các biên bản khám nghiệm hiện trường sẽ tăng lên. ■

PHẦN MỀM HỖ TRỢ THIẾT KẾ VÀ MÔ PHỎNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CẤP NƯỚC CHỮA CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

ThS. ĐINH THÚY LAN*

Phần mềm *Hỗ trợ thiết kế và mô phỏng hoạt động của hệ thống cấp nước chữa cháy cho nhà và công trình* là sản phẩm của đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ do nhóm tác giả thuộc Bộ môn Khoa học Cơ bản, Trường Đại học PCCC thực hiện và được Hội đồng Khoa học nghiệm thu năm 2010.

Kết quả nghiên cứu của đề tài

Tạo ra sản phẩm phần mềm có các chức năng:

1. Hỗ trợ thiết kế, thẩm duyệt hồ sơ thiết kế, kiểm tra hệ thống cấp nước chữa cháy cho nhà và công trình nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn quy định của công tác PCCC, cụ thể:

- Phần mềm có chức năng vẽ và các tiện ích cần thiết cho quá trình xây dựng, lưu trữ bản vẽ hệ thống cấp nước chữa cháy.
- Xác định được mô hình tính toán thủy lực hệ thống cấp nước chữa cháy cho nhà và công trình, các thuật toán giải quyết bài toán trên máy tính.

2. Mô phỏng hoạt động của hệ thống cấp nước chữa cháy:

- Tạo ra mô hình mạng đường ống và các thiết bị của hệ thống cấp nước chữa cháy trong không gian 3 chiều.
- Cho phép quan sát dòng chảy, hiển thị thông số kỹ thuật của các thiết bị có trong hệ thống. Có khả năng tương tác với các thiết bị khi thay đổi các thông số của hệ thống từ đó theo dõi xem hệ thống có hoạt động an toàn hay không.
- Mô phỏng trạng thái chảy trong ống và dòng nước tại các điểm lấy nước tự do theo tốc độ dòng chảy.

3. Xây dựng được cơ sở dữ liệu về thông số kỹ thuật của các loại thiết bị có trong hệ thống cấp nước chữa cháy cho nhà và công trình.

Đánh giá hiệu quả sử dụng

Phần mềm có những ưu điểm sau:

- Xử lý được các mạng đường ống cấp nước chữa cháy có số đoạn ống dưới 600, số điểm nút dưới 100, số vòng dưới 20.
- Tốc độ tính toán nhanh, thời gian tính trung bình theo tính toán của phần mềm là $\theta(n)^2$, thời gian tính tốt nhất $\theta(n)^2 \ln(n)$. Thời gian tính thực tế trong tình huống xấu nhất < 10s, thời gian xác lập mô phỏng < 15s, thời gian thay đổi thông số mô phỏng < 12s.
- Kết quả phù hợp với tính toán thủ công. Độ chính xác số học cao, dữ liệu được lưu trong phần mềm theo kiểu Double có độ dài số học cao sai số tích lũy < 0.00001.
- Thuận lợi trong trường hợp thay đổi số liệu, hình dạng để đưa ra thêm các phương án thiết kế đảm bảo tối ưu về giá trị kinh tế. Nhưng nếu tính toán thủ công toàn bộ công việc phải thực hiện lại từ đầu. Trường hợp muốn thay đổi phương án thiết kế, có thể chọn lại đường kính ống giúp cho việc lắp đặt hoặc tăng hay giảm tổn thất cột áp dọc đường của một số đoạn ống trong mạng đường ống được thuận lợi.
- Khôa tạm thời hoạt động của một hay nhiều đoạn ống nhằm kiểm tra khả năng hoạt động của hệ thống khi có sự cố xảy ra từ đó đưa ra được phương án an toàn cho hệ thống cấp nước.
- Phần mềm sử dụng được trên máy tính có cấu hình thấp từ PIV 2.8, RAM 2GB, VGA 256 MB. Môi trường cài đặt phần mềm: HĐH WINDOWS, Microsoft.NET Framework 3.0.

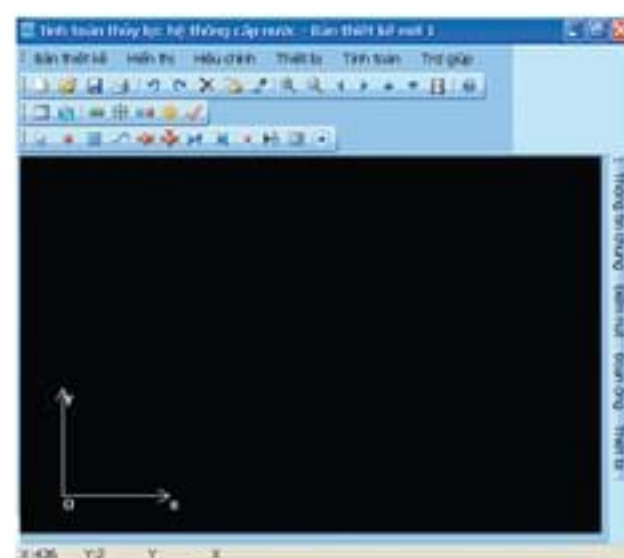
Tuy nhiên, phần mềm vẫn còn có hạn chế là chưa tổng hợp, khai thác sử dụng những tri thức kinh nghiệm mà người thiết kế tích lũy từ thực tế đã giúp họ tính toán thiết kế nhanh hơn. Để khắc phục vấn đề này khi thiết kế, người dùng có thể cố

định tạm thời một số thông số trong mạng đường ống để có được kết quả phù hợp theo ý muốn.

Hướng phát triển của phần mềm

- Từng bước bổ sung hoàn chỉnh các danh mục thiết bị của hệ thống đường ống cung cấp nước, mô phỏng thêm một số tình huống hoạt động của hệ thống.
- Tích hợp, liên kết với các phần mềm về Phòng cháy thiết bị điện, phòng cháy trong xây dựng từ đó tạo được một phần mềm hoàn chỉnh phục vụ công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC
- Có thể tạo công cụ nhúng vào phần mềm AutoCad kết hợp tính toán trong quá trình thiết kế công trình.

Một vài giao diện chính của phần mềm

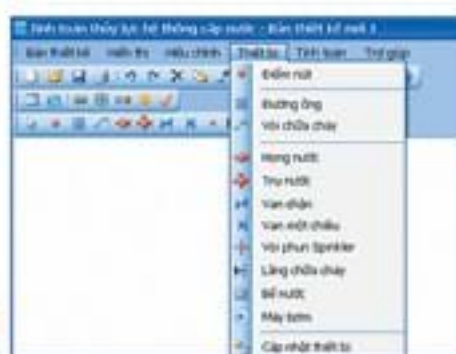


Hình 1. Giao diện chính của của sổ

*Đại tá, Trưởng Bộ môn Khoa học Cơ bản, Trường Đại học PCCC



Ảnh 2. Thực đơn Tính toán



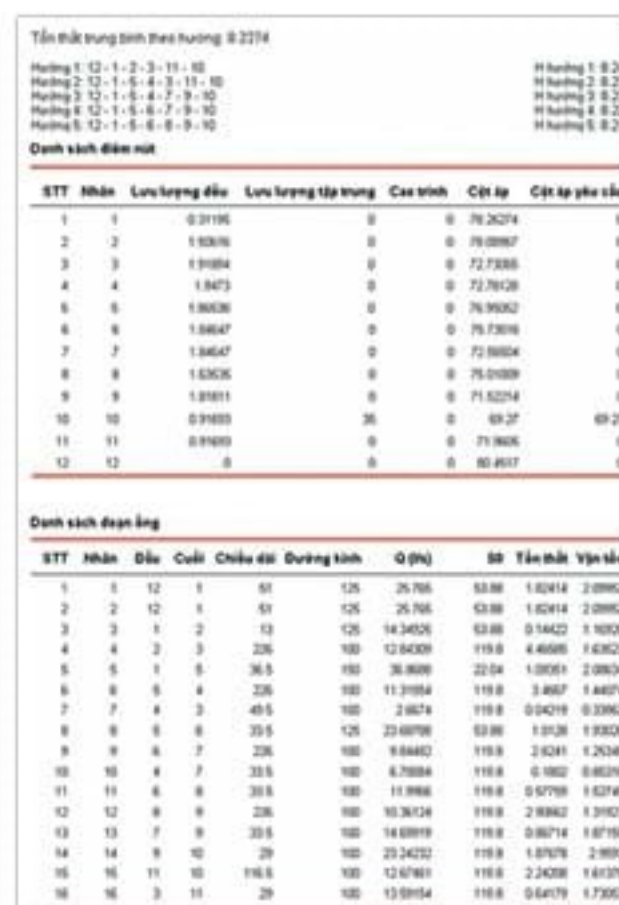
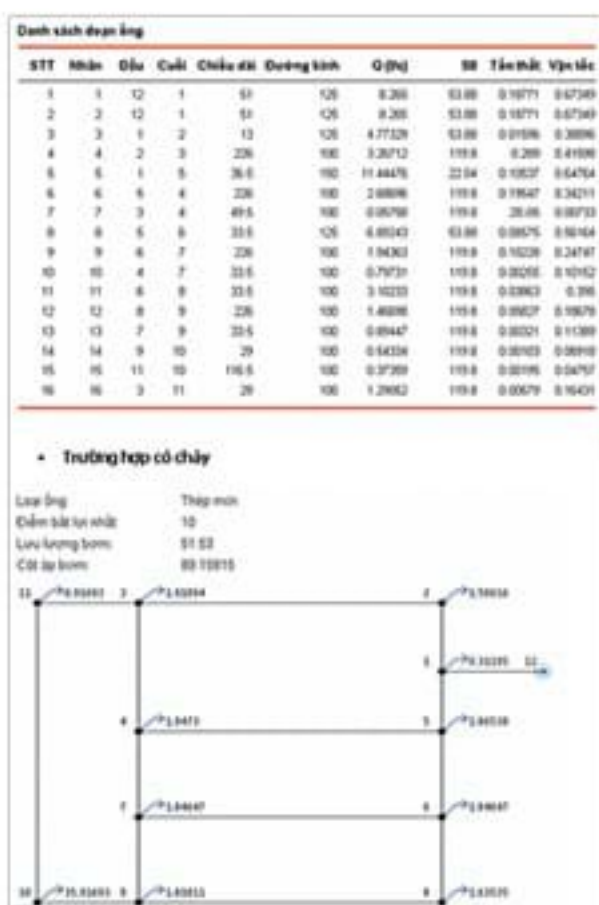
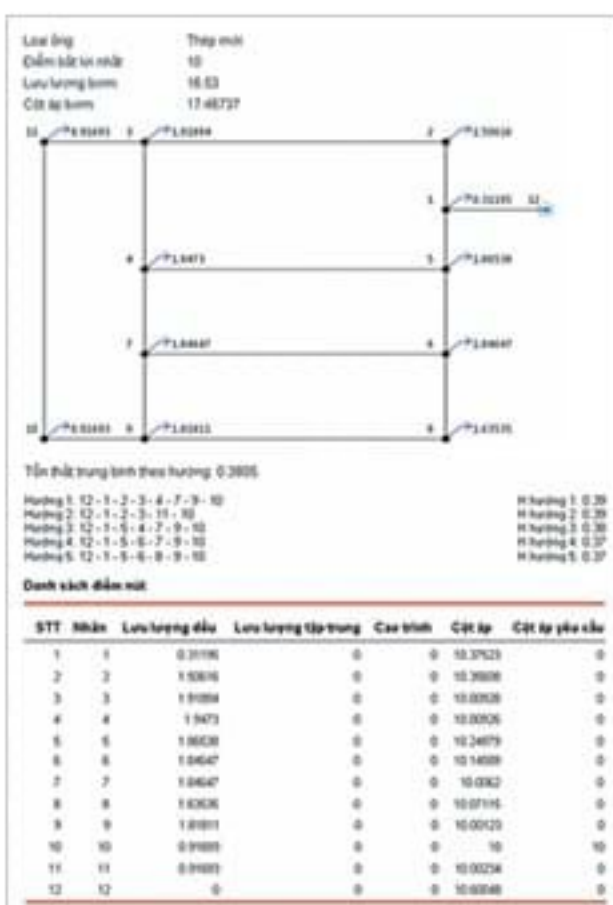
Hình 2. Thực đơn Thiết bị



Ảnh 4. Mục Hồ sơ thiết kế đã lưu trong thực đơn Bản thiết kế

Một ví dụ sử dụng phần mềm tính toán thủy lực hệ thống cấp nước chữa cháy của nhà máy Chế biến Thực phẩm VIFON II
*Trường hợp bình thường

Với phần mềm Hỗ trợ thiết kế và mô phỏng hoạt động của hệ thống cấp nước chữa cháy cho nhà và công trình, nhóm tác giả hy vọng sản phẩm này sẽ giảm đáng kể gánh nặng công việc cho cán bộ PCCC trong quá trình thiết kế, kiểm tra hệ thống cấp nước chữa cháy, góp phần đẩy mạnh công cuộc Tin học hóa công tác PCCC. ■



CHÁY RỪNG... (Tiếp theo trang 22)

tham gia cứu chữa một cách chủ động và tích cực. Ngoài ra, công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân và các cấp chính quyền cơ sở còn hạn chế. Dù chủ trương xã hội hóa công tác PCCCR đã được thực hiện nhưng vai trò của chủ rừng lại chưa được quy định rõ, và thực hiện nghiêm túc; một số chủ rừng và cộng đồng địa phương chưa chủ động trọng việc thực hiện các biện pháp PCCCR, chưa phát huy vai trò trong việc phát hiện sớm lửa rừng để tổ chức xử lý khi đám cháy mới phát sinh." Những tồn tại này đã làm giảm hiệu quả trong công tác PCCCR hiện nay.

Nhằm từng bước giải quyết những tồn tại trên và đẩy mạnh hoạt động PCCCR, được biết, trong thời gian tới nổi chung và

năm 2013 nổi riêng, Cục Kiểm Lâm sẽ chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện nghiêm túc, quyết liệt Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 về việc ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng; Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng và chống người thi hành công vụ; Đôn đốc các địa phương hoàn thành việc kiện toàn thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh; đồng thời tích cực thực hiện Đề án tăng cường năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2012 - 2020; Đề án tuyên truyền về bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2016. Công tác

tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng sẽ được tăng cường và đổi mới như: xây dựng mô hình trình diễn về công tác quản lý lửa rừng; chương trình phối hợp với trường phổ thông Trung học và trường cơ sở để tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa tìm hiểu về công tác bảo vệ rừng. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về công tác PCCCR, rà soát quy hoạch, kế hoạch tổng thể quốc gia và địa phương thống nhất về PCCCR theo phương châm bốn tại chỗ. Tăng cường lực lượng kiểm lâm các địa phương như thành lập các Ban chỉ đạo, đội kiểm lâm cơ động, tổ kiểm lâm PCCCR... với các trang thiết bị, phương tiện phù hợp... ■

Biểu tượng Xi Vằn trong văn hóa Việt



chân với móng vuốt sắc nhọn, đôi khi có những vầng mây tỏa ra từ thân và đuôi.

Ngày nay, chúng ta có thể bắt gặp hình ảnh Xi Vằn được đắp trên đầu đình, mái nhà, các công trình kiến trúc cổ tồn tại nghiêm như Chùa Một Cột, Nhà Bát Giác ở Chùa Láng, đình làng Mông Phụ (Đường Lâm)... mà không xuất hiện trên các ngôi nhà dân.

Lý giải về điều này, theo TS Trần Trọng Dương, Viện Nghiên cứu Hán Nôm thì Xi Vằn là con vật thiêng nên chỉ đắp trên các công trình kiến trúc lớn, có ý nghĩa tôn giáo như đền, miếu, đình..., còn nhà dân chỉ là nhà dân dựng để ở. Mặt khác ở các ngôi đình, đền, miếu... thường được dựng bằng gỗ nên hỏa hoạn rất dễ xảy ra, mà Xi Vằn theo truyền thuyết lại là con vật có khả

Trong bài thơ Diên Hựu Tự, Thiền sư Huyền Quang có nhắc đến tên một loài thú lạ "Xi Vằn":

Xi Vằn đảo miền phương kính lãnh
Tháp quang song trĩ ngọc tiêm hàn
(Hình xi vằn ngủ ngược trên gương nước lạnh)

Đôi bông tháp thon vút như ngọn tay ngọc giá băng)

Vậy "Xi Vằn" là con vật như thế nào? Chúng có xuất xứ từ đâu và ý nghĩa biểu tượng của chúng ra sao?

Xi Vằn là một trong những đứa con của rồng. Theo truyền thuyết kể lại, rồng sinh ra chín đứa con nhưng không con nào trở thành rồng cả. Chín con rồng được gọi bằng những cái tên khác nhau là: Bì Hí, Xi Vằn, Bồ Lao, Bệ Ngạn, Thao Thiết, Công Phúc,... Xi Vằn là con thứ hai mang hình dáng đầu rồng đuôi cá.

Xi Vằn là con thứ hai của rồng, thường được đắp trên đầu đình, mái nhà, công trình kiến trúc cổ...

Biểu tượng Xi Vằn có những chuyển biến khác nhau ở từng thời kỳ. Thời Lý - Trần, Xi Vằn được đặc tả ở râu, bờm, vuốt và không có thân hay đuôi; miệng không há to dữ



Xi Vằn ở chùa Một Cột

dẫn như ở Trung Hoa mà luôn ngậm một viên hỏa châu. Phong cách mỹ thuật duyên dáng, tinh tế ấy phần nào thể hiện tài hoa của con người Đại Việt vào thời kỳ đó. Xi Vằn thời Lê chịu ảnh hưởng của phong cách nhà Minh. Đến Nguyễn, Xi Vằn đã được "long hóa", hoặc "thú hóa" để trở thành hình tượng con vật đầu rồng, có bốn

năng phun mưa. Đắp Xi Vằn trên các công trình gỗ đồ với ý nghĩa tránh hỏa tai.

LÊ MẠNH HÙNG
(Tổng hợp)

DẤU HIỆU RÒ RỈ GAS VÀ CÁCH PHÒNG TRÁNH

Chúng ta đều biết, Gas là một nguồn năng lượng hiệu quả và rất quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày đối với mỗi người dân. Gas thường được sử dụng trong đốt nóng lò hơi hoặc máy nước nóng, cũng như các thiết bị dân dụng như bếp gia đình. Tuy nhiên, sự rò rỉ khí gas thì thực sự là một tai họa, nó có thể dẫn đến những hậu quả thảm khốc trong điều kiện Việt Nam ta. Những triệu chứng như: Van bình bị rò, ống dẫn gas bị thủng, đứt do chuột cắn hoặc bếp không kín... đều là những nguyên nhân có thể biến bình gas gia đình thành "bom nổ chậm". Hãy bảo vệ bản thân và gia đình bạn bằng cách nhận biết hiện tượng rò rỉ gas ngay từ những dấu hiệu ban đầu, phòng tránh trường hợp nổ khí gas gây thiệt hại về người và của.

Những dấu hiệu nhận biết nguy hiểm

Gas bốc mùi: Do đường dây dẫn gas bị xì, khoá van bị hỏng hoặc ống gas nối sai khớp. Lúc này cần khoá ngay van bình ga, hãy mở tung cửa để giảm bớt nồng độ của gas. Nếu ngửi thấy mùi gas đậm đặc, bình rò rỉ tạo thành tuyết bám xung quanh, nhiệt độ trong phòng tăng lên phải nhanh chóng mở toang cửa, dùng quạt tay quạt bớt nồng độ gas. Chú ý, không bật/tắt các thiết bị điện, tối ưu nhất là ngắt được nguồn điện từ xa, sau đó gọi ngay cho đại lý gas chịu trách nhiệm lắp đặt để thợ sửa chữa đến kiểm tra.

Đặc biệt chú ý không bật lửa lên xem; không bật quạt điện, tránh tia đánh lửa của quạt gây cháy. Lấy xà phòng bôi vào chỗ khí gas thoát ra, phun nước vào bình, nếu thấy bình phồng lên ngay lập tức chạy thoát ra ngoài, để phòng bình gas nổ. Tuy nhiên, trên thực tế thì bình gas rất hiếm khi nổ vì được thiết kế với vật liệu đặc biệt. Thường là cháy nổ lượng gas rò rỉ ra bên ngoài, với sức nổ rất mạnh.

Sự cố về nguồn lửa: Khi bếp gas không bắt lửa, ngọn lửa cháy bất thường, có mùi

gas thoát ra ngoài. Bạn cần tắt bếp ngay, khoá van bình đồng thời kiểm tra lại mâm chia lửa có bị đặt lệch không, lau khô sứ đánh điện của bếp hoặc kiểm tra có gì bị ảnh hưởng vào mâm lửa không? Nước sạch cũng có thể gây đồ lửa bất thường, vì thế dây nối ướt lửa cũng sẽ bị đồ.

Bếp gas không bắt lửa: Bạn chỉ cần lập lại động tác bật lửa liên tục cho đến khi không khí trong ống dẫn gas bị tổng hết ra ngoài. Nếu dây dẫn gas bị gãy dập, bạn nên thay mới để đảm bảo an toàn. Kiểm tra bộ đánh lửa nếu bị bẩn, bạn cần tháo kiếng bếp dùng vải khô để lau sạch bộ đánh lửa.

Lửa bị đồ: Xử lý bằng cách thường xuyên vệ sinh bếp gas. Tuy nhiên, cũng có trường hợp ngọn lửa bị đồ là do nhà bạn mới sơn hoặc quét vôi mới. Hiện tượng này không cần xử lý, khoảng vài ngày tự nhiên sẽ hết.

Lửa phát tiếng kêu: Hiện tượng này thường do nhân viên lắp đặt bếp gas chưa điều chỉnh chính xác bộ phận không khí, hoa sen (họng lửa) lắp chưa đúng khớp, khe thoát lửa bị nghẹt. Khi bắt gặp sự cố này, bạn có thể tự mình xử lý bằng cách lắp lại cho chính xác bộ phận điều chỉnh không khí, kiểm tra lại vị trí họng lửa, đồng thời làm sạch lại khe thoát lửa.

Ngoài ra, không nên sử dụng bình gas mini cũ vì độ an toàn không như bình mới. Với bình gas mới cũng cần phải xem hạn sử dụng, nhà sản xuất có uy tín không, có được kiểm định chất lượng, an toàn...

Cần định kỳ thay mới hệ thống dây dẫn bình gas theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Với bình thuốc diệt côn trùng, tuyệt đối không để gần ngọn lửa, không được xịt thuốc dưới gầm bếp hoặc gần bếp lửa đang cháy.

Những cách tự bảo vệ khi bình gas rò rỉ

Ngoại trừ bình gas mini, bình gas gia đình được làm bằng thép hầu như rất an

toàn, có thể chịu đựng được nhiệt độ và áp suất rất cao. Chính vì thế, nguyên nhân chính từ các vụ cháy nổ chủ yếu là do rò rỉ khí gas ở bên ngoài bình, từ van, ống dẫn đến thiết bị sử dụng. Hay gặp nhất là các trường hợp do gioăng của van không kín, không đảm bảo chất lượng hoặc bị lắp ẩu. Kể đến là các vụ rò khí gas do ống dẫn bị mòn, thủng hoặc chuột cắn đứt.

Bản thân khí gas rò ra không sinh ra vụ nổ, nhưng khi bắt gặp tia lửa điện hoặc có nhiệt độ đủ đạt đến mức gây cháy, hỗn hợp khí gas sẽ bắt cháy, gây nổ mạnh, nguy hiểm cho con người. Vì thế cần đặc biệt lưu ý những nguyên tắc cơ bản để đối phó với tình huống rò rỉ gas:

- Khi ngửi thấy mùi gas trong nhà (phát hiện có rò gas), tuyệt đối không động đến bất kỳ thiết bị nào có thể phát sinh tia lửa điện, không bật tắt công tắc đèn, quạt, đóng cắt mạch điện, kể cả điện thoại di động.

- Lập tức khoá van bình.

- Sử dụng các phương tiện thông gió thủ công, ví dụ quạt nan hoặc mảnh bìa cactong để quạt tản khí đi. Nếu quạt máy đang chạy thì vẫn để nguyên.

- Mở hết các cửa ở phía trên bếp (không phải là các cửa ngang bếp) để tạo đối lưu lên trên, khi nào gần hết mùi mới được mở hết các cửa nhà.

Cách phòng tránh rò rỉ gas

- Khi chọn bình gas, nên chọn đại lý chính hãng, có tên tuổi. Bạn phải biết rõ cửa hàng gas nhà mình mua ở đâu, như thế nào, tránh trường hợp đồ là sản phẩm của các cơ sở sang chiết lậu.

- Bằng cảm quan, bình phải còn nguyên vẹn, không móp méo, nước sơn còn tốt, không chóc, rỉ, rỗ.

- Khi đang thay bình gas, tuyệt đối không được sử dụng hoặc vận hành các thiết bị có thể phát sinh tia lửa điện gần đó như nổ xe máy, đánh bật lửa.

- Yêu cầu người thay bình gas phải thử

(Xem tiếp trang 51)



Teát troàng cây nhòu Bàùc

PHƯƠNG NHUNG

"Mùa xuân là Tết trồng cây/Làm cho đất nước càng ngày càng xuân". Hơn nửa thế kỷ đã trôi qua kể từ ngày Bác phát động phong trào Tết trồng cây. Những cây xanh Bác và nhân dân vun trồng đã lớn lên, mạnh mẽ, tốt tươi phủ xanh trên khắp các nẻo đường của Tổ quốc. Lắng nghe mùa xuân về trên những chồi non, lộc biếc từ những làng quê đồng bằng bắc bộ đến những nơi rẻo cao nơi địa đầu Tổ quốc ta lại không khỏi bằng khuâng khi nhớ đến vị cha già của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh, người đã luôn giành sự quan tâm đặc biệt cho sự nghiệp trồng cây, trồng người. Từ giữa những năm 1959, để kêu gọi nông dân trồng cây, Bác viết bài thơ khá ngắn gọn nhưng lại súc tích *"Muốn làm nhà cửa tốt/Phải ra sức trồng cây/Chúng ta chuẩn bị từ nay/Dăm năm sau sẽ bắt tay dựng nhà"*. Sau đó, nhân dịp kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng và đón Tết âm lịch, Bác Hồ chính thức phát động phong trào Tết trồng cây trong cả nước. Phong trào diễn ra trong vòng 1 tháng từ 06/1 đến 06/2/1960 nhưng đã tạo nên một không khí thi đua sôi nổi trong phong trào trồng cây gây rừng trên khắp cả nước.

Những năm 1965, đế quốc Mỹ dùng chất độc hóa học và bom cháy hủy diệt cây cối và những cánh rừng ở miền Nam, Bác

đã kêu gọi nhân dân miền Bắc trồng cây vì miền Nam ruột thịt. "... Trong lúc giặc dã man rải chất độc màu da cam phá hoại cây cối núi rừng miền Nam, thì ở miền Bắc nhân dân ta thì đua trồng cây gây rừng..." *"Ta trồng cây cho ta và cho cả đồng bào miền Nam nữa."* Sáng ngày 31/1/1965, huyện Đông Anh, Hà Nội tổ chức Tết trồng cây trên toàn tuyến quốc lộ số 3 mà trọng điểm là xã Đông Hội. Mọi người đang hăng hái lao động, người đào hố, người đặt cây... thì Bác Hồ xuất hiện. Nhìn thấy Bác đến bất ngờ, ai cũng sung sướng, xúc động. Người căn dặn: *"Các cụ, các cô, các chú trồng cây nào, phải trồng nom, tưới tẩm cây ấy cho thật tốt. Các cháu nhỏ chăn trâu không được làm hư hại cây..."*.

Khi Bác Hồ bước sang tuổi thuộc "lớp người xưa nay hiếm", Bác càng chăm lo hơn cho sự nghiệp trồng cây, trồng người, cho công việc "định từ mùa xuân" Tết trồng cây. Ngày 1/2/1969, Bác gặp đồng chí Tổng Cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp trao đổi về Bài báo Tết trồng cây, Người căn dặn Tổng cục Lâm nghiệp viết thư cho Ủy ban hành chính Lạng Sơn, bảo vệ cho được những loại cây gỗ quý hiếm còn lại. Ngày 5/2/1969, bài báo cuối cùng của Bác về Tết trồng cây đăng trên Báo Nhân Dân.

Trong bài báo, Bác dẫn chứng nhiều về các địa phương, các cá nhân có nhiều thành tích trồng cây, gây rừng, nhắc nhở một số địa phương còn yếu trong công tác này và chỉ ra rằng, muốn làm tốt công tác trồng rừng, các cấp ủy, chính quyền địa phương, các ngành cần làm tốt công tác vận động quần chúng, quan tâm đúng mức đến lợi ích của họ để phong trào trồng cây, gây rừng ngày càng được mở rộng và sôi nổi. Bài báo kết luận *"Kinh nghiệm cho thấy rằng: mọi người đều nên tham gia trồng cây, nhưng lực lượng các cụ phụ lão có tổ chức là quan trọng và các cháu thiếu nhi là lực lượng góp phần đắc lực"*.

Mùa xuân Kỷ Dậu năm 1969, sức khỏe của Bác yếu nhiều, việc bố trí để Bác trồng cây ở một địa phương nào đó theo ý của Bác là một vấn đề rất khó khăn. Những người phục vụ Bác rất lo lắng nên nhiều lần đề nghị Bác hoãn lại việc trồng cây. Nhưng Bác rất kiên quyết, Người nói: *"Đây là dịp kỷ niệm 10 năm ngày phát động Tết trồng cây nên các chú phải bố trí cho Bác trồng cây ở một địa phương nào đó có nhiều thành tích..."* Sau đó, ngày 16/2/1969, đúng ngày Mừng một Tết năm Kỷ Dậu, Bác Hồ đến Đồi trồng cây "Đón Bác Hồ" ở xã Vật Lại, huyện Ba Vì (tỉnh Hà Tây cũ) là nơi

cô phong trào trồng cây tốt. Theo kế hoạch đã chuẩn bị, Bác đến địa điểm trồng cây. Đồng đạo các đại biểu, các tầng lớp nhân dân đã đứng trên những đồi cây đôn Bác. Bác trực tiếp trồng thêm một cây đa. Nhìn những xèng đất, bình nước Bác tưới mát cho cây, mọi người ai cũng xúc động nghẹn ngào. Trồng cây xong, Bác cùng mọi người quây quần dưới tán bạch đàn và thân mật hỏi chuyện và chúc Tết mọi người. Bác nói: “Các cụ thì biết chuyện cũ, chuyện mới, nhưng các cháu ngày nay chỉ biết chế độ dân chủ cộng hòa. Đất nước bây giờ là của ta, cho nên phải thi đua sản xuất giỏi, trồng cây giỏi”. Mặt trời đầu xuân ấm áp đã lên cao, ai cũng cúi người lưu luyến chia tay Bác và tất cả mọi người có mặt trong buổi Bác trồng cây năm ấy không ai nghĩ rằng đó là mùa xuân cuối cùng và cũng là cái Tết trồng cây cuối cùng của Bác.

Không chỉ trồng cây gây rừng ở trong nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn mong muốn việc lâm dã phát triển ở các nước khác. Trong những lần đi thăm nước bạn, gặp gỡ nhân dân các nước đó hoặc khi đón tiếp các vị nguyên thủ quốc gia đến nước mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều tổ chức trồng cây lưu niệm. Người đã trồng cây đại ở Ấn Độ, trồng cây sồi ở nước Nga và gọi đó là “những cây hữu nghị”, nhân dân địa phương gọi là những “cây Bác Hồ”. Các cây ấy theo thời gian, không chỉ là biểu hiện của tình hữu nghị tươi thắm giữa nhân dân Việt Nam và bầu bạn trên thế giới mà còn thể hiện ý thức làm đẹp môi trường sống. Tết trồng cây theo lời dạy của Bác Hồ lại về trong khi đất nước đang trong công cuộc đổi mới và hội nhập sâu rộng với thế giới đã đem lại thêm sức mạnh tinh thần và ý chí phấn đấu để xây dựng Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới.

Ngày hôm nay, hưởng ứng lời dạy của Bác Hồ đã có nhiều tập thể, cá nhân, điển hình tiên tiến trở thành tấm gương sáng trong phong trào trồng cây gây rừng, cũng như bảo vệ rừng. Có nhiều công dân tiêu biểu thể hiện trách nhiệm của mình với phong trào trồng cây gây rừng như cựu chiến binh Hoàng Văn Sinh, (Nghĩa Hưng - Nam Định) xung phong lên huyện vùng cao Bát Xát, tỉnh Lào Cai lập nghiệp, đã trồng, chăm sóc và bảo vệ hơn 60ha rừng xung quanh thị trấn Bát Xát, đồng thời đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa

phương, các tổ chức đoàn thể vận động bà con không thả rông gia súc, không phát, đốt rừng bừa bãi. Đó là bà Hồ Thị Khèo, một phụ nữ dân tộc Vân Kiều, dù đã ở tuổi 80 vẫn say mê trồng 2 sào rừng, để tỏ lòng nhớ ơn Bác Hồ. Ông Triệu Tài Cao, hơn 70 tuổi, dân tộc Dao Thanh Phán, thôn Bàng Anh, xã Tân Dân, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh, trong 40 năm đã trồng, chăm sóc và bảo vệ được rừng lim già được coi là “độc nhất vô nhị” với hơn 100 cây gỗ lim già thẳng tắp cao gần 20 mét, thân cô bản kính từ 30 đến 60cm. Đây là tấm gương sáng về việc giữ rừng gỗ quý, trong khi nhiều nơi, rừng có lực lượng chức năng quản lý nhưng vẫn để xảy ra tình trạng chặt phá cây rừng. Họ là những công dân, và là những người Việt Nam mẫu mực trong việc trồng cây, gây rừng; những bông hoa đẹp trong phong trào nghìn việc tốt, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xứng đáng được tôn vinh và cần được học tập, noi theo. Và trên mảnh đất hình chữ S này, còn rất nhiều những tấm gương, những con người vẫn ngày đêm cần mẫn chăm sóc và bảo vệ rừng, bất chấp những khó khăn, hiểm nguy mà họ phải đối mặt.

Cũng như mùa Xuân của trời đất, mùa Xuân của dân tộc, bên cạnh những hoa tươi và nắng ấm vẫn còn những buổi mưa phùn và gió rét. Ngày nay, bên cạnh những xu hướng tích cực trong sự nghiệp trồng cây, trồng rừng vẫn còn những cấp, những ngành, những địa phương chưa coi trọng việc trồng cây, gây rừng, bảo vệ rừng, chưa coi sự nghiệp trồng cây mà Bác Hồ gieo mầm là sự nghiệp quốc kế dân sinh.

Theo báo cáo của Tổng cục Lâm nghiệp cho biết, trong 6 tháng đầu năm, cả nước đã phát hiện 2.029 vụ phá rừng trái pháp luật, giảm 68 vụ (tương đương 3%) so với cùng kỳ năm trước và 1.145 vụ khai thác rừng trái phép (so với cùng kỳ năm 2011 giảm 21%); diện tích rừng bị phá là 622,86 ha, giảm 386,38 ha so với cùng kỳ năm 2011. Tính từ đầu năm đến ngày 25/6/2012, toàn quốc đã phát hiện 12.430 vụ vi phạm các quy định nhà nước về bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, đã xử lý 11.512 vụ, xử phạt 123 tỷ đồng. Chỉ trong 6 tháng đầu năm, đã xảy ra nhiều điểm nóng về phá rừng như Vườn quốc gia (VQG) Ba Bể và khu Bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ ở Bắc Kạn; VQG Phong Nha - Kẻ Bàng, VQG YokDon ở Đắk Lắk. Sự việc

3 cây sưa cổ thụ trị giá hàng trăm tỷ đồng bị chặt hạ ở VQG Phong Nha - Kẻ Bàng đã gây ra sự náo loạn ở khu vực này. Hàng trăm người dân, hàng chục băng nhóm đã vào rừng săn tìm, trộm cướp gỗ sưa gây mất an ninh trật tự. Thời điểm này, khi vụ khai thác trái phép gỗ sưa vừa lắng xuống, nạn phá rừng gỗ nghiến ở Bắc Kạn lại bùng lên nhức nhối. Đặc biệt, tình hình tài bùng phát ở khu vực giáp danh 3 tỉnh Bắc Kạn, Thái Nguyên, Lạng Sơn là địa bàn có nhiều khu rừng tập trung có trữ lượng gỗ cao, chủ yếu là các loại gỗ quý hiếm như nghiến, trai lý, sến...

Bên cạnh nạn chặt phá rừng thì nạn cháy rừng cũng là một vấn đề nhức nhối. Theo thống kê của Cục Kiểm lâm, trong 42 năm (từ 1963 đến năm 2005), toàn quốc xảy ra khoảng 49.600 vụ cháy rừng, làm thiệt hại 646.900 ha rừng, trong đó có 274.251ha rừng trồng và 377.606ha rừng tự nhiên. Từ năm 1995 đến năm 2007, trung bình mỗi năm có khoảng 5.000ha rừng bị cháy thiêu hủy. Đặc biệt, năm 1998, do ảnh hưởng của hiện tượng El Niño, nắng hạn gay gắt nên tổng số vụ cháy rừng trên cả nước đã lên tới 1.681 vụ, với diện tích rừng bị cháy là 20.357ha. Trong vòng 6 năm trở lại đây (từ năm 2005 đến 2009), toàn quốc xảy ra 3.086 vụ cháy rừng, gây thiệt hại 17.276,9ha rừng các loại. Trong đó, năm 2005 xảy ra 1.165 vụ, gây thiệt hại 7.350,08ha; năm 2006 xảy ra 533 vụ, gây thiệt hại 2.028,16ha; năm 2007 xảy ra 792 vụ, thiệt hại 4.746,72ha; năm 2008 xảy ra 282 vụ, gây thiệt hại 1.594,74ha và năm 2009 xảy ra 314 vụ, thiệt hại 1.557,2ha. Tổng cục Lâm nghiệp (Bộ NN&PTNT) vừa cho biết, năm 2012, tuy số lượng các vụ vi phạm có giảm nhưng mức độ xâm hại rừng ngày càng nghiêm trọng về tính chất như vụ phá rừng ở Hương Sơn (Hà Tĩnh), Vườn quốc gia Ba Bể, vụ gỗ sưa nghìn tỷ ở Quảng Bình... Các nguyên nhân cháy rừng nêu trên chủ yếu là do ý thức phòng chống cháy rừng (PCCR) của người dân, đặc biệt là những người sống ở khu vực gần rừng còn hạn chế. Mặt khác, kiến thức về công tác chữa cháy rừng của quần chúng nhân dân chưa cao cũng là một trong những nguyên nhân khiến cho công tác cứu chữa các vụ cháy rừng không đạt hiệu quả như mong đợi. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tích cực chỉ

(Xem tiếp trang 50)

Lửa trong Truyện Kiều

HẢI ANH

Theo quan niệm truyền thống của Triết học phương Đông, lửa là một trong năm yếu tố cấu thành vạn vật (ngũ hành: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ). Con người không thể sống và phát triển nếu không có lửa, cho dù lửa là một trong bốn hiểm họa: thủy, hỏa, đạo, tặc. Chính vai trò thiết yếu và phổ biến từ rất sớm của lửa trong lịch sử văn minh nhân loại nên trong ngôn ngữ của mỗi dân tộc không thể thiếu từ ngữ thể hiện lửa.

Đối với *Truyện Kiều*, một kiệt tác văn chương của dân tộc Việt Nam với những giá trị hiện thực và nhân văn lớn lao, tất yếu không thể vắng bóng lửa và các từ ngữ thuộc trường nghĩa lửa. Tuy trường nghĩa lửa trong *Truyện Kiều* có số lượng không nhiều, nhưng bằng nghệ thuật sử dụng ngôn từ, Nguyễn Du đã diễn tả sinh động các trạng thái và dạng thức của lửa với những cung bậc ý nghĩa khác nhau.

Cũng như trong ngôn ngữ đời thường, trong *Truyện Kiều*, lửa và các từ ngữ cùng trường nghĩa được sử dụng theo nghĩa gốc để nói lên đặc tính bản thể của đối tượng được gọi tên: nguyên tố có thể đốt cháy vật thể khác, toả ra ánh sáng và độ nóng. Trong *Truyện Kiều* có 6 trường hợp, từ lửa được sử dụng theo nghĩa gốc: *Buống đào, viện sách bốn bề lửa dong/Chợt trông ngọn lửa thất kinh rụng rời/Gió cao ngọn lửa càng cao/Tôi bởi tuổi lửa tìm người*

Nói đến Truyện Kiều của Thi hào Nguyễn Du, không thể không nhắc đến lời của ông chủ Báo Nam Phong: “Truyện Kiều còn, tiếng ta còn. Tiếng ta còn, nước ta còn”. Có thể nói, trải qua bao thăng trầm của lịch sử dân tộc, tác phẩm mà Nguyễn Du khiêm tốn nói rằng “Lời quê chấp nhật rông dài/Mưa vùi cũng được một vài trống canh” ấy vẫn là sự hội tụ, kết tinh những tinh hoa của ngôn ngữ dân tộc Việt Nam. Truyện Kiều đã được dịch ra rất nhiều thứ tiếng như: Đức, Pháp, Thụy Điển, Anh, Tiệp Khắc, Ba Lan, Trung Quốc, và Nhật Bản ... Trong số đó có ba bản dịch sang Pháp và Anh văn đã được Cơ quan Văn hóa, Khoa học và Giáo dục Liên Hiệp Quốc tài trợ xuất bản với tư cách là tác phẩm tiêu biểu của Việt Nam. Nhưng sức hấp dẫn của Truyện Kiều không chỉ ở nội dung tác phẩm mà trên hết đó là sự tinh tế trong việc sử dụng ngôn ngữ dân tộc của đại thi hào Nguyễn Du. Một trong những thành công đó là việc sử dụng biểu tượng “lửa”.



lao xao...Trong trường hợp này, lửa mang ý nghĩa về sự hủy diệt, bạo tàn.

Còn những trường hợp, lửa không xuất hiện một cách trực tiếp qua ngôn ngữ định danh về lửa nhưng có thể dễ dàng cảm nhận được sự tồn tại của lửa, hay tạo sự liên tưởng đến lửa. Có khi là các từ chỉ chất liệu hay vật liệu để thắp lửa: *nến, sáp, hương, dầu, đèn, đuốc*; có khi chỉ hoạt động của con người đối với lửa: *thắp, dập, đốt, tưới*; có khi chỉ hệ quả từ lửa cháy: *khói, tro, than*. Nhờ các từ ngữ này mà tuy từ lửa không xuất hiện nhưng câu thơ vẫn hàm chứa việc nói đến sự tồn tại hay xuất hiện của lửa. Số lượng các trường hợp này vượt trội hơn so với trường hợp từ lửa xuất hiện trực tiếp ở 51 câu thơ. Chẳng hạn như: *Đốt lò hương ấy so tơ phím này; Đài sen nổi sáp lò đào thêm hương; Nàng ra tựa cửa, đèn chong canh dài; Ban ngày sáp thắp hai bên; Ngọn đèn khi tỏ khi mờ; Lá màn rủ thấp ngọn đèn khêu cao; Trong tro thấy một đồng xương cháy tàn; Hương đèn việc trước trai phòng quên tay; Hoa soi ngọn đuốc hồng chen*

bức là; Khói trầm cao thấp tiếng huyền gần xa... Sự kết hợp trong cùng câu thơ của lửa với các từ ngữ cùng trường, nhất là các từ chỉ chất liệu, vật liệu bị đốt cháy, chỉ hệ quả từ lửa cháy, hay cả khi từ lửa không xuất hiện, thì sự hiện diện của các từ ngữ cùng trường đã minh chứng rằng, nguyên tố lửa đã tồn tại thực sự với nghĩa gốc của nó.

Được dùng theo nghĩa gốc nhưng trong *Truyện Kiều*, lửa không một lần nào được dùng để kể hay tả về hoạt động nấu ăn bằng lửa

của con người. Ngay cả trong câu thơ “Giấm chua lại tội bằng ba lửa nóng”, ở đó có từ ngữ gọi tên một thứ gia vị trong khi ăn uống (giấm chua), thì từ lửa và cả câu thơ cũng không phải nói về hoạt động vật chất (nấu ăn) mà vẫn đề nói về phương diện tình cảm, tinh thần của con người: Thủy Kiều e ngại khi làm vợ lẽ Thúc Sinh thì liệu cô được êm ấm không, hay còn tệ hại hơn khi ở lầu xanh. Cô lẽ, do Truyện Kiều thiên về các biến cố, các sự kiện thuộc về đời sống tinh thần, tình cảm của con người, mà ít hay không mấy quan tâm đến cuộc sống vật chất, đến miếng ăn, bữa ăn của con người nên lửa dù dùng với nghĩa gốc nhưng không phải để kể hay tả về hoạt động nấu ăn của con người. Chính vì điều đó mà không chỉ có từ lửa mà cả nhiều từ ngữ khác thuộc phạm vi nói đến hoạt động nấu ăn cô dùng lửa của con người Việt Nam thời Nguyễn Du sống (bếp, củi, nấu, đun, thổi, luộc,...) cũng vắng bóng trong Truyện Kiều. Và ở Truyện Kiều, những câu thơ có lửa như “đài sen nổi sập lò đào thêm hương” là để phục vụ cho lĩnh vực tình cảm: hoạt động giao ước, thể nguyện giữa Kim Trọng và Thủy Kiều.

Một trong những đặc trưng của tiếng Việt là ngôn ngữ không biến hình nhưng có sự chuyển nghĩa. Lửa và các từ ngữ cùng trường nghĩa không nằm ngoài quy luật ấy. Sự chuyển nghĩa này có căn nguyên từ sự nhận thức của con người về mối quan hệ giữa lửa với các đối tượng khác trong hiện thực. Vì thế, lửa và cả một số từ ngữ từ trường nghĩa lửa đã chuyển sang trường nghĩa khác như: lửa lòng, thân hình rực lửa...

Trong Truyện Kiều có trường hợp, từ lửa được chuyển sang trường nghĩa thực vật chỉ hoa của cây “Đầu tường lửa lựu lập lòe đâm bông”. Hoa lựu không chỉ có sắc đỏ như lửa mà cả trạng thái lập lòe cũng nói được sự thấp thoáng của những bông hoa lựu đỏ trong vòm lá xanh. Đây là hình ảnh của ngọn lửa lãng mạn, đẹp lung linh tạo nên cảnh sắc thiên nhiên độc đáo, vừa gần gũi, vừa mới lạ, hấp dẫn và thanh khiết...

Phong phú nhất là các từ ngữ cùng trường nghĩa lửa đã được chuyển sang trường nghĩa tâm lý tình cảm của con người - một sự chuyển di khá xa và khác biệt về bản chất (từ phạm trù vật chất sang phạm trù tinh thần). Theo thống kê, Truyện Kiều có tới 12 câu thơ có sự chuyển đổi như thế. Tâm lý tình cảm của con người cũng được khắc họa với những trạng thái, cung bậc cao thấp, nóng lạnh khác nhau, cũng có lúc nóng cháy, có lúc âm ỉ, cũng có khi cần dập tắt, có khi tự tàn lụi, chẳng khác nào lửa trong tự nhiên. Như vậy, có thể khẳng định rằng: tâm lý, tình cảm của con người là lửa.

Cuộc sống luôn là sự gắn kết giữa những cung bậc, trạng thái của tâm lý, tình cảm con người. Một trong những cung bậc tình cảm đó là tình yêu. Tình yêu đôi lứa đánh thức khả năng tiềm ẩn của con người. Tình yêu nam nữ hoà hợp, kết chặt trái tim cùng sức mạnh lý trí để thăng hoa ngọn lửa tình yêu nồng ấm. Ngọn lửa tình yêu có nguồn đạo lý riêng, trong đó tiềm ẩn những phép tắc nhiệm mầu và những điều cấm kỵ.

Lấy lửa làm biểu tượng cho tình yêu cháy bỏng và tha thiết, tác giả Truyện Kiều đã khắc họa thành công mọi cung bậc tình cảm: Yêu thương - giận hờn - khát vọng - bi quan... với những lửa hương, lửa lòng, lửa phiền, lửa tâm, lửa ba sinh... Trong mối tình sâu nặng với chàng Kim, ta bắt gặp thuở ban đầu lưu luyến, Kim Trọng đã trách Kiều: “Trách lòng hờ hững với lòng/Lửa hương chốc để lạnh

lòng bấy lâu”. Và bắt gặp trạng thái tình yêu say đắm ở đỉnh điểm của một đôi tình nhân: “Hoa hương càng tỏ thục hồng/Đầu mày cuối mắt càng nồng tấm yêu”. Khi biết gia đình Thủy Kiều bị nạn và nàng đã phải bán mình, tâm trạng chàng Kim ưu phiền, buồn bực: “Tơ tình đứt ruột lửa phiền cháy gan”. Nhưng khát vọng hạnh phúc, tình yêu như đốm lửa không gì dập tắt nổi, dầu qua những ngày đen tối nhất, lửa vẫn bùng lên soi sáng suốt chặng đường đời. Với Kim Trọng, tình yêu ban đầu được nhen nhóm, Kim Trọng ấp ủ suốt 15 năm xa cách người yêu, cho dù đã có Thủy Vân làm vợ nhưng tình yêu với Kiều vẫn không nguội, nỗi buồn phiền, thương nhớ Kiều ngày một cháy bỏng: “Lửa phiền càng dập càng khêu mối phiền”. Ngọn lửa tình yêu ấy đã thôi thúc chàng Kim đi tìm Kiều trong tâm trạng “Lửa hương còn có kiếp này nữa thôi”. Cũng như Kim Trọng, ngọn lửa trong trái tim Kiều vẫn âm ỉ cháy trong 15 năm lưu lạc với bao thăng trầm. Khi gặp lại nhau, Kiều đã khước từ lời hẹn ước năm xưa với chàng Kim “Sự đời đã tắt lửa lòng/Còn chen vào chốn bụi hồng làm chi”. Nói là tắt lửa lòng nhưng thực ra suốt 15 năm lưu lạc “làm vợ khắp người ta” nên Kiều cảm thấy lòng chua xót cho hạnh phúc chắp vá và cuộc hội ngộ đầy chua xót.

Chính khát vọng hạnh phúc như đốm lửa không gì dập tắt nổi đã đưa Kiều đến với Thúc Sinh - một khách làng chơi hào phóng với mối tình “Trước là trăng gió sau ra đá vàng”. Và ngọn lửa tình yêu ở đó là tình cảm thâm thiết của những cặp vợ chồng: “Hương càng đượm, lửa càng nồng/Càng sôi về ngọc, càng lộng màu sen”. Ngọn lửa ở đây được thổi bùng lên bởi hai trái tim cùng khát khao hạnh phúc và sự bình yên.

Khát vọng hạnh phúc lại mang đến cho Kiều thêm một sự gặp gỡ với Từ Hải - người anh hùng “đầu đội trời, chân đạp đất”, chấp mỗi cho Kiều một trong những chuỗi ngày vinh quang, hạnh phúc dù là ngắn ngủi, thấp sáng tình cảm nồng thắm giữa anh hùng và mỹ nhân. Bởi Từ Hải là người yêu khát vọng tự do và có tư tưởng phóng khoáng nên: “Nửa năm hương lửa đang nồng/Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương”. Chàng dứt áo ra đi lo việc binh đao để Kiều ngày đêm nhớ mong, trông ngóng và ngày vinh quang đã đến với nàng: “Lửa binh đầu đã âm ỉ bốn phương”. Từ Hải trở về trong hân hoan của lửa chiến thắng, đưa Kiều lên địa vị đệ nhất phu nhân, giúp nàng báo ân, báo oán. Nhưng hạnh phúc của Kiều với Từ chỉ lóe lên như chớp lửa đêm đông. Vì sự yếu mềm, sự nhẹ dạ cả tin và khát khao hạnh phúc bình yên mà Kiều đã mắc lừa Hồ Tôn Hiến. Kiều chìm trong nỗi đau và trở thành nạn nhân của lửa dục vọng trong Hồ Tôn Hiến và sự phỉnh nịnh của y: “Day rằng: hương lửa ba sinh/Dây loan xin nổi cấm lạnh cho ai?”...

Trong Truyện Kiều, lửa còn mang tính hủy diệt mạnh mẽ từ cuộc sống. Đó là ngọn lửa ghen, sự tức giận sôi sục trong lòng Hoạn Thư khi biết chồng mình lấy Thủy Kiều làm vợ lẽ: “Lửa tâm càng dập càng nồng/Trách người đen bạc ra lòng trắng hoa”. Ngọn lửa ghen ấy đã ngùn ngụt bốc cháy trong tâm can Hoạn Thư và hóa thành đám cháy hủy diệt: “Vực ngay lên ngựa tức thì/Phòng đào viên sách bốn bể lửa dong”. Khiến cho Thúc Ông “Chợt trông thấy lửa thất kinh rụng rời/Tơ thấy chạy thẳng đến nơi/Tôi bởi tôi lửa tìm người lao xao”. Nhưng: “Gió cao ngọn lửa càng cao/Tôi đòi tìm đủ nàng nào thấy đâu/Chạy vào chốn

cũ phòng hương/Trông tro thấy một đám xương cháy tàn”...

Rõ ràng, tâm lí tình cảm bên trong con người cũng có thể trải qua rất nhiều cung bậc cao thấp, nóng ấm, nóng lạnh khác nhau, chẳng khác gì những trạng thái nhiều dạng vẻ, nhiều thang độ của ngọn lửa trong tự nhiên, trong cuộc sống bên ngoài của con người. Khi từ *lửa* được chuyển sang chỉ các cung bậc của tâm lí tình cảm, thì các từ ngữ cũng tương ứng với nó (*nóng, cháy, dập, tắt...*) cũng cùng chuyển đổi nghĩa theo nó.

Cô trường hợp, Truyện Kiều cũng nói đến *lửa* nhưng có thể xem đó là trường hợp cô tính chất hoà phối hay trung gian: có thể cảm nhận *lửa* theo nghĩa gốc, lại có thể cảm nhận theo nghĩa chuyển. Đó là khi nói đến *lửa* trong những cơn binh đao, chiến trận: “*Đêm ngày luống*

những âm thầm/Lửa binh đâu đã ấm ấm một phương”; “*Xây nghe thể giặc đã tan/Sóng êm Phúc Kiến, lửa tàn Chiết Giang*”. Trong những cơn binh đao, chiến trận, những cảnh lửa cháy, tro bay là những hiện thực phổ biến. Song từ đó, *lửa* có thể trở thành một biểu tượng cho sự khốc liệt, hủy diệt của binh đao, chiến trận. Vì thế trong trường hợp này, *lửa* vừa có thể là hình ảnh hiện thực, lại vừa có thể là biểu trưng cho sự tàn phá của chiến tranh.

So với Kim Vân Kiều truyện của Thanh Tâm Tài Nhân (tiểu thuyết văn xuôi của Trung Quốc mà Nguyễn Du đã khai thác để tái tư để viết Truyện Kiều), có thể thấy rằng, những trường hợp mà Truyện Kiều dùng *lửa* hay các từ ngữ cùng trường nghĩa với nó để chuyển sang biểu hiện các trạng thái tâm lí, tình cảm, tất cả

đều vắng bóng trong Kim Vân Kiều truyện. Chẳng hạn, tương ứng với tình tiết trong câu thơ “*Nửa năm hương lửa đang nồng/Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương*”, Thanh Tâm Tài Nhân chỉ viết: “*Từ Hải bèn dựng một tòa nhà để ở cùng với Thúy Kiều. Vợ chồng đoàn tụ chừng nửa năm, Từ Hải liền từ biệt Thúy Kiều ra đi*”. Có thể có sự khác biệt do thể loại thơ và văn xuôi, song vẫn phải khẳng định rằng, Nguyễn Du không dịch truyện mà sáng tạo nghệ thuật với tài năng sử dụng siêu việt ngôn ngữ dân tộc và sự tri nhận rất linh hoạt, đặc thù của người Việt Nam. Chỉ với trường nghĩa *lửa*, ta cũng thấy được sự sinh động, tế nhị trong cách cảm, cách tri nhận của người Việt và sự khéo léo, tài tình trong sử dụng ngôn ngữ dân tộc ở Truyện Kiều. ■

Teát troàng cây... (Tiếp theo trang 47)

đạo chính quyền các cấp nâng cao vai trò, trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Bảo vệ và phát triển rừng, Luật PCCC, Nghị định số 09/2006/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng hơn nữa...

Trong cái đêm chiều về muộn nghĩa của bốn phận sống, ta thấy lấp lánh sự hài hòa giữa vai trò của cá nhân và tập thể. Rất nhiều người trong tất cả chúng ta khi trồng cây chẳng hề nghĩ đến điều đó. Phải chăng chưa bao giờ ta hiểu rõ sự tinh tế trong cách Bác nghĩ và việc Bác đã làm suốt cuộc đời thanh khiết của một tâm hồn trọn vẹn hiến dâng cho dân, cho nước? Lại chợt nghĩ đến câu Bác Hồ nói “phải có kế hoạch trồng cây gì, ở đâu”. Người đã cụ thể hóa về trách nhiệm, chi tiết hóa về hiểu biết, tầm nhìn hóa về tương lai, tổ chức hóa về định hướng, nhận thức là yêu cầu bắt buộc của các “Ủy ban Hành chính địa phương” như Người đã khẳng định. Không thể có những cách làm chung chung, những suy nghĩ nửa vời nhằm phớt lờ cho tình thiếu kế hoạch tự tung, tự tác là một trong những “lỗi lầm làm việc” hiệu quả của tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh. Với Người, không có gì là ngẫu nhiên, không có một công việc nào không toát lên sự đúng đắn hiển nhiên. Giá trị phi thường của sự nhận thức tính sống động của cuộc đời nằm ở đó, mãi mãi



lấp lánh giống như muôn vạn ngọn lá xanh vẫy gọi cả cuộc đời. Từ thực tế này, mỗi chúng ta càng thấy giá trị lớn lao lời dạy của Bác Hồ, từ những năm 60 của thế kỷ trước về Tết trồng cây. Thời gian càng lùi xa, chúng ta càng thấm thía lời dạy của Người trong việc trồng cây để bảo vệ môi trường, bảo vệ chính sự sống của mỗi chúng ta. Dù Người đã đi xa hơn 40 năm, nhưng mỗi khi

ta “Trồng cây lại nhớ tới Người” và mong sao việc học lại những điều dạy và những việc Bác Hồ làm về Tết trồng cây để từ đó mỗi người phải có trách nhiệm hơn giữ gìn và bảo vệ môi trường sống cho chính mình và con cháu mai sau bằng việc trồng cây, trồng người mà Bác Hồ đã chăm lo để đất nước ta mãi mãi là mùa Xuân. ■

DẤU HIỆU RÒ RỈ GAS... (Tiếp theo trang 45)

lại độ kín bằng nước bọt xà phòng, cả trong trạng thái mở và khóa van.

- Gia đình cũng nên tự kiểm tra thường xuyên bếp, ống dẫn gas bằng nước bọt xà phòng.

- Tủ bếp không nên làm kín, mà phải để hở để có thể ngửi được khí gas rò. Khí gas nặng nên bao giờ cũng tràn xuống dưới đất, vì thế bên dưới tủ bếp chỗ để bình gas nên để thông.

- Hạn chế để lọt khí gas xuống đường ống hoặc các ống cống liên thông với bên ngoài. Nếu trong nhà có cống ở bếp nối với bên ngoài, khi trong nhà có hiện tượng rò gas, khí có thể lan ra đến ngoài đường, gặp tia lửa điện tình cờ có thể cháy ngược vào trong.

- Về nguyên tắc khi sử dụng xong nên

khóa van bình, không chỉ là tắt bếp, bởi có trường hợp chủ nhà đi vắng cả ngày, chuột cắn đứt dây gas mà không biết.

- Nếu bình gas nhà bạn dùng van vặn thì khi mở chỉ vặn 1-2 vòng (hơi lỏng tay) là đủ, không cần mở hết.

- Sau 3 - 5 năm sử dụng nên thay ống dẫn gas.

Một số điều cần lưu ý trong quá trình sử dụng bình gas

1. Không đặt bình gas trong tủ học bếp kín (hầu hết các vụ cháy nổ do gas là do gas rò rỉ bị giữ lại trong học bếp có đóng cửa kín). Nhiều người không chịu nghe lời khuyên này vì muốn đóng cửa kín cho đẹp! Vô tình đó chính là nguy cơ số 1 về cháy nổ khi có gas rò rỉ.

2. Hãy khóa van cổ bình gas sau khi

nấu bếp, đặc biệt sau bữa tối. Khi không khóa van, gas rò rỉ nhỏ có thể tích tụ thành hỗn hợp khí cháy nguy hiểm.

3. Hãy đặt bình gas nơi thông thoáng. Khi có rò rỉ, gas sẽ phát tán đi, tránh nguy cơ nổ bùng, quý vị sẽ ngửi thấy mùi và không bật lửa lên.

4. Hãy thường xuyên làm sạch bếp. Kiểm tra bếp, dây nối và thay mới khi có hư hỏng hoặc sau từ 3-5 năm sử dụng.

5. Khi biết có gas rò rỉ, không bật lửa lên, không bật/tắt công tắc điện. Hãy mở cửa thông, làm thoáng bằng quạt tay, không dùng quạt điện. Sơ tán người và gọi cho đại lý gas.

TRANG HUYỀN

(sưu tầm)

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM... (Tiếp theo trang 5)

lãnh đạo Bộ phát động và yêu cầu các Tổng cục, Vụ, Cục trực thuộc Bộ Công an các địa phương thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

Một là, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng cháy, chữa cháy.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức về bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động và về phòng cháy, chữa cháy; trong đó cần quán triệt tới từng cán bộ chiến sĩ những nội dung chủ yếu của Bộ luật Lao động, Luật Phòng cháy và chữa cháy và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Ba là, chủ động ban hành và tổ chức thực hiện tốt các nội quy, quy định, các quy trình công tác về an toàn vệ sinh lao động và về an toàn phòng cháy, chữa cháy; rà soát, bổ sung và thường xuyên duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy tại nơi làm việc, cơ sở sản xuất, kho tàng; xây dựng phương án xử lý các tình huống cháy nổ phù hợp tình hình thực tế của đơn vị và đúng quy định của pháp luật;

Trang bị đầy đủ các phương tiện, thiết bị bảo hộ lao động, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đồng thời tổ chức huấn luyện cho toàn thể cán bộ chiến sĩ biết cách thao tác, sử dụng; xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả của các đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở như: tổ chức tốt việc thường trực, tuần tra canh gác, phát hiện và xử lý kịp thời khi có cháy xảy ra; thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn lao động, an toàn phòng chống cháy nổ tại đơn vị, cơ sở mình, qua đó tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, các cơ quan xí nghiệp... thường xuyên nâng cao ý thức phòng chống cháy nổ và có phương án đảm bảo xảy ra cháy nổ thiệt hại thấp nhất về người và tài sản.

Bốn là, Thủ trưởng Công an địa phương và các đơn vị trực thuộc Bộ phải chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Bộ về việc đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy, nổ; có kế hoạch thường xuyên tự kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động và an toàn phòng cháy, chữa cháy tại đơn vị, địa phương mình. Chủ động phối hợp với các cơ

quan An toàn lao động, Công đoàn, Y tế và lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tăng cường kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời mọi nguy cơ gây mất an toàn vệ sinh lao động và cháy nổ; kiên quyết khắc phục kịp thời những thiết sót mất an toàn không để xảy ra cháy, nổ và tai nạn lao động; tạo dựng môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, an toàn, văn minh.

Năm là, lãnh đạo Bộ giao Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội phối hợp với Tổng cục Hậu cần – Kỹ thuật và các đơn vị chức năng kiểm tra đôn đốc việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ của các đơn vị trong lực lượng Công an nhân dân, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về công tác này trong năm 2013 và những năm tiếp theo.

Cuối cùng, một lần nữa thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi xin chúc các quý vị đại biểu cùng toàn thể các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin cảm ơn!

Trang Thơ

DUY HIẾU

Mùa hoa gạo

Tháng Ba hoa gạo bay ra
Ngoài hiên lá rụng sân nhà em tôi
Bồng bềnh những áng mây trôi
Phất phơ hoa gạo nhẹ rơi trong vườn
Vì sao mỗi lúc em buồn ?
Má đào e ấp tựa hồn của tôi
Hôm qua em chẳng đến chơi
Bỗng dưng tôi thấy bồi hồi nhớ em
Lao xao chiếc lá bên thềm
Chạnh lòng tôi muốn tìm em thăm nhà
Vô tình làm vỡ cánh hoa
Tôi buồn có lẽ sắp xa em rồi
Gió đưa hoa gạo lên trời
Màu hoa đỏ thắm như lời tình yêu
Lang thang trong đám mây chiều
Trái tim khao khát cánh diều mộng mang
Gặp em tôi cứ ngỡ ngàn
Nhìn em say đắm dịu dàng chân quê
Tháng Ba hoa gạo gọi hè
Rừng rừng tôi muốn tìm về nơi em !

NGUYỄN NGỌC KÝ

Mênh mông Tình mẹ

Từ trong lòng mẹ bước ra
Con là trứng, con là hoa
Giữa ngàn gió táp mưa sa
Với con mẹ mãi mãi là vành nôi!
Mỗi lần con bệnh biếng chơi
Con đau một mẹ đau mười
Long lanh sáng một góc trời
Hằng đêm một mẹ thức ngồi chăm con!
Tóc con ngày mỗi xanh hơn
Tóc mẹ ngày mỗi pha sương
Dù con đi đến muôn phương
Vẫn không đi hết yêu thương mẹ dành!

NGỌC THANH

Chiến Công

Kính tặng cán bộ, chiến sỹ lực lượng PCCC

Chiến công rực rỡ rạng ngời
Diệt tan "giặc lửa" nụ cười giòn tan
Các anh tựa cánh hoa ban
Điểm tô xuân sắc, bình an quê nhà...
Như quỳnh thắm lặng trở hoa
Thức cho dân ngủ, trực ca đêm dài
Bốn mùa áo bạc sờn vai
Xông vào ngọn lửa, chông gai... quên mình!
Đôi vai gánh nặng nghĩa tình
Vì dân dũng cảm... quang vinh muôn đời
Nhuộm hồng cờ đỏ thắm tươi
Dập nguồn "cháy nổ..." vang lời ngợi ca...

Tháng 10/2012

NGUYỄN VĂN NGỌ

Gửi về miền Trung

(Viết nỗi nhớ mẹ ngày 03/9/2012)

Mạ ơi!
Đất đỏ Tây Nguyên mùa này đẹp lắm!
Cao su bạt ngàn, cà phê trĩu hạt
Vang vọng đất rừng tiếng chim ca
Cơn mưa rào tắm mát hồn ta!
Lòng con gửi về miền Trung
Nơi hồn Đất mạ.

Mùa hạ sang gió Lào lại thổi rồi!
Nắng cháy đồng cỏ không mọc nổi
Trên cánh đồng nắng mùi quê hương
Vẫn thấp thoáng hình bóng mạ thân thương.
Bàn tay mạ gầy, làn da đen sạm
Mạ vẫn phơi sương, trưa ngày nắng gắt
Từng giọt mồ hôi rơi...
Cho mùa đất nở hoa!
Cánh đồng xanh tràn ngập tiếng chim ca
Mang khúc hát gửi con phương xa...

**KỶ KẾT GIAO ƯỚC THI ĐUA "VÌ AN NINH TỔ QUỐC"
GIỮA 8 SỞ CẢNH SÁT PC&CC**



Sáng 6/1/2013, tại Sở Cảnh sát TP Hải Phòng, cụm thi đua số 11 - Bộ Công an, gồm 8 Sở Cảnh sát các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Đà Nẵng, Bình Dương, Đồng Nai, Cần Thơ và Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức Hội nghị phát động phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc năm 2013". Đến dự và chỉ đạo Hội nghị có: Thiếu tướng Bùi Bá Định, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL - Bộ Công an; các đồng chí lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an; đại diện lãnh đạo các Sở Cảnh sát PCCC, Công an và UBND TP Hải Phòng.

Trong năm 2012, bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công an, cấp ủy chính quyền địa phương, các đơn vị trong cụm thi đua số 11 đã làm tốt công tác tham mưu cho Bộ Công an, UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các địa phương. Trong đó đã phối hợp tổ chức thành công các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy, nổ năm 2012. Kiểm tra, hướng dẫn về PCCC cho 215.561 lượt cơ sở, thực tập 28.830 phương án PCCC&CNCH, tổ chức 6.663 lớp huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC & 215.561 lớp huấn luyện PCCC cho đội viên mới, tổ chức 27.061 cuộc tuyên truyền cho hàng trăm ngàn lượt người; xử lý 107.514 lượt, phạt tiền 14 tỷ đồng, đình chỉ 17 cơ sở, tạm đình chỉ 46 cơ sở, cảnh cáo 65 cơ sở. Qua đó, hàng trăm lượt tập thể, cá nhân được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, UBND các tỉnh, thành phố khen thưởng.

Năm 2013, cụm thi đua số 11 đã đề ra 6 nhiệm vụ trọng tâm công tác thi đua bao gồm: tập trung làm tốt công tác tham mưu cho tỉnh ủy, thành ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, thành phố tăng cường chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn PCCC&CNCH; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào Toàn dân tham gia PCCC; tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC; nâng cao chất lượng huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho cán bộ, chiến sỹ; tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC trong sạch, vững mạnh và làm tốt công tác hậu cần, tài chính, trang bị kỹ thuật phục vụ tốt công tác chiến đấu, xây dựng lực lượng....

LÊ TRANG

**SỞ CẢNH SÁT PC&CC TP HÀ NỘI:
TỔNG KẾT CÔNG TÁC KIỂM TRA AN TOÀN PHÒNG CHÁY
CHỮA CHÁY NĂM 2012**

Ngày 8/3/2013, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tiến hành tổng kết công tác năm 2012 và triển khai phương hướng hoạt động năm 2013 của lực lượng kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC). Trong năm qua, Sở đã mở 3 đợt tổng kiểm tra các cơ sở trọng điểm về cháy, nổ, trong đó tập trung vào 8 chuyên đề lớn: kiểm tra PCCC chợ, trung tâm thương mại; nhà, công trình cao tầng; kiểm tra PCCC các cơ sở sản xuất, kho tàng, bến bãi; kiểm tra PCCC nơi tập trung đông người (nhà hát, vũ trường, câu lạc bộ...); kiểm tra PCCC tại các cơ sở giáo dục - đào tạo; kiểm tra PCCC các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh; kiểm tra PCCC lĩnh vực xăng dầu, khí đốt hóa lỏng; kiểm tra PCCC khu công nghiệp, khu chế xuất, làng nghề; kiểm tra PCCC các điểm trông giữ phương tiện giao thông...; Phối hợp với Liên đoàn lao động thành phố, Sở Lao động thương binh xã hội, Sở Y tế triển khai kế hoạch kiểm tra công tác vệ sinh an toàn lao động - phòng chống cháy nổ 2012; Phối hợp với Sở Công thương kiểm tra các cửa hàng kinh doanh xăng trên địa bàn thành phố. Sở đã kiểm tra, phúc tra: 14.086 lượt đơn vị, cơ sở (trong đó có 2.944 lượt cơ sở trọng điểm), tăng 3.964 lượt cơ sở so với năm 2011. Quá trình kiểm tra đã phát hiện, yêu cầu các đơn vị, cơ sở khắc phục 23.568 tồn tại, thiếu sót về PCCC; lập biên bản, ra quyết định xử lý vi phạm hành chính 2.789 trường hợp (tăng 1345 trường hợp so với năm 2011), phạt tiền hơn 2,5 tỷ đồng (tăng hơn 1,8 tỷ đồng so với năm 2011), tạm đình chỉ hoạt động 2 cơ sở, đình chỉ hoạt động 1 cơ sở, đề nghị khởi tố hình sự 1 cơ sở. Nhìn chung, năm 2012, các Phòng trong toàn Sở đã tập trung chỉ đạo lực lượng cán bộ kiểm tra an toàn PCCC triển khai nhiều kế hoạch, tổ chức thực hiện các biện pháp, giải pháp tăng cường công tác phòng cháy trên địa bàn toàn thành phố. Hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC được tăng cường, chất lượng công tác nghiệp vụ PCCC (tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC, kiểm tra PCCC, xử lý vi phạm, PCCC trong đầu tư xây dựng...) từng bước được nâng lên, từng bước đi vào nề nếp đảm bảo đúng quy định pháp luật, thể hiện rõ nét ở kết quả công tác kiểm tra an toàn PCCC tăng hơn so với năm trước, nhiều loại hình cơ sở, ngành trước đây còn bỏ sót thiếu kiểm tra hướng dẫn thì nay đã được quản lý chặt chẽ hơn, kết quả xử lý vi phạm về PCCC bước đầu đã có chuyển biến tích cực, số tiền phạt tăng so với năm trước, nhiều lỗi vi phạm quy định về an toàn PCCC trước đây còn chưa xử lý thì nay đã được xử phạt nghiêm theo quy định. Tuy nhiên, trong công tác điều tra cơ bản và kiểm tra an toàn PCCC vẫn còn 1 số hạn chế như địa bàn, cơ sở thuộc diện phải quản lý về PCCC rộng và có số lượng lớn, trong khi đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn PCCC còn thiếu nhiều so với yêu cầu thực tế, cấp ủy và chính quyền một số địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác PCCC tại địa bàn...

Theo phương hướng hoạt động năm 2013, Sở sẽ tiếp tục tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra an toàn PCCC theo chuyên đề, cụ thể: Các đơn vị trong Sở tiếp tục thực hiện các kế hoạch kiểm tra chuyên đề về an toàn PCCC đã triển khai trong năm 2012 để nắm chắc số cơ sở, đặc điểm tình hình liên quan

đến công tác PCCC, cứu nạn, cứu hộ, triển khai kế hoạch số 16/KH- PCHN ngày 25/8/2011 về “phòng chống tội phạm và các vi phạm pháp luật trong vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, hàng nguy hiểm cháy nổ”, kế hoạch liên ngành số 01/KHLN-GD&ĐT-PC&CC ngày 8/11/2011 của Sở GD&ĐT và Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội về Kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở giáo dục và đào tạo... Các chuyên đề kiểm tra an toàn PCCC được lập hồ sơ riêng tại các phòng và được theo dõi, quản lý theo chế độ hồ sơ điều tra cơ bản. Tất cả các chuyên đề kiểm tra sẽ đều được sơ, tổng kết nhằm đánh giá tình hình, thực trạng công tác PCCC để đưa ra các giải pháp nhằm đảm bảo, nâng cao hiệu quả công tác PCCC.

VIỆT HOÀNG

**CỤC KHO VẬN - TỔNG CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT:
TỔNG KẾT HỘI THI VÀ THAO DIỄN NGHIỆP VỤ PCCC 2013**



Thực hiện kế hoạch của Bộ Công an về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống lực lượng Kho và Vận tải Công an nhân dân (13/5/1953 - 13/5/ 2013) và Kế hoạch của Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật về việc tổ chức thi và thao diễn nghiệp vụ PCCC trong lực lượng bảo vệ các kho thuộc mạng lưới kho - Kho dự trữ quốc gia của Bộ Công an, ngày 12/3/2013, Cục Kho vận đã tổ chức Lễ tổng kết Hội thi và thao diễn nghiệp vụ PCCC.

Tới dự buổi lễ có các đồng chí: Thiếu tướng Nguyễn Văn Chuyên, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật; Thiếu tướng Khuất Quang Cường, Cục trưởng Cục Kho vận; đại diện lãnh đạo các Cục trực thuộc Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, C66, Sở Cảnh sát PCCC TP Hà Nội cùng toàn thể cán bộ, chiến sỹ của Cục Kho Vận.

Hội thi, thao diễn về nghiệp vụ PCCC trong lực lượng bảo vệ thuộc Cục Kho vận đã được tổ chức từ ngày 24/12/2012 đến 16/1/2013 tại cả ba miền Bắc, Trung, Nam với sự tham gia của 15 đội tuyển. Các đội thi đã trải qua hai phần thi: Lý thuyết bao gồm các câu hỏi kiến thức về Luật PCCC, xử lý tình huống và phần thi thực hành chạy 100m vượt chướng ngại vật chữa cháy, triển khai đội hình máy bơm chữa cháy phun tiêu điểm hoặc vận hành máy bơm chữa cháy sử dụng họng nước chữa cháy vách tường. Thông qua Hội thi, các cán bộ chiến sỹ đã được tuyên truyền, học tập về các quy định của Luật PCCC cũng như nâng cao nhận thức, kỹ năng, kinh nghiệm sử dụng phương tiện, dụng cụ PCCC và xử lý

tình huống khi cháy, nổ xảy ra. Tại Lễ tổng kết, Ban tổ chức đã trao: 01 giải Nhất cho đơn vị Kho Dự trữ cấp phát tổng hợp - Dự trữ Quốc gia Đà Nẵng (Hòa Thọ); 02 giải Nhì cho Kho Dự trữ quốc gia Thăng Trí, Kho Dự trữ cấp phát tổng hợp - Dự trữ Quốc gia TP Hồ Chí Minh (An Khánh); 03 giải Ba và 05 giải Khuyến khích. Ngoài ra, Ban tổ chức, lãnh đạo Cục Kho vận cũng tuyên dương những cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong Hội thi.

Phát biểu chỉ đạo tại buổi lễ, đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Văn Chuyên đã biểu dương những cố gắng của Cục Kho vận trong việc phối hợp với các đơn vị chức năng như C66, Tổng cục VII... tổ chức thành công Hội thi nghiệp vụ PCCC tại các đơn vị cơ sở. Đồng thời đề nghị lãnh đạo Cục Kho vận và lãnh đạo các đơn vị trong Tổng cục đặc biệt quan tâm chỉ đạo việc tuyên truyền, thực hiện đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ để sẵn sàng kịp thời xử lý các tình huống khi có cháy nổ xảy ra nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn cho kho tàng, tài sản hàng hóa được giao quản lý cũng như đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của cán bộ, chiến sỹ và cơ quan đơn vị.

Bên cạnh phần tổng kết Hội thi, Cục Kho vận đã phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC thuộc Sở Cảnh sát PCCC Hà Nội tổ chức màn thao diễn chạy 100m vượt chướng ngại vật dùng bình chữa cháy xách tay dập lửa khay xăng và vận hành quy trình sử dụng xe thang đa năng phục vụ CNCH.

**TRUNG TÂM NCUD&ĐTHL PCCC,CNCH - SỞ CẢNH SÁT PCCC
TP HẢI PHÒNG: KHAI GIẢNG KHÓA HUẤN LUYỆN CÔNG DÂN
PHỤC VỤ CỎ THỜI HẠN TRONG CAND ĐỢT I/2013**

Ngày 05/03/2013, Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng và Đào tạo Huấn luyện PCCC, CNCH - Sở Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng đã tổ chức Lễ khai giảng khóa huấn luyện công dân phục vụ cỏ thời hạn trong CAND đợt I/2013. Tới dự Lễ khai giảng có các đồng chí: Thiếu tướng Đỗ Ngọc Cần - Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC; Đại tá Nguyễn Trọng Phụng, Phó Giám đốc Công an TP Hải Phòng; Đại tá Lê Quốc Trân - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng; Đại tá Đào Ngọc Minh - Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng; đại diện lãnh đạo Trường Quân sự Hải Phòng, lãnh đạo các Phòng, ban thuộc Sở Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng cùng toàn thể lãnh đạo cán bộ, giáo viên, học viên của Trung tâm NCUD&ĐTHL PCCC,CNCH.

Khóa huấn luyện Công dân phục vụ cỏ thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân chuyên ngành PCCC đợt I năm 2013 là khóa huấn luyện đầu tiên được tổ chức huấn luyện độc lập theo chương trình khung của Bộ Công an tại Trung tâm NCUD&ĐTHL PCCC,CNCH thuộc Sở Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng với sự tham gia của 75 học viên. Với thời gian đào tạo 4 tháng, các chiến sỹ mới sẽ được học tập, huấn luyện các môn chính trị, pháp luật, nghiệp vụ PCCC, CNCH đồng thời rèn luyện thể chất, xây dựng tư thế, tác phong của người chiến sỹ Công an nhân dân. Thông qua khóa huấn luyện, nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu công tác, sẵn sàng chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC Hải Phòng được bổ sung đảm bảo phục vụ kịp thời sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội bền vững trên địa bàn thành phố.

PV

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

PCCC
WELCOME TO PHÚ PHÚ MỸ
Protect Yourself & Your Home

CÔNG TY TNHH DVTM PCCC PHÚ PHÚ MỸ
PHÚ PHÚ MỸ FIRE PROTECTION TRADING SERVICE CO.,LTD

Cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC, hệ thống chống sét, hệ thống báo trộm; mua bán trang thiết bị, phương tiện PCCC;.....Dịch vụ trọn gói các thủ tục liên quan về mặt PCCC.

Địa chỉ: Số B1, Lô B2, Chung Cư 590, Đường CMT8, P.11, Q.3, HCM
Tel: 08 38461738~758 Fax: 08 38461808
Email: info@phuphumy.com Web: www.phuphumy.com

CÔNG TY CỔ PHẦN AN BẢO
Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam
BẢO CHÁY - CHỮA CHÁY - CHỐNG SÉT
Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Nittan (Japan) - Kidde (USA/UK)
Hochiki - Tyco - Chemestron (USA)
Horing - Jang Der (TW) - Multon (Singapore)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY TNHH CN TM & SX ĐẠI PHONG
CHUYÊN CUNG CẤP BƠM PCCC CỦA CÁC TẬP ĐOÀN:

VFLOW **LOMBARDINI** **WILLO** **MarelliMotori** **EUROFIO** **DEUTZ**

Địa chỉ: 1F/13A Bình Giả, P.13 - Q. Tân Bình - TP. HCM
Tel: 08.371 650 44/45/46 - Fax: 08.371 65047
Email: daiphongltd@hcm.fpt.vn - Web: www.daiphong.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC
MƯỜI ĐỨC JOINTS STOCK COMPANY

TRỤ SỞ: Số 06 - CMT8 - P.CÁI KHÉ - Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ
Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885; Mobile: 0903 727 699
Email: pcmuoiduc@yahoo.com

CÔNG TY TNHH LẮP ĐẶT THIẾT BỊ PCCC PHÚC HUY

ĐC: 33 Ngõ Bệ F.13 Q.Tân Bình TP.HCM * ĐT: 08 62686064 DD:0913 18 18 55 * Fax: 08 38497309
Email: info@phuchuy.com * Web: www.phuchuy.com

SQ VIET NAM CORPORATION
FIRE PREVENTION/ M&E PROFESSIONAL CONTRACTOR

SQ Việt Nam
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Dương Trí
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Nha Trang
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Huế
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Bình Định
Số 137 (Đường) Bình Phú B,
Thị trấn Bình Phú, Bình Phú,
Tel: (84) 911 322 888
Fax: (84) 911 322 887
Email: info@sqvietnam.vn

www.sqvietnam.vn

SFC
Vững bước cùng bạn

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU SÀI GÒN
SAIGON FUEL JOINT-STOCK COMPANY

Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh:

- + Xăng, dầu, nhớt, hơi gas (LPG).
- + Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, cửa hàng, kho bãi.
- + Trung tâm Thương mại - Dịch vụ - Khách sạn.
- + Đầu tư Tài chính - Kinh doanh bất động sản.

Trụ sở : 1A Phạm Ngọc Thạch, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM
Tel : (84.8) 38 274 171 - 38 225 672 - Fax: (84.8) 38 241 521
Web : www.sfc.com.vn - Email: info@sfc.com.vn

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...

